Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI

Số 41
THỨ BẢY 17-1-1953

Thể thao : NHỮNG BÀI ĐẶC BIỆT VỀ HỘI BANH NƯỚC ÁO

Khoa học : CON CÁ THUỘC LOẠI SỐNG 400 TRIỆU NĂM

Wasm
AP95
V6D64+

PHỤ NỮ VIỆT NAM TRÊN TRƯỜNG VẬN ĐỘNG

ĐỜI MỚI
có bán tại:
Saigon — Huế — Hanoi — Pnom-Penh. Xin hỏi các đại lý, các tiệm sách các nhà bán báo chí

Nam Việt	5$
Cao Miên	6$
Trung Việt	8$
Bắc Việt	8$
Lào	8$

Giá dài hạn :
(Nam việt)

1 tháng	20$
3 tháng	60$
6 tháng	120$
1 năm	240$

NHÀ XUẤT BẢN
ĐỜI MỚI
XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

GIÁ BÁN NĂM ĐỒNG
Cao miên 6$ — Trung Bắc 8$

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

BẠN CÓ BIẾT

người ta săn rắn ở

Đồng Tháp Mười

ra sao không ?

BẠN SẼ HỒI HỘP ĐỌC THIÊN HỒI KÝ VÔ CÙNG CẢM ĐỘNG LY KỲ ẤY TRONG

ĐỜI MỚI

Số Xuân

Nhơn dịp năm rắn, một người đã đi « chia rắn » ĐỒNG THÁP MƯỜI sẽ thuật lại bạn nghe nhiều chuyện tai nghe mắt thấy về các loài rắn ở ĐỒNG THÁP MƯỜI

Bạn sẽ biết luôn thể « *ĐỒNG THÁP MƯỜI* » là một nguồn kinh tế rất phong phú của nước nhà

★

Xuân « Đời Mới »

CÒN HIẾN CÁC BẠN NHỮNG CHUYỆN VUI, CHUYỆN LẠ DO NHỮNG NGÒI BÚT CÓ TIẾNG Ở BẮC, TRUNG, NAM VIẾT RA

BẠN SẼ CÓ MỘT BẢN

Xuân Ca Vũ Khúc

ĐÈ TRỜI NHỮNG TIẾNG ĐỜN GIỌNG HÁT VUI TƯƠI TRONG LÚC XUÂN SANG

Những

TRUYỆN NGẮN ĐẶC SẮC

của những nhà văn quen tên trên văn đàn đã dụng công cả năm viết ra, để bạn thưởng thức những cảnh xuân trong xã hội

Và những

THƠ XUÂN CHỌN LỌC

để bạn ngâm trong mấy ngày xuân tươi sáng, vừa di dưỡng tâm thần bạn, vừa khêu gợi ở bạn một ý niệm lạc quan, tranh đấu trong cuộc Đời Mới

Xuân « Đời Mới »

xứng đáng với sự mong đợi của bạn. Vì cả một nhóm văn nhơn, ký giả gồm gần 20 người từ Bắc chí Nam dụng công suốt một năm để hiến bạn những bài vui, có ý nghĩa, để đọc trong ba ngày xuân

THƯ CỦA BẠN ĐỌC

Saigon, ngày 29 tháng 12 D. L. 1952

Kính gởi ông Chủ báo « ĐỜI MỚI »
96, đường Đại tá Grimaud SAIGON

Kính ông :

ĐỌC Đời Mới từ số 35 trở lên, tôi nhận thấy tờ tuần báo của chúng ta đã khả quan rất nhiều về phạm vi chính tả mà điều tôi hằng mong ước từ lâu.

Vấn đề hỏi, ngã đã được hai bạn DỤY THỤY và ÁI THỂ biện bạch mà tôi rất đồng ý. Thêm vào những quan điểm ấy, tôi còn thấy cần phải bảo thủ hai dấu hỏi và ngã.

« Văn tự do ngôn ngữ mà ra, nếu nói có dấu thì viết mới đúng (hoặc trái lại). Phần đông người Nam Trung Việt và Nam Việt đều phát thanh sai nên khi viết cũng sai. Khi họ nói : « Anh làm nữa đi, rồi nghỉ » thì các bạn sẽ hiểu ra thế nào ? — làm nữa (làm tiếp) đi, rồi nghỉ (ngơi) hay : làm một nữa đi, rồi nghỉ (ngơi) hay nghỉ (ngơi) ? ? ? Hãy là một câu nói rất thường mà người nghe rất có thể hiểu lầm ý chính của câu nói.

Thêm vào hai dấu hỏi, ngã, tôi còn để ý thấy những lỗi chính tả mà một số rất đông người nói trên thường viết sai, không những trong thư từ riêng ; mà là những giấy tờ công cộng, biển treo và nhãn hiệu : chữ T, C, N, NG và V, D.

Thay vì : Sữa đặc con bò vàng
Họ viết : Sữa đặt con bò vàng.

Lang thang, huy hoàng, quang đãng, than van v... v... họ viết : Lan thang, huy hoàn, quan dãn, thang vang...

Những chính tả nói trên dù nói sai hoặc viết sai, người nghe hoặc người đọc đều có thể hiểu ngầm được, nhưng tai hại nhất là hai chữ V và D ; thì dụ muốn nói :

— DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG (1) viết mục Ngược thời cho tuần báo Đời Mới người ta nói : VƯƠNG BÁ ĐƯƠNG (hoặc : DƯƠNG BÁ VƯƠNG) Họ DƯƠNG cũng có mà họ VƯƠNG cũng có thì người ta hiểu họ nào là đúng ? ? ?

Tôi đã từng nghe những người nói đối thoại với một người Bắc Việt, muốn tỏ ra mình là người bặt thiệp, họ cũng nhại tiếng Bắc. Các bạn hãy nghe họ hỏi : Trận bão vừa qua mùa màn ở ngoài bắt có hư hại nhiều không ? (dùng nguyên giọng) — và cũng có những ca sĩ người miền trong bắt chước tiếng ngoài : Đêm qua mơ dân (g) em đan (g) ôm đăng (đan) dệt muôn tiến (g) tơ v... v... Nghe thật chướng tai vô cùng.

Nhưng :

Tôi cũng đã từng chứng kiến (và nhận thấy) nhiều cuộc thi đố vui chơi của những cậu học sinh với những người trọng tuổi, thì những chính tả nói trên, học sinh nói và dùng rất đúng ; như vậy chứng tỏ rằng : cố học hay để ý một chút là có thể thành được, chớ không có gì là quá cam go. Tôi cũng đã áp dụng ngay trong nhà bằng cách chỉ dạy cho vợ tôi, tôi thấy kết quả khả quan.

Một lần nữa, tôi thiết tha mong mỏi nhà báo nên tận tâm lưu ý đến vấn đề này, hầu gây dựng nền văn hóa thống nhứt.

Và hơn một lần, tôi thành thật khen tặng sự cố gắng của ông và toàn bộ biên tập đã đem lại ít nhiều kết quả.

(1) Tôi muốn nói : Dương thay cho : ĐƯƠNG.

Chào Thân ái,
— ĐẶNG NGỌC QUỲNH
(Saigon)

« BẢN DÀNH CHO BẠN ĐỌC »

(BẢN THỨ HAI)

BẠN là « bạn Đời Mới », hẳn bạn muốn cho nó thêm phát đạt, thêm đẹp và hay về mọi mặt : ấn loát, trình bày bài vở, bạn còn muốn cho nó mở rộng phạm vi hoạt động, tăng gia lực lượng tranh đấu để cao văn hóa. Vậy bạn hãy chịu khó, bỏ ra chút ít thì giờ, trả lời 10 câu hỏi dưới đây, cắt ra, gởi lại Đời Mới, hộp thơ 353 Saigon.

1.— Bạn đọc Đời Mới từ lúc nào ?

2.— Bạn có lần nào muốn ngưng đọc không ? Và nếu có, thì vì lẽ gì ?

3.— Bạn muốn thêm mục gì ? Canh tân Đời Mới như thế nào ?

4.— Bạn có kiếm thêm bạn đọc dài hạn cho Đời Mới không ? Nếu có rồi những người ấy là ai ?

5.— Bạn có ý muốn kiếm thêm bạn đọc dài hạn không ? Nếu có, bạn hãy ghi tên và địa chỉ những người quen lớn với bạn dưới đây :.

6.— Bạn có nghĩ tới phương pháp tăng gia bạn đọc cho nhà báo không ? Nếu chưa, nhờ bạn nghĩ hộ nhà báo, và chỉ dùm :

7.— Bạn muốn thấy nhà báo thưởng bạn đọc những món đồ gì ?

8.— Bạn muốn « Ngày Đời Mới » năm tới được cử hành như thế nào ? Và bạn đọc ở xa được tham gia cách nào ?

9.— Bạn có muốn chăng « Nhà Xuất Bản Dân Mới » phát hành một tờ nhựt báo ? Và nếu muốn, bạn muốn cách thông tin của nó như thế nào ?

10.— Bạn muốn « Nhà Xuất Bản Dân Mới » xuất bản những loại sách gì ?

. . . . . *Ngày . . . tháng . . . 195*

Tên họ . . . . . .

Địa chỉ . . . . . .

BẠN không nên bỏ qua mà không trả lời 10 câu hỏi trên, vì chính nó sẽ giúp bạn được mở rộng tri thức và được thức ăn tinh thần xứng đáng, chẳng những mà nhà xuất bản Dân Mới còn đền đáp bạn một cách bất ngờ.

Mười mấy năm danh tiếng
Tiêu thụ từ NAM chí BẮC VIỆT NAM
Thuốc hiệu CON CHIM cầu chứng tại TÒA

BẢO TỄ ĐƠN TRỊ: ĐAU BỤNG ỈA MỬA	**CAM SANH BỔ PHẾ TÍNH** CHẾ BẰNG CAM SANH NHUẬN PHẾ TRỪ HO
VẠN KIM ĐƠN HỒ THẬN KIM ĐƠN	**BẢO TỄ CHỈ KHÁI TÂN** TRỊ: HO GIÓ NGỨA CỔ TRỪ ĐÀM
BẢO TỄ NGOẠI CẢM TÂN TRỊ: TỨ THỜI CẢM MẠO	**BẢO TỄ HUYẾT TRÙNG BỬU TÍNH** THIẾU MÁU HỒ HỢP BỊNH LẬU THIẾU BỔ
BẢO TỄ ĐẦU THỐNG TÂN TRỊ: NHỨC ĐẦU ĐAU GÂN CỐT	**BẢO TỄ SÂM NHUNG BÁ BỔ TÍNH** BỔ KHÍ BỔ HUYẾT NGON ĂN NGON NGỦ
BẢO TỄ THỜI NHIỆT ĐƠN TRỊ: PHÒNG HÀN NÓNG NHIỆT	**BẢO TỄ CẦN CƠ TÂN** TRỊ EM NHỎ NÓNG MÌNH ỌC SỮA DỰT MÌNH
BẢO TỄ TIÊU BẠN LỘ TRỊ: BẠN CỦA TRẺ GIÓ	**BẢO NHI XOÁI TÍNH** DƯỠNG CHẤT SANH TỒ LOẠI CẢI NĂNG BỔ NHI ĐỒNG
BẢO TỄ CỨU CẤP ĐƠN TRỊ: TỲ HƯ ỈA CHẢY ĐAU BỤNG	**BẢO TỄ CAM TÍCH TÂN** TRỊ SÊN XỔ LÃI TIỂU TÍCH
BẢO TỄ LỤC THẦN THỦY TRỊ: THIÊN THỜI VÀ CỨU CẤP	**BẢO TỄ TIỂU NHI THÔI NHIỆT TÁN** TRỊ: EM NHỎ NÓNG MÊ MANG KHẮC NƯỚC KHÔ MÔI
BẢO TỄ BẢO NHÂN THỦY TRỊ: MẤT ĐỒ CỔ MÁY CỔ CƯƠM	**BẢO TỄ TIỂU NHI CHỈ KHÁI TÂN** TRỊ: EM NHỎ HỌ HEN KHÒ KHÈ
BẢO TỄ PHÁT LÃNH HOÀN TRỊ: NÓNG LẠNH BẠN RẾT RỨNG	**TIỂU NHI CHỈ KHÁI CAM DƯỢC LỘ** LÀ SIRO THƠM NGỌT TRỪ HO EM NHỎ

TỔNG PHÁT HÀNH
BẢO TỄ DƯỢC PHÒNG
Nº 113 Rue CANTON
CHOLON
CÓ TRỮ BÁN KHẮP NƠI VÀ CAO MIỄN LỆ PHÍ

= TỔNG ĐẠI LÝ =
QUANG-KÝ VẠN-QUANG
HOÀNH-SƠN MÌNH-LÝ
B. VẬP TỔNG ĐỐC PHƯƠNG CHOLON

PHÒNG TRỒNG RĂNG

LÊ-TƯỜNG-KHAI

111, Đại-lộ Albert 1er — (Khách rạp hát A-Sam)
ĐẤT-HỘ — SAIGON

thợ chuyên-môn làm kỷ-lưỡng rất được vừa lòng tin cậy của thân chủ

NHA IN LE-VAN

104, Lộ Quảng-Đông, Cholon. Điện thoại : 300

Chuyên lãnh cắt giấy cho các báo, chỉ Cam đoan tiện lợi, giá rẻ hơn các nơi. Nhận in đồ gấp và nhãn hiệu, quảng cáo bảy màu rất tươi. Bán sỉ và lẻ mực in báo, mực màu Lorilleux, Lefranc, Georget Fils

---

Chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp âu mỹ—các thứ giầy tàn tật.

HIỆU BATRU

201, Colonel Grimaud
SAIGON

Nhà khiêu vủ

GRAND MONDE

CUỘC BIỂU DIỄN KỸ THUẬT CAO SIÊU DO BAN HÁT XIẾC AI CẬP

BOGDAGI trình bày
và cặp tài tử DANTCHENKO

vẫn còn diễn trò như thường lệ

NHỊ THIÊN ĐƯỜNG

danh tiếng lâu năm

Trị bá chứng hay nhứt

47 Canton CHOLON

Tại vùng Chợ cũ Saigon

Nhà bảo sanh HOA-ĐỨC

87 Georges Guynemer SAIGON — (Đường tòa Tân đáo) điện thoại 22.238
của bác-sĩ HÀ-THUẬN-HƯNG

Cựu Lương-y Dưỡng-đường CHỢ RẪY
và viện BẢO-SANH SAIGON

Chuyên HỘ-SINH, trị bịnh con nít, người lớn

Một bảo đảm cho sự yên ổn quí bà khi mệt, sanh khó, sót nhau hay băng huyết. Bác-sĩ cư trú tại nhà bảo sanh, tiếp tay liền, tận tâm săn sóc.

Giờ xem mạch : Sáng 7g.30 — 8 giờ 30. Chiều 2g.30 — 3 giờ 30.

QUÁN QUÁN TỬU ĐIẾM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường des Artisans
CHOLON

✿

SIÊU QUẦN **tửu điếm**

Téléphone : 580
Số 140, đường Marins — CHOLON

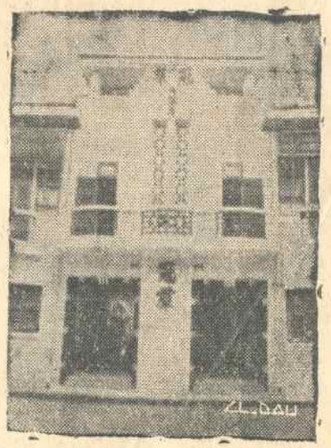

Đại tửu lầu

SOAI KINH LAM

446, đường Thủy Binh — CHOLON. Téléphone Nº 169

PHÒNG RỘNG RÃI. MÁT MẺ ĐẶC BIỆT
CHIÊU ĐÃI ÂN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :
Grand Restaurant SOAI KINH LAM
496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPECIALITES CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

MỚI LẠI

máy may điện BERNINA kiểu xách được và may tréo qua tréo lại.

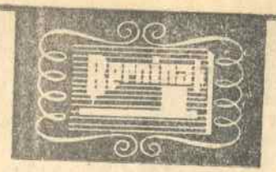

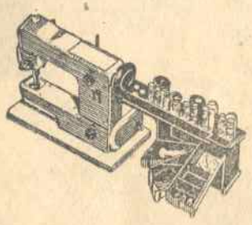

MAY VÀ MẠNG ĐỦ THỨ

Nhờ may tréo qua tréo lại được, quí bà có thể may
- tricot và jersey
- làm khuy áo và kết nút
- và thêu không biết bao nhiêu kiểu tuyệt đẹp.

Quí bà hãy thử một lần cho biết những đặc sắc của nó, không mua cũng được.

Máy có chứng tại tiệm:

Lutèce

183 - ĐƯỜNG CATINAT ĐIỆN THOẠI 21.818

CL. IPOM

Bao nhiêu năm danh tiếng

Y-sĩ LÝ TRÁT vẫn hằng ngày chẩn mạch và bốc thuốc cho các quí vị thân chủ xa gần đã hết lòng tin cậy nhà thuốc **QUẢNG-AN-HÒA** *169 Verdun Chợ đủi SAIGON.* Và để đền đáp tấm lòng chiếu cố của quí vị bổn hiệu càng cố gắng gia công bào chế: thuốc cao *HỒ QUẢNG AN TIÊN* có tiếng bổ phổi ngừa lao trị các chứng ho và nhứt là ho lao ho sút huyết ho sản hậu thật công hiệu! Và thuốc *DƯỠNG THAI QUẢNG AN HÒA* bổ huyết an thai trị các bịnh của đàn bà có thai khi sanh mau lẹ đứa con rất dễ nuôi. Thật Hay

Tổng phát hành:

Quảng-An-Hòa

169 Verdun, Chợ đủi — Saigon

(có bán khắp nơi)

Nước mắm PHAN THIẾT

MẬU-HƯƠNG

CHEMISE

MAY SẴN

Qui Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút
Col Indéformable

Một người bạn luôn luôn trung thành

BÁ ĐÀ SƠN QUÂN
TỰ BẤY LÂU CỦA
VÕ-VĂN-VÂN
VẪN ĐỨNG ĐẦU
CHUYÊN TRỊ
TỪ CUNG
VÀ
BẠCH-ĐÁI
TIẾNG VANG LỪNG KHẮP CẢ ĐÂU ĐÂU

CHI NGÁNH
229 ĐƯỜNG LÊ-LỢI, SAIGON

Trử bán khắp nơi

Phiếu
Số 14

Bạn « ĐỜI MỚI »

để dự cuộc « NGẠC NHIÊN » của nhà báo Đời Mới

Bạn hãy cất đủ số phiếu này, bạn sẽ thấy nó giúp ích bạn rất nhiều

(Đời Mới số 41)

HẢI-CẨU-HOÀN

LƯƠNG TỄ THỜI

CHUYÊN TRỊ :

Tiền thiên bất túc, hậu thiên bất đều, chim bao di tinh, đêm ngủ đái nhiều, tinh lạnh, dương suy, thường hay đau lưng, lỗ tai lùng bùng, con mắt mờ mệt, khí huyết kém suy v.v...

Dùng thuốc nầy sẽ đặng tráng dương bổ thận.

TỔNG ĐẠI LÝ :

SANH KÝ

83 đường Gaudot—Cholon

MỚI LẠI ! ! !

Nhiều đồ chơi và búp bế cho trẻ em vào lễ

SINH NHẬT

và

BẾT TÂY

ĐỦ CÁC TRANG PHẨM : DẦU THƠM SON PHẤN VỚI GIÁ ĐẶC BIỆT CỦA

Hãng VIỄN-ĐÔNG

góc đường Pellerin và Bonard SAIGON

Quà Xuân

TẾT đến nơi. Ắt hẳn các bạn đều muốn tặng quà Xuân cho thân bằng quyến thuộc. Bạn có định ý tặng những gì chưa ?

Có hoặc chưa có ý định, bạn đều có thể lập ý trên một nguyên tắc mới, vừa làm vui lòng của bạn, vừa tỏ ra bạn là người sống đời tiến bộ.

Hẳn bạn không lạ gì văn hóa là cơ sở của sự phát triển đời sống của một dân tộc. Không nâng đỡ văn hóa là tự mình giam hãm mình trong bóng tối, trong một cuộc đời thối bộ.

Bạn không muốn làm người đi lui. Bạn muốn sống vẻ vang trong một xã hội có công lý, thì bạn nhận thức phận sự đóng góp vào công cuộc xây dựng văn hóa nước nhà.

Trước mặt bạn, bên tay bạn, bạn có thể chọn để dàng một món đồ để tặng trong dịp Tết Xuân.

Chỉ muốn là bạn có thể giúp sức vào công trình kiến thiết văn hóa.

Với một số phải chăng, bạn vừa giúp vui thân bằng, vừa làm việc có ích.

Bạn hãy mua báo Xuân Đời Mới, tờ báo của bạn, tượng trưng sự tiến bộ, công bạn đóng góp phần phát triển từ bấy lâu.

Bạn sẽ được lời khen ngợi của người được tặng. Bạn sẽ thêm vui trong dịp Tết ; bạn sẽ bắt đầu mùa Xuân đầy hăng hái ; bạn sẽ tiến mạnh trên năm mới, bạn sẽ đạt hi vọng.

Chỉ vì bạn là bạn của « Đời Mới ».

MỤC LỤC

	TRANG
Ngược Thời : *Sự can đảm không tùy quyền tước*	10
Tiến : *Vấn đề nguyên tắc (Bất Hủ)*	11
Phóng sự : *Khi người ta đói (Bà Mộng Lan)*	11
Ý và việc — Tin trong nước — Thế giới có gì lạ — Việc nước người — Thời Tiến	12-15
Cái vinh cái nhục của nghề làm báo (của Thượng Đạt)	14
Phần đặc biệt thể thao *(Phan như Mỹ)*	15-17
Cọng cười trong tiếng khóc của Charlot (Tân đạt Dân)	19
Đời thật tẻ (tùy bút của V.N.Thành)	22
Tôi viết văn (của Mai Lan)	22
Đường tẻ quê cũ (thơ của Vĩnh Lộc)	23
Tại sao bạn không lập gia đình : *Thiếu sức khỏe, em dồn hết tình yêu vào đạt chúng.*	23
Lấy mắt đời nay xét việc đời xưa	24
Ngọn đèn đêm (truyện ngắn của Văn Hà)	25
Kịch sống gia đình : *Chú rể quý của bà tôi.*	26
Gạo đất (thơ của Đông Xuyên)	26
Bức thơ hằng tuần: *Thứ quan niệm sự giải phóng (Minh Đạt).*	27
Đọc khắp các báo : *Một con cá sống đến 400 triệu năm.*	28
Sống đời đáng sống: *Tổ chức đời sống tinh thần (Tế Xuyên).*	29
Gia đình thường thức — Tiêu khiển.	30
Kinh tế thường thức : *Hai phương pháp làm việc (của Kiêm Đạt)*	31
Những tài liệu bí mật về đội Thần phong Nhựt bổn trong cuộc chiến tranh vừa qua (Giang Tân dịch)	32-33
Khoa học — Tin mới khoa học	34
Tóm tắt một quyển sách hay : *Sống lâu và sống trẻ*	35-36-37
Nước Việt Nam mới cần có một phương pháp giáo dục mới (của Hoàng văn Hà)	39
Tiểu thuyết dài : **Ánh sáng đô thành — Chúa đảo trả thù — Cát trắng — Xương máu Phiên ngung.**	40-47

52 Trang : CÂN KHÔN trình bày — Bản gỗ Văn Mội — Bầu kẽm của Dầu — Ấn loát tại nhà in riêng của Đời Mới

HỘP THƯ

Bạn LÊ VĂN THÁI, (Bảo) bạn HỒ MINH (Huế) bạn NGUYỄN NGỌC NAM :

Tỷ quản lý sẽ trả lời bằng thư riêng cho các bạn rõ.— Các bạn vui lòng đợi.

Bạn HÀN PHỤC CỪ (Hànội) :

Sẽ làm vui lòng bạn trước Tết.

Bạn THANH NGHĨA :

Rất cảm động về sự cố gắng của bạn tổ trong thơ 5-1. Cám ơn bạn.

Bạn MAI LAN và bạn CẨM XUYÊN :

Xin nhớ viết một mặt giấy cho thợ dễ sắp bài.

Bạn HOÀNG ĐIỆP (Huế) :

Sẽ chú ý đến ý kiến của bạn. Rất tiếc, hai bà vừa gởi đăng số Xuân quá chậm rồi.

Bạn DIỄM KHÁNH (Hải Phòng) :

Sẽ đăng.— Tòa Soạn đón chờ những bài khác của bạn.

Bạn NGUYỄN VĂN Y (Huế) :

Bài của bạn gởi chậm quá ! Đợi những văn khác của bạn để đăng số thường.

Bạn PHAN LINH N. D. Đ. (Huế) ;

Rất tiếc bài « Chung nguồn » bị... trọn bài. Bạn vui lòng gởi cho những văn khác.

Bạn S. N. N. (Hànội) :

T. D. thành thật không có ý gì... S. N. N. cả. Mong những luồng thông cảm.

Hảng đúc **TRÍ - ĐỘ**

Số 87, đường Arras—Saigon— **Điện thoại số 21,133**

Lành đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gan nhồm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Bạn đọc dài hạn Saigon Cholon xin để ý :

Vì trong công cuộc phát báo thường xảy ra việc mất báo, nên xin các bạn lập tức cho hay mỗi khi đến trưa thứ bảy mà không nhận được báo. Đối với báo nhờ Sở Bưu điện phát cũng thế. Chúng tôi sẽ nhờ nhà chức trách điều tra. Riêng nhà báo sẽ bồi cho kịp ngày giờ.

Để cho tiện việc thâu tiền, mong nhờ các bạn vui lòng trả cho ba tháng, nếu không có điều trở ngại. Bằng không, mỗi cuối tháng nhờ các bạn dự bị sẵn (giao cho người nhà cũng được) để cho người thâu tiền làm việc một cách mau mắn Ấy là các bạn giúp chúng tôi trau giồi tờ báo của các bạn vậy.

— ĐỜI MỚI

Bạn đọc để ý

« **Chúa Đảo trả thù** » *còn hai kỳ nữa dứt, qua Xuân, sẽ đăng một chuyện dài khác thay vào. Và thay cả chuyện dài* « **Xương máu Phiên Ngung** ».

— ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 41

THỨ BẢY 17-1-53—52 TRANG

Nhìn bìa mỹ thuật báo « Đời Mới », bạn chớ quên dở ra xem bên trong, cũng mỹ thuật lại thêm hứng thú và khai trí.

CHỦ NHIỆM : TRẦN VĂN ÂN — TÒA SOẠN : 117 ĐẠI LỘ TRẦN HƯNG ĐẠO CHỢ QUÁN — (GIÂY NÓI : 791 CARDI)

QUẢN LÝ : 96 ĐƯỜNG ĐẠI TÁ GRIMAUD SAIGON — GIÂY NÓI : 22491 — HỘP THƯ : 353 — THƯ VÀ BƯU PHIẾU XIN ĐỀ TÊN Ô. TRẦC ANH

NGƯỢC THỜI

Sự can đảm không tùy quyền tước

THIÊN hạ cũng lắm kẻ gan ruột, mà kẻ không chút đảm lại càng đông hơn.

Trong lúc võ sự thì không thiếu gì anh hùng, mà người ta gọi là anh hùng rơm, cũng như trong lúc thế giới đại chiến, ngoài trận mạc tướng lãnh và binh sĩ chiến đấu thì ở hậu phương có lắm nhà chiến lược khôn tài và kích bác người cầm bính. Hạng « chiến lược gia » ấy được gọi là « chiến lược gia phòng khách ».

Nói rộng ra thì trong xã hội thường có lắm ông Tây đời « diệu võ dương oai » uốn ba tấc lưỡi chê chê nhạo nhạo, nhưng không bao giờ chịu hoạt động, hay chịu một cuộc thử thách nào.

Những ai đã từng sang Pháp, biết cuộc kháng chiến của nước Pháp, đều ngã ngửa người khi nghe nói rằng đến năm 1945 số người kháng chiến có trên 40 triệu (nghĩa là cao hơn nhân số Pháp), còn trong lúc tướng De Gaulle hiệu triệu thì vẫn vẹn có một số ít mà thôi.

Không nói đâu xa, ngay ở xã hội ta, trước năm 1945 ít ai dám xưng ái quốc ; thì qua đến năm 48, 49 hạng « ái quốc » đông vô số kể. Đến năm 1953 này có lẽ không một người nào là không ái quốc.

Ta có thể gọi những người ấy là người gan ruột « vô thường », nghĩa là thường thường không gan ruột.

Thế gian nầy thật lắm anh chàng Tartarin de Tarascon (1) ! Nhưng trong đám họ cũng lắm anh thành công rực rỡ.

Bà Đương tôi, nhơn đọc một cái tin ngộ ngộ dưới đây mà bắt nghĩ quanh quẩn như trên.

Trong tuần tháng 12 năm 1952, cách đây một tháng trên chiếc tàu Tien Hsing chở lương thực từ Phú Sơn (Triều Tiên) đi Kee Lung (Quế Long ?), sau khi chở nặng một tàu vật thực tại San Francisco, đã xảy ra một việc lộn xộn. Có một anh Trung Cộng độn nhập ban giúp việc dưới tàu, coi vẻ vô tuyến điện, tên là Chen Yung Ching. Họ Chen đột nhiên chĩa súng vào viên coi lái buộc anh phải quày mũi tàu nhắm hướng Thượng Hải.

Viên chỉ huy chiếc Tiên Hsing hay được trốn mặt dưới hầm, làm cho anh Trung Cộng tìm không ra. Anh bèn đưa giấy bảo tất cả mọi người có mặt trên chiếc Tiên Hsing ký một bản Tuyên ngôn theo về Bắc Kinh.

Đến lượt anh nấu bếp ký tên, anh viện lẽ mình dốt, nhờ họ Chen ký thế.

Bất thình lình, trong lúc Chen lui cui viết anh thộp ngực, giựt súng, bắt trói.

Tàu Tiên Hsing đi về Kee Lung (Đài Loan) bình an.

Đọc hẳn qua một bên chánh kiến, và chỉ biết sự kiện là anh nấu bếp có trí lanh và can đảm, ta thấy rõ lòng gan của con người không đợi quyền tước. Một anh nấu bếp có thể cứu một viên quan tư cai tàu phải trốn dưới hầm. Thì một tên lính có thể cứu một vị tướng, một tên dân vô danh có thể cứu « anh hùng » có tên tuổi.

Lấy đó mà suy, ta cũng nên thì thầm nói với nhau :

Khoe khoang chi lắm ai ôi,
Đến hồi lửa cháy mới lòi đuôi lông.
Thằng đường bầy chuột chạy giông.

DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG

(1) Tartarin là một nhân vật ở xứ Tarascon (Pháp) của A. Daudet hay khoe khoang đã săn bắn sư tử Phi châu, mà ông không khi nào bước chơn lên đất Phi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

khi người ta ĐÓI

PHÓNG SỰ của BÀ MỘNG LAN

ĐÓI ! Đói ! Chẳng luận con người hay loài vật, khi đã đói là có thể ăn thịt lẫn nhau thì nói gì đến những việc làm thương luân bại lý, bất nghĩa bất nhân... để được miếng ăn bỏ vào bụng ?

Một nhà nho cổ cựu, đã từng đói (xin miễn kể tên) hiện ở Saigon, có nói với chúng tôi một câu đầy ý nghĩa chua chát về triết lý của sự đói : « Nếu Đức Khổng Tử đói như người ta đói thì ông chẳng ngần ngại gì mà không cướp giựt lấy miếng ăn cho nhiều. »

Câu nói chơi để ám chỉ một khi đã đói thì dầu cho ông thánh cũng không giữ nổi đạo đức của một nhà nho trên đây thật là đúng với sự thật.

Một nhà thơ đương thời ở Trung Việt cũng đã viết :

Một sáng bụng thấy đói,
Trăm năm thân phải liều.

Còn biết bao nhiêu câu tương tợ như thế để định nghĩa cho chữ đói của thế nhân.

Cũng vì một chữ đói mà từ xưa đến nay, loài người trên thế giới chưa giải quyết được nó ; và nhân loại đã chẳng vì đói mà cấu xé lẫn nhau ?

Ở đây, chúng tôi không đủ sức bình luận và giải quyết chữ đói, vì chúng tôi không phải là một triết gia chuyên môn về vấn đề nhân sinh và xã hội. Chúng tôi chỉ ghi lại những sự vụn vặt ở bên lề xã hội sau khi mắt đã thấy, tai đã nghe mà thôi.

Các bạn cũng đừng tưởng những mẩu chuyện đói nầy là lạ kỳ, quái lạ. Thật sự, nó rất tầm thường như những việc tầm thường khác mà các bạn đã đọc thấy trong những mục tin tức ngắn ngắn nằm vào chỗ không quan trọng trên các mặt báo hằng ngày. Chẳng hạn như anh A tự tử chị B bỏ chồng theo trai, hay một kẻ vô danh nằm chết bên lề đường v.v...

Nhưng tin ấy, có khi các bạn không buồn để ý đến, vì nó rất tầm thường. Nhưng bên trong, nó chứa đựng bao nhiêu nỗi chua cay đau xót mà các bạn vô tình không lưu tâm.

Thưa các bạn, Anh A tự tử, chị B bỏ chồng, hay kẻ vô danh nằm chết bên đường ấy không phải bỗng không mà có được. Bao nhiêu việc xảy ra đó, là kết quả của các nguyên nhân hoặc thế nầy hay thế khác mà thôi.

Chúng tôi nói đến sự đói, chắc các bạn cũng như chúng tôi, không thể tưởng tượng được cái đói nó đưa con người đến đâu, vì chúng ta chưa hề đói.

Nhưng một chữ đói ấy, có thể biến ra thiên hình vạn trạng và đưa con người đến chỗ bất ngờ. Cũng như chúng tôi không ngờ trước khi tình cờ lạc bước vào cái xã hội đói.

Và, khi người ta đói.

ĐÓI ! NÓ ĐÓI !

BÀ ! Bà ! Bà chủ !

Đang chen lấn giữa đám đông người như dòng nước chảy về chợ Saigon bỗng tôi dừng chơn, ngơ ngác dòm quanh để kiếm xem có phải ai gọi mình chăng, vì tiếng gọi hơi quen, thì một người thanh niên đã đứng trước mặt tôi và chào tôi với một vẻ nguỡng ngập.

Tôi ngờ ngợ nhìn y, vì không biết người ấy là ai. Nhớ hình như tôi có quen nhưng không biết quen từ bao giờ, và người ấy tên gì.

Người thanh niên cúi nhìn chiếc nón nỉ đã xưởi bìa mà hai tay y đang mân mê nó :

— Bà quên em ? !

Tôi kịp nhớ ra :

— Trời ! Em mười ! Sao lúc nầy em ốm và xanh quá thế ? Thảo nào tôi nhìn chẳng ra ! Lúc nầy em còn bán hàng bông ở chợ cầu ông Lãnh chăng ?

Một giọng buồn buồn, Mười trả lời :

Thưa bà, em không còn bán nữa.

— Sao thế ? Còn vợ con em đâu ?

Mười xoay xoay cái nón ở tay trong khi cặp môi tái nhợt run run. Giây lâu, Mười mới mở lời nghẹn ngào, có lẽ để dằn một cái mếu :

— Thưa bà... vợ em đã... đi lấy chồng !!

Tôi thốt lên một tiếng ngạc nhiên rồi ỏ nhẹ vào chiếc nón của Mười đang cầm trên tay :

— Em bước vào chỗ trống kia để đỡ nói chuyện. Vừa đứng yên, tôi hỏi :

— Em nói vợ em đã đi lấy chồng khác ?

— Dạ !

— Tại sao vậy ?

Mười cúi xuống nhìn chiếc nón trên tay, môi lại run run, nghẹn ngào :

— Thưa... tại đói ! !

Tôi rất lấy làm lạ mà thấy Mười nói câu trên đây đầy vẻ cảm động chớ không chút gì tỏ ra oán ghét người vợ bạc bẽo cả. Tôi bất bình :

— Vợ em như thế, em không oán trách sao ?

— Thưa, chỉ buồn chớ không trách. Em còn thương hại nó là khác bà ạ !

Tôi mở to đôi mắt nhìn chòng chọc vào mặt Mười để... ngạc nhiên trước một tâm trạng lạ lùng như thế, thì mọi người đều ùn ùn chạy ngang qua và la bài hải.

— Bắt nó ! Bắt nó !

— Đó ! Nó chạy đó ! Nó liệng ổ bánh mì lại đó !

Thế rồi thiên hạ bu quanh một thằng nhỏ mặc độc một chiếc quần đùi, độ mười ba mười bốn tuổi, đang xanh mặt và hai tay nó đang run cầm cập trong hai bàn tay hộ pháp của một người lính.

Đám người hiếu kỳ đã bu kín thằng bé như kiến phủ một cục đường. Tôi thấy không lạ gì những « quang cảnh » bắt cắp như thế đã xảy ra hàng ngày nên tôi bảo Mười bước vào tiệm nước gần đó. Mười vừa bước vào tiệm, vừa nhìn lại đám người đang vây kín thằng nhỏ, và miệng thì lẩm bẩm :

— Đói ! nó đói !

(còn tiếp)

TIẾN

Vấn đề nguyên tắc

TRÊN trường tranh đấu bạn thường nghe và thường thấy bạn bè đặt vấn đề nguyên tắc. Và lắm khi người ta không thỏa thuận nhau được vì vấn đề nguyên tắc, mặc dầu có thiện cảm nhau.

Như trong vụ tấn phong ông René Mayer làm Thủ tướng, đảng xã hội, có thể nói là không có ác cảm với ông, nhưng không thể ủng hộ ông lập nội các. Ấy là vì vấn đề nguyên tắc.

Tại sao có vấn đề nguyên tắc ? Bạn là người tranh đấu, tôi tin rằng bạn đã có dịp đối ra vấn đề nguyên tắc, và chắc đã lắm khi bạn cũng thắc mắc vì nó. Tôi xin giải thích cho những bạn mới bước vào trường đấu tranh.

Vấn đề nguyên tắc sở dĩ quan hệ là vì nó qui định cả một chương trình hoạt động, cả một đường lối đấu tranh, cả một cơ sở của lý tưởng. Nó là nền tảng để cho bạn xây dựng lên trên. Cho nên nguyên tắc hỏng, tất cả công trình kiến trúc đều hư theo.

Ví dụ : Tuy rằng đứng trước hiện tình nước Pháp không ủng hộ Ông Mayer là làm cho cuộc khủng hoảng chánh phủ kéo dài, làm cho nước Pháp bị thiệt về mặt ngoại giao và nội trị, nhưng đảng xã hội không thể thỏa hiệp với một chánh đảng khác, hoặc chia trách nhiệm chánh quyền với một nhân vật để đeo đuổi một chương trình chánh trị chọi lại chương trình mà đảng đã tuyên truyền từ lâu, hoặc làm tổn thương lý tưởng của mình.

Một ví dụ khác, là trong sự ứng cử hội đồng hàng quận đô thị, người tranh đấu (chiến sĩ chánh trị) rất chú trọng vấn đề nguyên tắc.

Cũng vì không đặt trước nguyên tắc cơ sở nên có nhiều người đã chịu ra ứng cử rồi rút lui.

Đối với người đã từng tranh đấu vấn đề nguyên tắc vốn phải đặt ra vô luận trong trường hợp nào, đối với việc gì.

Bạn muốn khỏi lầm lạc chăng, muốn giữ vững lập trường tranh đấu chăng thì bạn chớ nên quên đặt vấn đề nguyên tắc.

— BẤT HỦ

BÀI TRỪ BỌN BÁN DÂM

ÔNG đô trưởng Saigon Cholon vừa phóng ra một mặt trận chống nạn mãi dâm. Những « tổ quỷ » lén lút sống ở các đường hẻm bấy lâu nay bị mấy « ra đa » của sở kiểm tục truy tầm và bị linh tấn công không nhân nhượng.

Có thường ra tòa, thấy xử những vụ án « dụ dỗ gái vị thành niên làm nghề trụy lạc » mới thấy cái vết dơ đã làm ô uế « Hòn ngọc Viễn đông » : ai đời con nhỏ choai choai 14 tuổi, còn kẹp tóc mà đã bị bọn « Tú Bà nguyên tử » kỹ nghệ hóa, đi vào nghề đưa người của trước rước người của sau : ai đời có lắm mặt bánh trai giả mạo là « học sinh là người của Tổ quốc trông mai sau » để dụ dỗ nữ học sinh dẫn vào đường trụy lạc ra tòa mới rõ chúng là học sanh giả mạo và thì làm nghề « đóng cửa rút cầu ».

Tôi còn nhớ hồi nọ có tờ tuần báo « Point de vue » ở Pháp đăng hai trương phóng sự đặc hình nhũng ả tử thời đón khách ở Saigon với cái tựa : « Người ta bán dâm công khai ngoài đường sá ».

Nếu cứ để Hòn ngọc Viễn Đông » được quảng cáo lối ấy thì có ngày không ai dám đeo hột ngọc nữa.

Ông đô trưởng muốn rửa lại cho « hòn ngọc » được « trong ngọc trắng ngà » mà bài trừ những ổ bí mật, rất phải lắm. Nhưng xin ông tính thêm cách gì cấm những cô « có giấy » chường mặt ra đường mà kêu khách, như kiểu bán thuốc cơm Đông ấy. Thương tổn cho vẻ đẹp của « hòn ngọc » quá đi !

ĐẾN BỌN BÁN LƯƠNG TÂM

BỌN bán dâm bị động ổ thì bọn bán lương tâm cũng gặp xui xẻo, không được ngồi yên mà « chia quẹt : Bơ măng lơ ». Hai trợ đã lọt vào lưới : một ở Thủ Thiêm một ở Thủ Đức. Cùng ở hai nơi có chữ « Thủ » hai tay bối lộ nầy chắc nói chỉ là tốp « đầu » vào nằm khám. Mong rằng sau cuộc du kích sơ sơ ấy sẽ còn có những trận dữ dội nữa trong cuộc tẩn công hối lộ.

GIỮ KHO
CHỚ AI GIỮ ĐỒ TRONG KHO

ÔNG « Lơ Lơ » chủ tiệm đồng hồ ở đường Charner vừa khám phá ra rằng ông đã bị có giữ kho của ông tom góp với một thầy thờ ký mà « thổi » vừa ông mất một mớ đồng hồ Thụy sĩ giá tổng cộng có tới mấy chục muôn đồng.

Châu choa choa !

Nếu có thiếu đồng hồ đeo tay để đi làm cho đúng giờ, cô giữ kho cũng có thể êm ái với chủ xin một cái đeo chơi ; chủ đâu có hẹp lượng gì nhứt là đối với một nữ công sự viên. Đàng nầy có lẽ cô mắc bịnh « có lệch xông » đồng hồ nên sở đồng hồ bị mất mới nhiều quá xá.

Mướn người giữ kho mà mướn gái đẹp, lắm khi cũng nguy hiểm ! Vì các cô ấy giữ kho chớ có giữ đồ để trong kho đâu nè !

NGÓN TAY VÔ TỘI

CÁI tay ngà ngọc của cô gái giữ kho trên đây có tánh « tích trữ » đồng hồ dầu có vào làm « cô vê » trong khám ít lâu, cô lại ra ngoài, bàn tay ấy nhân nheo chút đỉnh, lại có thể « dưỡng bịnh » mà lấy lại sắc đẹp.

Đến cái bàn tay của cô Nguyễn Thị Hà ở đường Richaud nổi dài, thì bị oan hết chỗ nói. Tự nhiên nó bị cô kê vào thớt, chặt phựt một ngón. Chỉ vì cô bị chủ tình nghi là ăn cắp. Muốn tỏ rằng mình không hề gian tham, cô Hà mới thi hành cái lối « hara kiri » ngón tay ấy.

VỀ CUỘC THI
BỨC CHÂN DUNG
mỹ thuật nhứt
năm 1953

Theo lời đề nghị của nhiều nhà buôn muốn tham gia việc tổ chức cuộc thi nầy cho kết quả thật lớn lao, chúng tôi còn đang cùng các thương gia ấy nghiên cứu kỹ càng thể lệ.

Vậy xin bạn đọc chờ ra ngoài giêng, sẽ biết rõ thêm chi tiết.

Tuy vậy, ngay từ bây giờ bạn hãy dự bị bức hình mỹ thuật nhứt của bạn để dự thi.

Vả lại trong mấy ngày xuân, các bạn chụp hình rất nhiều, bạn nhớ rằng chụp lấy vài bức để dự cuộc thi ;

BỨC CHÂN DUNG MỸ THUẬT NHỨT NĂM 1953

ẢNH BÌA : *PHỤ NỮ VIỆT NAM TRÊN TRƯỜNG VẬN ĐỘNG*

Bốn đấu thủ bóng rổ của hai hội Liên Hữu và Gia Long trong một pha giành banh hào hứng — Cô Như Mai, một cây vợt cừ của đất Đồng Nai. (Ảnh P.N.M.)

Ý VÀ VIỆC

của TAM NGU

Như vậy cũng gan dạ thật.

Song nếu gặp bà chủ bé ngay thành cong mà để quyết rằng có « trăm quyết » ngón tay là cô lên án bàn tay nầy đã ăn cắp ; nếu vậy thì chết cửa tử còn gì. Ngay sẽ thành gian dà !

LONG MẸ

BÊN Pháp vừa có vụ mẹ hy sanh vì con, rất cảm động. Cậu Marius Renan bị tê hư một trái thận ; bác sĩ cần đến một trái thận khác để ghép cho cậu sống.

Thân mẫu cậu bèn đưa bụng cho bác sĩ mổ, lấy một trái thận của bà, ghép cho con. Công việc xong xuôi, cậu con được cứu sống và bà mẹ chưa biết sẽ ra sao ? Có lẽ bà sẽ bị giảm thọ.

Đọc tin trên đây tôi nhớ một bài thơ ngụ ngôn của Pháp tỏ lòng người mẹ thương con không bờ không bến. Xin kể ra đây các bạn nghe chơi :

Có chàng kia si tình, bị người yêu bước phải lấy tim mẹ cho nàng ăn. Chàng nghe theo, về giết mẹ, moi tim ra. Trong khi hối hả chạy từ nhà mẹ đến nhà nhơn tình, chàng vấp té. Chàng bỗng nghe trong trái tim mẹ phát ra câu hỏi « Con có đau không, con ? » Đến bị con hại mà vẫn còn thương con, mới biết lòng người mẹ từ bi đến cực điểm.

THƠ VÀ THẦN

ÔNG TÁO GIẾT NGƯỜI

NĂM nay chưa đến bữa hăm ba,
Ông Táo còn chưa trở lại nhà.
Trong giới Táo quân đang đợi Tết,
Bỗng đâu sanh chuyện giết người ta.

***

Một chú Táo kia khác Táo trời,
Điếm đàng nổi tiếng khắp làng chơi.
Cần tiền, Táo nghĩ ra mưu kế :
Đêm nọ ra tay, Táo giết người.

***

Trên chiếc xe hơi lộng lẫy kia,
Chở bà bạn tới tiệm ca-ry,
Táo mưu phục rượu bà say khướt,
Đoạt của giết bà, liệng xác đi.

Hay tin hung dữ báo đăng ra,
Làng Táo xôn xao gởi đến Tòa
Một bức thơ dài, trong tuyên bố :
« Không hề nhìn nhận Táo Bô Na.

***

« Sổ Táo không ghi tên họ nó,
« Nó đồ Táo giả, Táo ngoài da ;
« Vỏ ngoài dầu nhuộm màu men Táo,
« Nhưng chẳng cùng chung con một nhà ! »

— NHỨT HIỀN

(Viết theo tin bà Tư Mâu bị chà Gany ở đường Bonard giết.)

Chánh phủ Nguyễn văn Tâm cải tổ

Bác sĩ Lê văn Hoạch giữ chức phó Thủ tướng kiêm Tổng trưởng Thông tin

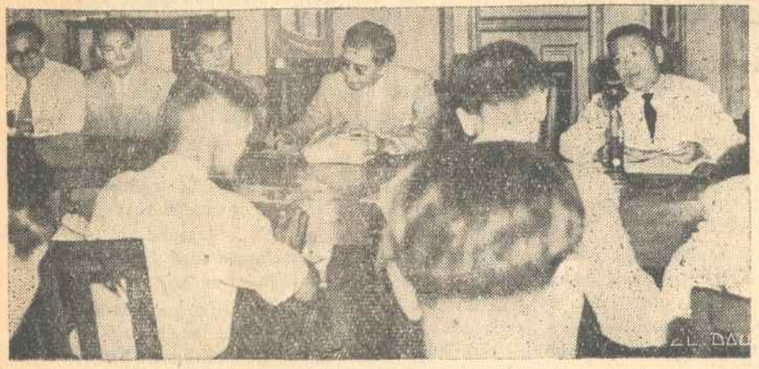

Cuộc hội họp báo chí tại dinh Thủ tướng

HÔM 8-1-53 Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm đã đi Ban-mê-thuột trình Quốc trưởng Bảo Đại danh sách Nội các cải tổ của Ngài và đã được Quốc trưởng chấp thuận.

Trong chánh phủ cải tổ của Thủ tướng Nguyễn văn Tâm, bác sĩ Lê Văn Hoạch giữ chức phó Thủ tướng kiêm bộ Thông tin Tuyên Truyền và Tác chiến Tinh thần.

Ngoài ra còn có 5 vị mới : Bác sĩ Tân Hàm Nghiệp tổng trưởng y tế, Bác sĩ Phan văn Hy tổng trưởng cựu chiến binh, Bác sĩ Nguyễn văn Nhung tổng trưởng kinh tế, ông Lê Quang Hộ, bộ trưởng Nội vụ, ông Đào Đăng Vỹ, bộ trưởng dinh Thủ tướng.

Ô Lê Quang Huy quyền tổng trưởng quốc phòng trong khi ông về giữ hộ Công chánh.

Bốn vị tổng trưởng cũ không còn dự chánh phủ lần nầy là các ông Ngô Thúc Địch, Nghiêm văn Tri, Trần văn Quế, Hoàng Nam Hùng.

Trong lời tuyên bố của Thủ tướng, ngài có nói rõ hành chí của chánh phủ cải tổ như sau nầy :

« Thể theo huấn lịnh của Đức Quốc trưởng, nước Việt Nam sẽ dân chủ, xã hội và hùng cường.

« Dân chủ là vì những cuộc tuyển cử ngày 25 Janvier là sự thí nghiệm đầu tiên về nền dân chủ thực sự của Việt Nam. Nó sẽ đưa đến một hệ thống dân biểu đầy đủ.

« Xã hội là vì chánh phủ vẫn theo đúng phương châm « Dân vi quý » của Đức Quốc trưởng. Sự Tự do nghiệp đoàn có nhiều hứa hẹn. Ta hãy để cho nó bành trướng. Chúng tôi còn muốn duy trì cho giới cần lao có một mực sống đầy đủ.

« Hùng cường, vì tôi muốn rằng nền hành chánh có hiệu lực : những phương diện cần thiết sẽ được dành cho các ông Thủ hiến. Chúng tôi sẽ tiếp tục cuộc cải tổ hành chánh đã đi đến việc xây dựng một máy công quyền xứng đáng với danh từ đó. »

Sau khi nhắc tới việc thành lập trường Hành chánh ở Đà-lạt và sau khi tỏ lòng tin tưởng nước Việt Nam độc lập và quốc gia. Thủ tướng Nguyễn văn Tâm kết luận :

« Chánh phủ cải tổ tiếp tục công cuộc của Chánh phủ trước theo con đường mà Đức Quốc Trưởng đã vạch sẵn. Đó là mục đích của cuộc cải tổ nầy. Trong khi chờ đợi kết quả chúng ta hãy làm việc ».

Kỷ niệm Thống chế De Lattre de Tassigny

Buổi tối 11-1-53 nhơn lễ kỷ niệm lần thứ nhứt ngày Thống chế De Lattre de Tassigny từ trần, Thủ tướng Nguyễn văn Tâm có đọc một bài diễn từ trong niệm anh linh Thống chế.

Trong bài ấy có đoạn sau nầy :

« Ông thật là người đáng mến, sống vì hoạt động, sống mà hoạt động, muốn việc đều làm với tất cả tâm hồn, theo như một nhà chánh trị Anh đã nói : « Cái đời người nó ngắn ngủi lắm, có làm việc gì, thì phải là việc vĩ đại ».

Ông, thì cái đời của ông là một đời thật là vĩ đại.

Đối với xứ ta, thì ông là một cái gương sáng, và một cái anh hùng tượng trưng — Tên ông sẽ đời đời, đối với lịch sử Việt Nam ta, là tên một tay anh hùng chỉ biết làm đại nghĩa : cái đại nghĩa ấy là cái nền Độc lập của ta, mà ông phụng sự cho đến chết, cho đến bỏ qua cái tượng lai hương khói nhà ông, mà ông cũng chẳng màng ».

Ông Nguyễn hữu Lượng Tổng Giám đốc Thông tin

Hôm 8-1 trong cuộc hội họp với báo chí, Thủ tướng Nguyễn văn Tâm đã báo tin thêm rằng ong Nguyễn hữu Lượng Giám đốc sở Thông tin Nam Việt được bổ nhậm làm Tổng giám đốc Nha Thông tin.

Ông Nguyễn hữu Lượng là một ký giả rất lâu năm ở Saigon và từ 4 năm nay, ông là Giám đốc các sở Thông tin Nam Việt.

Mới đây mấy tuần lễ Thủ tướng đã tỏ ra tin nhiệm ông bằng cách bổ nhiệm ông làm Giám đốc Cơ quan Tác chiến tinh thần.

Chúng tôi có lời chào mừng bác sĩ Lê văn Hoạch và ông Nguyễn hữu Lượng.

VIỆC NƯỚC NHÀ

Không nhìn nhận các án chánh trị từ 1945 trở về trước là tiến bộ

VỪA rồi Thủ Hiến Bắc Việt, Ông Nguyễn hữu Trí, dựa vào dụ số 20 ngày 17-5-45 của Đức Bảo Đại mà tuyên bố và nhìn nhận rằng tất cả những người bị án chánh trị hồi thời thuộc địa, đều có quyền công dân, được đi bỏ thăm và được ứng cử.

Trên báo nầy, chúng tôi đã lên tiếng về vấn đề nầy bảo rằng nước Việt Nam ngày nay, về mặt pháp lý bắt đầu từ ngày tuyên dương độc lập. Nghĩa là các án chánh trị lúc trước, khi còn chưa thâu hồi chủ quyền, đều không kể.

Ông Thủ Hiến Bắc Việt đánh dấu trên đường độc lập. Kể ra, hành vi của ông là đáng khen, vì là một hành vi can đảm, mặc dầu chỉ là một việc phải có.

Đứng trước sự biến chuyển của thế giới với sự nhìn nhận độc lập các nước nhược tiểu, còn là thuộc địa mới đây, thiết tưởng không ai còn muốn đi ngược giòng, muốn trở lại chế độ bị trị.

Như vậy, thì tất cả cái gì có tánh cách phản động có thể làm xoay chiều tiến hóa, hoặc muốn làm ngược lại sự tiến hóa, hoặc muốn làm ngược lại sự tiến hóa, đều không thể tồn tại.

Dân vi quý, dân đã muốn đi tới, muốn tiến mạnh, muốn tự do phát triển đời sống thì không lực lượng nào có thể kéo lại được.

— TRẦN VĂN ÂN

Cáo lỗi cùng bạn đọc

Vì bạn Hưng Hội không được mạnh nên không vẽ được « Hận Cố Loa ». Vậy xin lỗi bạn đọc và xin hẹn sẽ đăng tiếp trong một số tới.

— ĐỜI MỚI

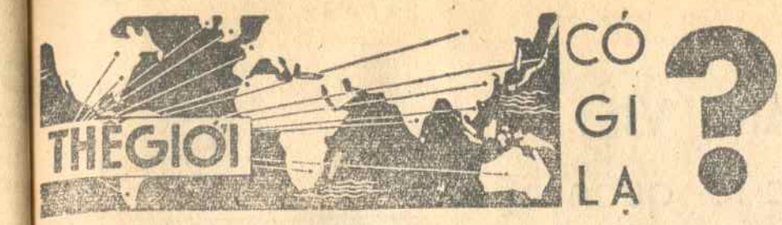

MỸ

CÁC CUỘC THÍ NGHIỆM BOM NGUYÊN TỬ KHÔNG GÂY NÊN BÃO TỐ

MẶC dầu nhiều trận bão bất thường đã thổi vào khu vực ở miền tây Thái Bình Dương và nhứt là vào Phi luật tân trong năm ngoái, các văn khố của sở khí tượng tiết lộ rằng trong nhiều năm khác cũng đã xảy ra những trận bão không kém phần mãnh liệt.

Dầu rằng nhiều nhà bác học đã tận tâm nghiên cứu, người ta cũng không thể giải thích được nguyên do của những trận bão nầy. Tuy thế, người ta đã xác định rằng bom nguyên tử nổ có thể gây ra hay ngăn ngừa các trận bão. Bác sĩ Harry Wexler, giám đốc ngành khoa học của Sở Khí tượng Hoa kỳ, đã nhận xét như thế. Những lời bình luận của ông là kết quả của những cuộc sưu tầm của Sở Khí tượng cho một cuộc nghiên cứu về thời tiết trên thế giới hiện đang tiến hành.

Trong một thời kỳ lập thống kê về các trận bão, nghĩa là kể từ năm 1883, người ta thấy rõ rằng từ năm 1922, những trận bão đã thổi qua Phi luật tân nhiều hơn là trong năm 1952. Năm 1922 là năm tai hại nhứt cho xứ Phi luật tân trong thế kỷ nầy.

Theo lời Bác sĩ Wexler thì bom nguyên tử nổ không đủ sức gây ra một đám mưa, đó là chưa nói đến một trận bão. Một trận bão có thể xảy ra là khi nào khí thấp đọng lại trong ít nhứt là nhiều tiếng đồng hồ trên một vùng mấy trăm số bề ngang.

TAI NẠN Ở MỸ TRONG NĂM 1952

BỘ An ninh quốc gia Mỹ loan báo trong năm 1952, ở Mỹ đã có 1000 thường dân và hàng trăm quân sĩ bị tử nạn trong các tai nạn về phi cơ. Tai nạn ô-tô đã làm chết mất 38.000 người. Bộ An ninh cũng cho biết, chính những đường ở thôn quê đã xảy ra tai nạn nhiều nhất.

Đầu năm 1953, đã có 410 người chết trong các tai nạn ô tô, ngày lễ Noël vừa rồi có 556 người chết về tai nạn xe cộ.

PHÁP

TỔNG THỐNG VINCENT AURIOL ĐÃ GỬI THÔNG ĐIỆP CHO THỦ TƯỚNG CHURCHILL

BÁO « News Week » loan báo Tổng thống Vincent Auriol đã gửi một thông điệp riêng cho thủ tướng Churchill phản kháng việc triệu tập nay mai về cuộc hội nghị tay ba Staline Churchill — Eisenhower.

Tổng thống Auriol cho rằng hội nghị quốc tế theo loại trên bao giờ cũng thuộc phạm vi của lũ các Tứ cường.

TIẾP THẬN CỦA MẸ CHO CON

MỘT cuộc giải phẫu rất đặc biệt vừa diễn ra trong một bệnh viện ở Ba Lê, bệnh viện Necker. Từ trước đến nay người ta chỉ ghép thận cho các loài vật nhưng vừa rồi các giải phẫu đã tìm cách tiếp thận cho người và đi đến thắng thành công. Marius Renard, 16 tuổi bị tai nạn dập mất một quả thận. Các bác sĩ khi mổ để bỏ quả thận mới biết Marius Renard chỉ có một quả thận. Người mẹ của Renard tự hiến một quả thận của mình, cho con. Cuộc tiếp thận nầy đã làm trong ngày lễ Noël, trước một số đông các nhà chuyên môn chữa bệnh về thận.

PHI LUẬT TÂN

80 NGƯỜI BỊ MẤT TÍCH Ở GẦN PHI LUẬT TÂN

TRONG số 150 người trên một chiếc tàu bị đâm phải nhảy xuống biển đầy cá mập, 80 người đã mất tích. 77 người còn sống sót đã lên đến bờ.— Tai nạn xảy ra ở ngoài khơi bờ biển Phi luật Tân.

Chiếc tàu 35 tấn chỉ được chở độ 40 hành khách nhưng theo những người sống sót lại, có trên tàu chừng 150 đến 170 hành khách.

ANH

SẮP XÂY MỘT ĐIỆN TRÌ NGUYÊN TỬ

SIR John Cockroff, giám đốc các phòng tra cứu nguyên tử ở Harwell, vừa trù liệu xây cất thêm một điện trì nguyên tử.

Sir John Cockroff, tuyên bố rằng nhà điện trì nguyên tử mới đó người ta sẽ có thể chế tạo được những chất đồng vị phóng xạ hiện còn thiếu nhiều.

Người ta được biết những chất đó càng ngày càng được xử dụng trong nền kỹ nghệ và y học.

THỐNG CHẾ TITO SẼ BỊ ÁM SÁT KHI ĐẾN LUÂN ĐÔN

« THỐNG chế Tito sẽ bị ám sát khi đến Luân Đôn ». Công sứ quán Yougoslavie và Scotland Yard đã nhận được nhiều bức thư nặc danh có những lời hăm dọa đó.

Những lời hăm dọa đó đã làm cho bộ nội vụ Anh chú ý lo tìm những phương pháp để phòng để giữ an ninh cho Tito trong lúc Thống chế đến thăm viếng Luân Đôn vào khoảng tháng 3 sắp tới.

CUỘC ĐIỀU TRA VỀ SỐ NGƯỜI CHẾT VÌ SƯƠNG MÙ Ở ANH

THEO tờ « Bristish Medical Journal » cho biết sau những ngày kinh đô Anh bị sương mù thì số nạn nhân như sau : Số người chết tất cả 4703 người. Nạn nhân phần nhiều bị bệnh cúm, hoặc sưng phổi mà thiệt mạng.

TRANSVAAL

MỘT KHÁM PHÁ DI TÍCH VỀ THỜI NGUYÊN THỦY Ở PHI CHÂU

ÔNG John Talbot Robinson ở viện Transvaal vừa tuyên bố đã khám phá được những di tích của một con người thời đại nguyên thủy. Theo ông Robinson, con người nguyên thủy khám phá được ngày nay pha lẫn tính cách con người khi ở Phi Châu và con người cổ ở Trung Hoa và ở Java.

Cũng theo Robinson, con người nguyên thủy nầy đã sống trước con người cổ tìm được ở Trung Hoa và Java chừng 250 đến 500.000 năm. Ông cho rằng thuyết bảo nguồn gốc con người là ở Á châu ngày nay không đúng nữa, nhưng có thể bảo sự nầy nở của từng giống người ở mọi nơi đi song song nhau.

(Xem tiếp trang 16)

VIỆC NƯỚC NGƯỜI

Cuộc gặp gỡ Staline — Eisenhower

có thể đem lại tia hi vọng hòa bình nào chăng ?

PHEN nầy người ta hy vọng ông Staline sẽ gặp đại tướng Eisenhower, như ông đã nhận lời gián tiếp trong khi trả lời những câu phỏng vấn của báo New York Times.

Nghĩa là cuộc hội thương giữa hai vị cầm đầu thế giới có thể xảy ra. Nhưng gặp nhau là một việc dễ, còn thỏa thuận mới là việc khó khăn và đáng kể.

Hẳn không còn ai là không ước ao được thấy thiết lập một nền hòa bình nhân loại xác thực. Và có thiết lập được chăng vốn do hai khối Nga Mỹ vậy. Bởi vì, rõ rệt là bao nhiêu thực lực, lực lượng chiến đấu, lực lượng sản xuất, nhân lực và vật lực, đều do hai nước Nga và Mỹ nắm giữ. Thế thì cuộc gặp gỡ Staline Eisenhower là sự tiếp cận hai nguồn điện lực có thể gây hấn cho thế giới. Tiếp cận chưa chắc là chọi lửa hay dung hòa theo phép « tương hỏa, hòa diệt ».

Lấy mắt khách quan, và dựa vào những yếu tố kinh tế, lý tài, tổ chức thế giới, mà xét, thì ta không khỏi ngờ vực sự thành công của một hội kiến.

Một đàng chủ trương Sô viết hóa nhân loại, nghĩa là chỉ huy tất cả nguồn lợi trên thế giới, cả về loài người ; một đàng chủ trương kinh tế tự do, cho nên sự dụng chạm quyền lợi không nhỏ. Người ta không thấy làm cách nào cho hai chủ trương ấy, hai phe đứng trên hai thái cực có thể dung hòa nhau.

Phương chi, không có sự tin cậy nhau, Mỹ cho rằng Nga dục hưởn cầu mưu, Nga cho rằng Mỹ chế tạo khí giới tối tân để diệt mình, thì dù có thỏa thuận trong cuộc gặp gỡ và trên giấy đi nữa, rồi trên thực tế, họ vẫn găng nhau.

Vì vậy mà cuộc hội thương Staline Eisenhower sẽ có ảnh hưởng tuyên truyền nhiều hơn là có hiệu quả.

NHỰT HÀN CÓ THỂ ĐI CHUNG CHĂNG ?

LÝ thừa Vãn đã gặp Kiết Điền (Nhựt). Sự gặp gỡ giữa thủ lãnh hai nước cừu thù có một ý nghĩa đặc biệt.

Ấy chẳng qua vì cuộc diện thế giới,

(Xem tiếp trang 16)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Câu chuyện tuyển lựa cầu thủ banh tròn

HỘI TUYỂN NAM VIỆT

trước một mùa quốc tế quan hệ

NHỮNG bạn đọc Đời Mới có xem mấy số báo trước hẳn đã hiểu rõ hiện tình của cầu giới Nam Việt. Chương trình cải cách về hai mặt tinh thần và thể chất đem ra áp dụng đang tiến triển một cách khả quan. Lần thứ nhứt trong lịch sử túc cầu xứ nầy, nhà hữu trách đã dự bị một cách chu đáo mùa banh tròn quốc tế.

Năm 1952 sẽ mở một kỷ nguyên bóng tròn mới cho đất Đồng Nai chăng?

Đó là điều mà bạn và tôi, nghĩa là bất cứ ai có lo đến thanh danh và tiền đồ cầu giới xứ sở đều hết lòng mong mỏi. Riêng tôi, sau khi nhận thấy nhiều tiến bộ khả quan, tôi thấy trong lòng không khỏi nẩy ra nhiều tia hy vọng.

Đành rằng cái mục phiêu thứ nhứt đang nhắm là phục hưng và nâng cao cầu giới theo phương pháp mới để ta không còn lỗ tai so sánh với các nước ngoài. Nhưng mục đích tối cao, thế nào cũng đạt được nếu việc làm cứ theo mãi một nhịp điệu mà tiến triển, là tạo nên một thế hệ cầu tướng khỏe khoắn, lành mạnh về tinh thần cũng như về thể chất. Trong lúc banh tròn là môn thể thao thạnh hành hơn hết, ta có thể mong rằng trình độ chung của cầu tướng được nâng cao thì toàn thể thanh niên cũng nhờ được phần nào trong ấy.

Công cuộc dự bị tuyển thủ banh tròn ở Nam Việt hiện nay nhắm một mục đích nhứt định : mùa quốc tế 1952-53. Nếu mọi việc đều êm xuôi, thì tương lai cầu giới Đồng Nai được nhiều bảo đảm. Nhưng về phương diện kỹ thuật, muốn đưa ra một đoàn đại biểu xứng đáng để chạm trán với đoàn túc cầu L.A.S.K. của nước Áo người ta không thể không nhận thấy có nhiều khuyết điểm :

MỘT THẾ CÔNG CHƯA HOÀN HẢO

NGŨ PHONG mạnh nhứt của đoàn đại biểu Nam Việt hiện nay gồm có những hảo thủ sau đây của A. J. S. và Cảnh sát : Ký, Maurice, Tư, Đức, Thách. Hai vai tiền nội giao cho hai tay kiến thiết lành nghề, có kỹ thuật nhỏ bóng cao hơn hết hiện nay, thì không còn đều gì phải nói nữa. Hai góc, nhờ dặt vào tay hai hảo thủ tài lực đang hồi dầy đủ, sẽ không phụ lòng tin cậy. Chỉ có vai trung phong do Tư giữ là có nhiều điều phải nói. Tư không phải thuộc hạng trung phong « xe tăng », mà cũng không có tài len lỏi, lừa đảo đặc biệt của Tốt ngày nào.

Anh lại có tật hay lừa, nhưng có lẽ cái tật ấy phải tự nhiên mất đi vì anh không còn rộng chỗ để « vẻ bùa » như khi đi góc nữa. Tư sút mạnh hay yếu tùy theo ngày, nhưng cái dở của anh là không sút liền khi banh đến bên chơn. Nhưng trong lúc Tư là một cầu tướng lanh lẹ, người ta có thể mong anh biết tháo trở, tránh sự kềm kẹp của trung ứng địch và tìm chỗ trống làm bàu theo chiến thuật « con trốt ».

● Danh sách 17 cầu thủ và năm nhà dìu dắt hội Lask :

Franz Weichselbaumes, thủ môn, 31 tuổi, được tuyển 1 lần.
Franz Lindenberger, thủ môn phòng hờ, 25 tuổi.
Ehrenfried Lemberger, tả vệ 25 tuổi, 2 lần được tuyển.
Franz Engbarth, hữu ứng, 31 tuổi.
Rudolf Fuchs, trung ứng, 33 tuổi, thủ quân ba lần được tuyển.
Eduard Peyerl, tả ứng, 22 tuổi hai lần được tuyển.
Alfred Teinitzer, hữu nội, 23 uổi, được tuyển 1 lần.
Josef Fuchs II, 30 tuổi, em của thủ quân Fuchs.
Alois Hartl, trung phong 28 tuổi, ba lần được tuyển.
Ferdinand Zechmeister, tả nội. 25 tuổi, bốn lần được tuyển.
Axel Toljan, góc trái, 23 tuổi.
Kurt Rekitsch, chơi đủ chỗ, 33 tuổi.
Josef Weiss, chơi đủ chỗ, 31 tuổi.
Fritz Schmidhofer, tiếp ứng phòng hờ, 29 tuổi.
Otto Weinzierl, tiền đạo phòng hờ, 24 tuổi.

CÁC NHÀ DÌU DẮT

Hội trưởng, Bác sĩ Otto Nader
Thơ ký, Josef Brunetzky
Thủ quỹ, Milan Toljan, cha của tả nội Axel Toljan.
Huấn luyện viên, Walter Alt
Ký giả thể thao Franz Pilsl
Hướng dẫn, ký giả thể thao Wolf Lyberg, đã từng dìu dắt hai hội Thụy điển Halsingborg và Djurgarden sang Saigon ba năm liên tiếp vừa qua.

THẾ THỦ, MỘT BÀI TOÁN KHÓ

TRONG số ba hậu vệ (sắp theo chiến pháp W. M.) hiện nay ta chỉ được hai người bên cạnh có thể chơn trong vì những Quới, Son, Pierre, Thông, tùy theo sự sung sức của mỗi người. Vai trung ứng không phải thiếu người, nhưng không có người xứng đáng. Trong khi Ngà bị cho « an dưỡng tuổi già », Minh và Hiếu cũng lớn tuổi, chơi không được đều đặn chắc chắn, thì Mẫn của AJS lại nhỏ vóc quá. Nếu trong hai cử tập dượt chót không tìm ra được người nào mới, chỗ quan hệ ấy phải giao lại cho Minh hoặc Hiếu. Lối chơi của Minh, có chỗ tệ hại là hay nưng banh bổng, còn Hiếu thì hay dở bất thường, nên có giao giữ phần đất sanh tử ấy cũng là một phương sách cuối cùng thôi.

VẤN ĐỀ ĐÀO TẠO CẤP TIẾP ỨNG

TRONG lần tháo dượt thứ sáu vừa qua, Ban Tuyển trạch đã đem thử sức hai bạn trẻ : Phải và Mai ở hai vai tiếp ứng công. Đành rằng hiện nay Nam Việt cũng còn hai người củ là Myo và Vẹn, nhưng trong lúc Myo xứng đáng với lòng tin cậy, thì lão tướng Vẹn « cao su » chỉ đi dượt có 1 lần trong năm củ, nên dầu có trọng tài anh thế mấy, Ban Tuyển trạch cũng không thể tin cậy ở sức dẻo dai của anh nữa.

Hai bạn trẻ đem ra thí nghiệm chưa

(xem tiếp trang 38)

ĐỜI MỚI PHỎNG VẤN

Y KIẾN CỦA NHỮNG NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI TUYỂN THỦ NHÀ

NHƯ bạn đọc đã biết, sau khi Liên đoàn Banh tròn đưa chương trình cải cách ra và được tuyển thủ ưng thuận, một Ban Tuyển trạch mới gồm có các ông Trần văn Thức, Nguyễn chí Nhiều, Nguyễn huỳnh Phước bắt tay vào việc ngay.

Ba nhơn vật nói trên không còn lạ gì đối với giới banh tròn trong nước. Nhứt là ông Huyện Thức, từ mấy năm nay vẫn ở bên cạnh hai ông Vọng và Mùi. Trước kia ông cũng đã từng có một thời oanh liệt mang giày ra sân, và sau ông lãnh phần dìu dắt hội Thủ đầu một đã vang tiếng một thời. Lối cư xử của ông thật là mềm mỏng, êm dịu, nên ông rất được các cầu thủ mến.

Nhưng thời thế nào, cũng phải có người thích hợp. Tình trạng khẩn hoảng, trong cầu giới Nam Việt không phải do nơi ông Thức gây ra, Nhưng muốn cải thiện tình thế ông cần phải được thêm người giúp tay.

Những người ấy là : Nguyễn chí Nhiều, Phó hội trưởng Ngôi sao Giadinh. Nguyễn huỳnh Phước, thủ môn và huấn luyện viên A. J. S. André Simon, huấn luyện viên trong quân đội Pháp.

BÁC SĨ NGUYỄN CHÍ NHIỀU : « TINH THẦN TUYỂN THỦ HIỆN NAY RẤT CAO »

BÁC sĩ Nhiều là một nhà Mạnh thường Quân rất hâm mộ banh tròn và có lối cư xử đặc biệt với anh em cầu thủ. Vì lẽ đó, nên liên đoàn Banh tròn không ngần ngại chọn ông để giúp một tay trong Ban Tuyển trạch mới.

Gặp chúng tôi, ông đã nói ngay :

— « Bạn Nguyễn huỳnh Phước đã nói thật có lý : Ban Tuyển trạch đã nát trí với hàng hậu thủ của Hội tuyển. Và sở dĩ vấn đề ấy nan giải, là vì chúng ta hiện nay đang thiếu người. Nhưng có điều nầy cũng làm cho ta mừng được phần nào là tinh thần các tuyển thủ hiện nay, nếu không phải là rất cao, ít ra cũng còn khá hơn mấy tháng trước rất nhiều. »

Ngưng một cuộc, Bác sĩ nói tiếp :

« Người mình hay có thói quen chăm chú đến kết quả (của trận đá hay của việc làm). Đâu phải đâu hôm sớm mai mà chúng ta có thể đạt đến kết quả được. Theo tôi, trong trường hợp nầy, chỉ có việc làm mới là đáng chú ý. »

QUAN ĐIỂM CỦA ÔNG NGUYỄN HUỲNH HƯỚC

« TRONG lúc bắt tay làm việc kỳ nầy, chúng tôi đã đánh bạo làm một việc mới mẻ là để những bạn Guichard Ngà, Cường, Thọ... an dưỡng tuổi già và giữa lúc lo tập dượt cho 22 tuyển thủ quánh thức, chúng tôi cũng không quên tập thêm 15 cầu tướng thiếu niên, trong số có thủ môn Rạng của N. S. Bà-Chiểu, Hạnh của Thương chánh và nhiều bạn khác nữa...

« Các bạn hẳn còn nhớ trong dịp so chơn với hội Mã Lai Hồ mới rồi, chúng ta đã đưa ra ba cầu tướng trẻ tuổi là Ngôn, Trạch (trong trận A. J. S.) và Phải (trong trận Hội tuyển). Ba bạn ấy, lúc bình thường chơi thật hay, nhưng trước số khán giả quá đông đảo trong trận đá quan hệ như vậy, họ đã chơi chẳng ra hồn... Nếu bây giờ, các bạn muốn chúng tôi đưa ra một lần những 11 cầu tướng trẻ tuổi, ai cũng thấy rằng chẳng những họ sẽ thất bại, mà lại càng thất bại nặng nề chua cay nữa là khác.

« Phương châm làm việc của chúng tôi là hễ mỗi lần có một trận quốc tế quan hệ là đưa ra một vài bạn trẻ tuổi mà thôi, như trường hợp của hậu vệ Pierre ở trận sắp tới nầy. Và cần phải có nhiều ngày giờ để tập rèn những bạn trẻ khác, chúng ta mới mong mỗi trong 1 hay 2 mùa tới, sẽ có được một hội đại biểu trẻ trung được.

« Bây giờ muốn được kết quả mong ước, không gì hơn là quần chúng hâm mộ triệt để ủng hộ tuyển thủ nhà, khuyến khích họ tập dượt và mỗi người với mỗi phương tiện giúp đỡ họ về sinh kế, để họ có đủ sức lực đổi dào và đủ thời giờ tập luyện.

« Riêng các ban tuyển thủ đã được gọi đi tập dượt, tôi ao ước anh em sẽ biết lợi dụng cơ hội để trau dồi thêm nghệ thuật và những bạn chưa được tu tiên lựa cũng sẽ cố gắng, để một kỳ tới, tuấy mình được thay thế đàm đàn anh. »

Sau lần Hội tuyển A tháo dượt với Hội tuyển võ biền, nhận thấy rằng Nam Việt hiện đang thiếu người thủ vai trung ứng (Ngà và Minh lớn tuổi, Mẫn thiếu sức) ông Phước đã không ngần ngại dùng lời tha thiết kêu gọi :

« Bạn Thọ có thể vì thạnh danh cầu giới xứ sở mà cố gắng đi tập dượt và đấm nhận với tuồng khó khăn ấy không ? Chúng tôi tha thiết kêu gọi tinh thần thể thao của bạn và mong mỏi được thấy bạn trả lời : Có tôi đây... ! Và câu trả lời ấy được phô

(xem tiếp trang 38)

● Những tướng nhà sẽ tham dự ba trận đấu quan hệ với hội khách

HỘI TUYỂN A

Thủ môn Nguyễn văn Hợp, tự Quyền, hội Cảnh sát A
Tả vệ Dương văn Quới, hội A.J.S.
Hữu vệ Nguyễn văn Son, hội Cảnh sát A
Tả ứng Lê văn Miêu, tự Myo, hội A.J.S
Trung ứng Lê văn Minh, hội Ngôi sao Giadịnh
Hữu ứng Đinh văn Vẹn, hội Cảnh sát A
Góc mặt Lê văn Đắc tự Ký, hội A.J.S.
Hữu nội Nguyễn hữu Tài tự Maurice, hội A.J.S.
Trung phong Nguyễn văn Tư hội Cảnh sát A
Tả nội Lê hữu Phúc, hội Cảnh sát A
Góc trái Đỗ quang Thách, hội A. J. S.

HỘI TUYỂN B

Thủ môn Nguyễn văn Rạng hội Ngôi sao Bà chiểu
Hữu vệ Nguyễn văn Thông, hội A. J. S.
Tả vệ Nguyễn văn Nhung, tự Pierre hội A. J. S.
Hữu ứng Đinh văn Phải, hội A. J. S.
Trung ứng Nguyễn văn Mẫn hội A. J. S.
Tả ứng Dương bạch Mai, hội Ngôi sao Gia định
Hữu biên Nguyễn văn Thạnh, hội Ngôi sao Gia định
Hữu nội Nguyễn ngọc Thẩm, hội Thương chánh
Trung phong Nguyễn văn Dạng, hội Cảnh sát B
Tả nội Nguyễn trung Ngôn, hội Sài thành
Tả biên Cao hoài An, hội Cảnh sát B.

CẦU TƯỚNG PHÒNG HỜ CỦA HAI HỘI TUYỂN

Thủ môn : Quí của quận Năm
Hậu vệ : Tất của Sài thành và Lọ của Cảnh sát B
Trung ứng : Bá của Thương chánh, Hiếu của A. J. S.
Tiếp ứng : Chành của Sài thành, Thành của Thương chánh
Tiền đạo : Trạch của A. J. S.

LIÊN ĐOÀN BANH TRÒN N.V.
DỰ ĐỊNH
nưng cao trình độ chung của cầu giới Nam Việt

THEO lời một nhơn vật trong giới banh tròn ở Nam Việt, hình như Liên đoàn đang dự định áp dụng một chương trình huấn luyện tổng quát với mục đích nưng cao trình độ chung của cầu giới.

Chương trình ấy, nếu được thành hình, là nhờ cái đà của công cuộc cải cách tuyển trạch đầy đến. Khi bắt tay vào việc Ban tuyển trạch mới đã nhận thấy nhiều khuyết điểm.

Trước hết có việc dư lượng mà thiếu phẩm. Hội banh cũng như cầu tường, có lẽ không lúc nào ở Nam Việt đổi dào bằng lúc nầy. Nhưng đến chừng muốn kiếm ra mười một cầu tường mặc áo đại biểu, thì mới thấy chỗ nầy, nay quá, chỗ kém, kém nhiều. Saigon có trên dưới 500 cầu tường đá giày mà không tìm ra được một trung ưng xứng đáng, phải chăng đó là điều đáng phàn nàn ? Công cuộc tập dượt có phương pháp đã bắt đầu, có lẽ không bao lâu sẽ sản xuất những phần tử cần thiết.

Nhưng thượng từng cơ sở đã có, người biết lo xa phải nghĩ ngay đến hạ từng kiến trúc. Ngoại trừ một số ít hội có người dìu dắt hiểu biết, chỉ về rành mạch, phần lớn các hội khác đều chơi banh như hai chục năm về trước. Nghĩa là nhà dìu dắt cứ gom góp cho đủ cầu tướng, tập dượt sơ sơ, rồi xin thẻ. Cầu tướng người nào biết lo học hỏi thì mau tiến bộ, nhưng đó là thiểu số, còn bao nhiêu thì cứ lục đục mãi ở một một mực thấp kém. Không có gì đáng trách hơn là những cầu tướng đã biết mang giày ra sân mà lại không biết ném tút, hay đá phạt tức là những điều luật sơ đẳng nhứt.

Chính vì muốn nưng cao trình độ chung của cầu giới và nhứt là tạo ra một hạ từng cơ sở vững chải, một thế hệ cầu thủ căn bản cho ngày mai, mà một số nhà sành điệu sẵn lòng đang dự tính đem phổ thông những điều lệ, kỹ thuật và chiến lược banh tròn cần biết trong các hội nhỏ. Nếu mỗi tuần họ biết thêm chút ít thì trình độ văn hóa và trình độ nhồi bóng của họ cũng tăng lên theo một lượt.

Đó là một công cuộc phổ thông giáo dục cầu tường theo cách tình nguyện rất hứa hẹn mà chúng tôi sẽ nói đến rõ ràng hơn trong một dịp tới.

ĐỊA VỊ CỦA HỘI L.A.S.K. TRONG CẦU GIỚI NƯỚC ÀO CUỐI MÙA 1951-52

Bảng sắp hạng hàng danh dự

1 — Rapid	9 — Floridsdorf
2 — Austria	10 — F.C. Vienne
3 — Vienna	11 — Simmeringen
4 — Wacker	12 — Sportclub
5 — Admira	13 — Kappenberg
6 — G.A.K.	Blau - Weiss
7 — Stum Graz	
L.A.S.K.	

Chương trình các trận đá bóng tròn Áo - Việt :

SÂN VƯỜN ÔNG THƯỢNG

Chiều thứ Bảy 17-1
Lask đấu với Cảnh Sát
Chiều chúa nhựt 18-1
Lask đấu với A.J.S.
Chiều thứ Bảy 24-1
Lask đấu với Hội Tuyển Thanh Niên
Chiều chúa nhựt 25-1
Lask đấu với Hội Tuyển A Saigon
Chiều thứ tư 21-1 tại Nam Vang
Lask đấu với Hội Tuyển Cao Miên

***

Một nhóm tuyển thủ sau buổi tập dượt

Hàng đứng : Nguyễn văn Thạnh, hữu biên cố nước chạy thần tốc của Ngôi sao Gia định, tả nội Lê hữu Đức của cảnh sát cầu thủ có giá trị chắc chắn nhứt hiện nay.

Hàng ngồi : Nguyễn ngọc Thắm, hữu nội của Thương Chánh, Nguyễn văn Dụng trung phong của Cảnh sát B và Dương Bạch Mai, tả nội của Ngôi sao Gia định.

VIỆC NƯỚC NGƯỜI

(tiếp theo trang 13)

và tình hình kinh tế của hai nước, bắt buộc tiếp xúc nhau. Đây là một bằng chứng rằng cảm tình hay thù hận không đứng vững trước sự bức bách của cuộc sống.

Nhựt mất thị trường Trung hoa đã nuôi sống cả dân tộc Nhựt, mất Mãn châu, là mất cả nguồn sống của quốc gia dân tộc.

Triều Tiên, một nước nhỏ bé sát cạnh con voi Trung Cộng là bị hăm trong tình cảnh nguy cơ thường trực.

Đã vậy hai nước lại thuộc khối Mỹ, thì sự giảng hòa là một lẽ tự nhiên.

Rồi đây, ở Thái bình dương, cũng là ở Đông nam Á, sẽ có trục Nhựt, Hàn, Phi chăng ? Điều ấy có phần chắc chắn vậy.

Nhưng đó chỉ là biện pháp tạm thời chớ không phải giải pháp hòa bình.

Biện pháp nầy ta có thể cho là để cân phân lực lượng.

— VĂN LANG

The giới có gì lạ ?

(tiếp theo trang 13)

CHILI

MỘT KHO ĐẠN DƯỢC NỔ, 100 NGƯỜI CHẾT, 500 NGƯỜI BỊ THƯƠNG

Ở thành phố Valparaiso vừa xảy ra một tai họa rất lớn. Một kho đạn dược chất trong thành phố bị nổ tung đã gây thiệt hại : 100 người chết và 500 người bị thương.— Một cây cầu hàng không đã được đặt giữa Valparaiso và các đô thị khác để cho phi cơ đem máu tiếp sức cho các nạn nhân.

42 xác chết đã được bới trong những đố gạch vụn ra, còn chừng 70 nạn nhân chưa r ra xác. Ở Chili sẽ cử quốc tang nay mai.— người chết phần nhiều là lính chữa lửa.

Sức nổ rất ghê gớm. Người ta so sánh bằ cả sức nổ của một quả bom 10 tấn. Nhiều n cửa bị sập.— Dân cư ở cách thành phố 13 c số trường đó là một cuộc động đất.

NHỰT BỔN

TỔNG THỐNG LÝ THỪA VẪN TRỞ V CAO LY

SAU các cuộc thương nghị với thủ tướ Nhựt bổn là ông Shigeru Yoshida, tổ thống Lý thừa Vãn đã rời khỏi Tokyo để trở Nam Hàn.

Nhà chức trách đã thi hành những biện ph an ninh rất nghiêm nhặt chung quanh vùng trường để ngăn cản mọi cuộc biểu tình của phần tử Cao Ly cư ngụ tại Nhựt bổn.

Các cảnh binh Nhựt và Mỹ đã cộng tác v việc giữ trật tự nầy.

Binh lính Mỹ đã đặt sẵn nhiều khẩu liên th trên nóc các trại của phi trường, trong lúc cảnh binh Nhựt đi tuần tiễu chung quanh máy bay.

ĐỜI MỚI

Thời Tiên

ÔNG René Mayer đã ra trước Quốc hội hôm 8-1 và được tấn phong Thủ tướng với 389 thăm thuận chống 203 thăm nghịch. Thế là sau 17 ngày khủng hoảng, Pháp đã có một chánh phủ mới, ông Mayer là Thủ tướng thứ 13 của Đệ tứ Cộng hòa.

Ông được các đảng trung ương ủng hộ và được cả 83 thăm trong số 85 ông nghị phái De Gaulle hiện diện ở Quốc hội nữa. Phản đối ông có đảng xã hội, đảng cộng sản và đảng Tiến bộ thân cộng. Phái nghị sĩ theo De Gaulle ủng hộ tân Thủ tướng Pháp và đã có nhượng bộ ít chiều về vấn đề đạo binh Âu châu.

Sau khi được tấn phong, ông René Mayer đã lập nội các trong đó ông Letourneau vẫn giữ bộ Liên Quốc, bộ Ngoại giao thì do ông G. Bidault đảm lãnh. Tân Thủ tướng nước Pháp đã tiếp xúc với đại sứ G. Bonnet để dự bị cuộc thăm viếng chánh phủ Mỹ sau khi đại tướng Eisenhower lên cầm quyền. Ông sẽ hội đàm với Tổng thống mới nước Mỹ và Ngoại trưởng Foster Dulles về cuộc viện trợ cho Pháp và Đông Dương. Trong bài diễn văn đọc tại Quốc hội Pháp, ông đã tuyên bố rõ nước Pháp phải cần sự viện trợ của các nước khối Đại Tây Dương để đỡ một phần gánh nặng về quân phí ở Đông Dương.

Nói về sự viện trợ của các nước, người ta nhắc lại rằng nước Anh sẵn sàng giúp võ khí cho Pháp, còn việc can thiệp của quân đội Anh Mỹ vào mặt trận Đông Dương là biện pháp không thể áp dụng được.

THỦ TƯỚNG Churchill đã gặp đại tướng Eisenhower trong hai ngày 5 và 6 tháng giêng. Ngoài các việc về Á châu, vấn đề đạo binh Tây Âu là điều mà đại tướng Eisenhower lưu tâm đến hơn hết ; nhơn dịp đối diện với Thủ tướng Churchill, có thể rằng đại tướng hỏi thẳng thái độ nước Anh ra sao : Anh tỉnh tham dự đạo binh ấy không ? Nếu đạo binh Tây Âu thiếu nước Anh, nó sẽ mất một phần lực lượng lớn. Đại tướng Eisenhower muốn có một hậu thuẫn vững vàng để cho cuộc nói chuyện của ông với Staline sau nầy có sức nặng. Hậu thuẫn ấy là đạo binh Tây Âu trong đó phải có Anh tham dự.

Về phía Churchill, người ta dự liệu rằng ông đã bàn với đại tướng Eisenhower các vấn đề kinh tế, tài chánh, liên hệ tới nước Anh như vấn đề đồng Anh kim. Ông còn yêu cầu Mỹ tăng gia số tiền đặt mua phi cơ phản lực của Anh để giúp cho nền kỹ nghệ của Anh khuếch trương.

SỰ CỘNG TÁC giữa Anh, Mỹ, Pháp ở Viễn Đông là vấn đề đang được các nhà quan sát bàn luận tới, nhơn cuộc thăm viếng của Thủ tướng Churchill, thì bỗng có một tin quan trọng phát ra ở Hồng kông. Tại đây 5 năm rồi, người ta bỗng thấy có mặt Cao ủy Mac Donald (Anh), Đô đốc Auboyneau, tư lịnh hạm đội Pháp ở Viễn Đông và Trung tướng Chase, trưởng phái đoàn quân sự Mỹ ở Đại Loan.

Dư luận xôn xao về vụ nầy. Dầu các giới chánh thức tuyên bố ba yếu nhơn ấy mỗi ông đi vì chuyện riêng, song sự hiện diện đồng thời của ba ông lớn cho người ta phải suy luận rằng ít gì cũng có một vài vấn đề quân sự được đem ra bàn.

— THƯỢNG ĐẠT

CHUNG QUANH CUỘC PHỎNG VẤN STALINE

CÁI VUI CÁI BUỒN CỦA NGHỀ LÀM BÁO

Bài của THƯỢNG ĐẠT

CUỘC phỏng vấn Staline trong đó nhà nhà lãnh tụ Nga Sô tuyên bố có thể có cuộc hội kiến với tân tổng thống Mỹ Eisenhower, đã làm chấn động thế giới trong ngày lễ Noel. Bạn đọc hẳn đã biết rõ tin nầy.

Còn một điều nữa là ký giả James Reston làm sao mà có được những câu trả lời của Thống chế Staltne nhắm vào lúc thế giới để ý tới thái độ Nga sô đối với vị đại tướng sắp lên nắm chánh quyền ở nước Mỹ. Cuộc phỏng vấn nói trên đã đưa tên tuổi James Reston lên đài danh vọng. Đây là những chi tiết rõ rệt cuộc phỏng vấn lịch sử ấy.

10 giờ đêm 24 tháng chạp 1952, đêm « rê vây ông ». Tại tòa soạn báo « New York Times » ở Washington vắng hoe, chỉ có một anh ký giả xấn số phải gác đêm mất cả ăn « rê vộy ông » trong gia đình. Bỗng có tiếng gõ cửa, một người bước vào nói với một giọng người Nga. Người nầy là ông Fedoseev, thơ ký thứ nhứt của tòa đại sứ Nga. Ông cho viên ký giả hay tin Thống chế Staline đã trả lời cho bức thơ phỏng vấn của ông James Reston và tòa đại sứ Nga đang dịch sắp xong.

— Ông Reston hiện giờ ở Floride và tôi không hay biết gì hết, viên ký giả đáp.

— Thơ trả lời sẽ gởi đến đây một lát sau, viên thơ ký tòa đại sứ nói thêm.

Giờ nầy tất cả châu Mỹ đang ăn lễ Noël. Những yếu nhơn trong bộ « tham mưu » của báo New York Times đang ăn uống với một vài chánh khách ở những biệt thự vùng thôn dã, dưới ánh đèn mờ tỏ của cây Noël.

Tin « sốt dẻo » được thông báo đến đó trước khi những máy in đồ sộ của nhà báo quảng ra cho dân Mỹ hay : « Staline trả lời cho Reston.»

RESTON TỰ TIỆN HÀNH ĐỘNG CHĂNG?

TẠI sao ký giả ấy phỏng vấn Staline ? Ông ta cắt nghĩa như sau nầy : Tự ông nầy ra cái ý kiến ấy. Hôm 18 tháng chạp, ông viết cho tòa đại sứ Nga ở Washington, bức thơ như sau nầy : « Kính ông Đại sứ, một tổng thống mới sắp cầm quyền ở Hoa kỳ từ ngay 20 tháng giêng. Việc ấy đã xui nên tất cả các chánh phủ gởi lời mừng, trừ ra chánh phủ quý quốc. Vậy tôi xin ngài làm ơn chuyển đạt đến Thủ tướng Staline những câu phỏng vấn kèm theo đây. Chúc ngài vạn an : James Reston.»

Reston chỉ hỏi ý kiến một người bạn đồng nghiệp cùng làm báo New York Times ở Washington về bức thơ và những câu hỏi ông gởi đi.

Đến ty giám đốc tờ báo cũng không hay biết gì. Đã hai lần trước, Reston phỏng vấn Staline mà không nhận được lời phúc đáp. Lần nầy, ông gởi đi 4 câu hỏi hôm 18 thì đêm 24 nhận được thơ trả lời.

Bài phỏng vấn nầy đã làm cho báo New York Times được độc quyền biết ý kiến Staline sau khi nước Mỹ bầu tổng thống mới, vào một lúc mà lịch sử thế giới sắp đở một trương mới, bước tới một khúc quẹo quan trọng. Báo ấy tung ra khắp Huê kỳ những cái tựa giựt gân : « Sắp chấm dứt chiến tranh Triều Tiên... Sẽ có cuộc gặp gỡ Eisenhower—Staline ». Trong khi ấy một tờ báo lớn khác đăng lớn lên một tin đình công của xe ô tô buýt.

ĐẠI TƯỚNG EISENHOWER CÒN NGỦ

LÚC 11 giờ đêm, tỵ giám đốc báo New York Times cố sức kêu điện thoại để nói chuyện với Eisenhower nhưng đại tướng đã đi ngủ sớm và những người tiếp cận với ông không chịu làm mất giấc ngủ của ông. Ông con phải ngủ cho đã mắt vì khi vào Bạch Cung đâu có được ngủ đầy đủ nữa.

Hôm 24-12 ông rời bộ tham mưu của ông ở New York vào đúng 12 giờ trưa rồi về trường đại học Columbia, cả buổi chiều lo trồng cây Noël cho những cháu của ông. Ông ăn bữa tối rồi đi ngủ sớm.

6 giờ sáng 25 ông bị tiếng la của bầy cháu đánh thức dậy. Và mãi gần 9 giờ sáng, lúc sắp đi nhà thờ ông mới đọc tờ báo New York Times. Trước cửa trường đại học Columbia (nơi ông ở) đã có ca một đám đông phóng viên chờ đại tướng đi ra để phỏng vấn.

Bà đại tướng thấy họ đông quá xá, có vẻ khó chịu và nói : « Họ làm quá rồi ! » Khi đại tướng đối diện với các nhà báo, ông đáp một câu : « Tôi quả quyết với các ông rằng tôi không có gì mà nói sáng nay hết. » Ông nhấn mạnh vào tiếng « sáng nay ».

Đại tướng đi xem lễ rồi về nhà, buổi chiều chơi với cháu và xế chiều mới kêu điện thoại nói chuyện với tân ngoại trưởng Foster Dulles ; ông đọc cho ông Dulles từng tiếng để trả lời cho Thống chế Staline.

CÁC BÁO BÌNH PHẨM

SÁNG hôm sau, các báo Mỹ bắt đầu bình phẩm.

Họ nhắc lại rằng từ năm 1942 đã có 14 lần và từ 1946 đã có 9 lần, Staline dùng một ký giả được ưu đãi để phát biểu ý kiến của ông. Với ông Hugh Baillie, chủ tịch thông tấn xã U. P, Staline đã chịu đáp tới 31 câu hỏi tổng luận chánh sách của Nga đối với toàn cầu. Với Elliott Roosevelt (con trai cố tổng thống, làm nghề viết báo) Staline đáp rằng Mỹ và Nga có thể sống hòa bình bên cạnh nhau. Với Harold Stassen, một ký giả vừa là chánh khách, Staline nói chuyện rất lâu.

Có một lần, một nhà báo Mỹ đã phỏng vấn trong trường hợp tương tợ như bây giờ. Đó là hồi 2 nước Nga Mỹ đều gắng vì cuộc phong tỏa Berlin : ông Kingbury Smith, giám đốc chi cuộc Âu châu của thông tấn xã I.N.S. đã gởi 4 câu hỏi và nhận được 4 câu đáp về cuộc phong tỏa nầy.

Báo chí Nga đăng những lời đáp của Staline gởi cho Reston. Đài bá âm Moscou phát thanh cuộc phỏng vấn ấy tới 80 lần.

Báo chí Mỹ tỏ sự nghi ngờ đối với những lời đáp của Staline. Song cũng có tờ nhắc lại cuộc phỏng vấn hồi năm 1949 của ông Smith về cuộc phong tỏa Berlin và sau cuộc phỏng vấn ấy thì có cuộc thương thuyết giải tỏa. So sánh vụ phỏng vấn của Reston tuần rồi, có người hy vọng ít nhiều may mắn cho hòa bình thế giới.

RESTON CŨNG BỰC MÌNH

SAU khi được Staline trả lời, tiếng tăm của ký giả Reston nổi lên như cồn. Nhiều báo lại kêu điện thoại đến tòa soạn tờ New York Times để hỏi tiểu sử của ông ta.

(xem tiếp trang 40)

Ý ĐỨA RA NHỮNG ĐẶC ÂN MỚI CHO CÁC NHÀ BÁO

● NGÀY 18 THÁNG 12 năm 1952, ở hội đồng báo chí Pháp và thông tín viên ngoại quốc họp tại tòa báo chí đã đồng thanh khen ngợi và tán dương đề nghị của Ý đưa ra, và Ý đã thực hành rồi : giảm 70% tiền mua vé xe lửa cho các nhà báo Ý và các nhà báo ngoại quốc, một chế độ quan thuế và những điều kiện trao đổi rất thuận lợi dành cho nhà báo.

Các nhà báo, các ký giả tin tưởng rồi đây việc trao đổi tư tưởng sẽ được dễ dàng và thuận tiện.

TÓM TẮT CUỐN PHIM « LIMELIGHT »

ÁNH SÁNG SÂN KHẤU

« NỤ CƯỜI TRONG TIẾNG KHÓC CỦA CHARLOT »

Bài của TẦN ĐẠT DÂN

TRỜI hôm nay đẹp quá ! Mùa hè tưng bừng dưới ánh nắng vàng hanh và thành phố Luân đôn rực rỡ trong muôn màu. Calvero vừa hát khẽ vừa bước lên ngạch cửa : « Păm păm trà lá la... » Chàng đóng ầm cửa lại rồi nhìn về phía cầu thang. Mấy lúc gần đây Calvero đâm ra uống rượu thật nhiều và hôm nay chàng say lì bì. Bác sĩ khuyên chàng phải bỏ rượu nhưng chàng không làm sao để ly khai được với chất men nồng cho nên bịnh tim chàng cứ ngày càng trầm trọng.

Chàng lão đão bước đi. Cầu thang chập chờn như muốn đổ. Chàng tự hỏi phải làm thế nào cho khỏi té, đoạn móc túi định lấy thuốc ra hút. Một mùi khen khét phẳng phất trong gian nhà, không phải mùi thuốc lá. Chàng biết được rồi, chắc chắn là nó ở trong một cái lỗ trên cánh cửa kia mà người ta đã bít lại bằng một mẩu giấy. Calvero đi thẳng lại cửa, lấy tay thọc lũng mẩu giấy, áp mắt nhìn vào rồi xô mạnh cánh cửa. Nhưng cửa khóa chặt. Chàng kê vai đẩy mạnh. Cửa vẫn không nhúc nhích ; chàng cố sức đẩy thêm thật mạnh ; cuối cùng chốt cửa gẫy. Calvero bước vội vào căn phòng tối tăng.

Một thiếu phụ nằm yên trên giường, nửa mái tóc đen huyền xõa trên đội vai trắng mượt và một nửa trải trên nệp « drap » im lìm, mắt nàng đã khép lại ; tay nàng còn đang cầm một chai độc dược ; một cái lò còn đang bốc hơi ngạt kế gần đầu nàng... Calvero vội đở nàng lên vai khập khểnh đi về phòng chàng ở tận nơi chót lầu. Chàng mời bác sĩ đến vừa kịp lúc. Thiếu nữ đã mửa ra được. Trước khi ra về bác sĩ khuyên Calvero nên để người bịnh nằm yên cho uống nước cam và cháo gà.

Hoàng hôn từ từ rủ bóng.

— Nước cam, cháo gà ! Nói lên nghe dễ dàng quá nhưng tìm cho được những món nầy là cả một cái gì khó khăn nhứt là đối với anh hề thất nghiệp Calvero. Chàng nhớ lại ngày qua... Ngày qua tên hề Calvero đã lẫy lừng một thời trên khắp cả thành Luân đôn. Tiếng cười, tiếng hoan hô còn vang dội trong lòng chàng. Hồi ấy, khi bước lên sân khấu, chàng vừa vút roi và nhạc vừa trỗi là tiếng cười nổ vang trên lầu, dưới đất, trên dãy ghế thượng hạng và luôn luôn cả trong ban nhạc.

Calvero ! Hề Calvero ! Cái tên nầy trước

kia đã từng được nêu cao trên cái cửa rạp hát, lấp lánh dưới hằng ngàn ánh đèn màu sặc sỡ. Nhưng giờ những thứ ấy đã xa lắm rồi. Tiếng cười không còn tự nhiên nữa và những tràng pháo tay thưa dần. Chàng cảm thấy khán giả đã chàng chàng và ánh đèn sân khấu chỉ còn là một hình ảnh xa xôi lờ mờ trong trong trí nhớ. Chàng lo ngại một ngày kia công chúng không cười được nữa. Chàng muốn xua đuổi những ý nghĩ buồn thảm ấy và bao lần chàng đã dùng mùi cay đắng, rượu nồng để lịm chết nỗi thắc mắc lo buồn.

Calvero cứ quanh quẩn bên các quán rượu, chàng uống thật nhiều, cố tìm vui quên trong ly rượu và gởi tất cả nỗi lòng trong men nồng. Chỉ nội trong 20 tháng mà 20 mươi năm lừng danh đã tan thành mây khói. Rồi chàng phát bịnh : Calvero đau tim. Chàng đã từng sống nhà lầu, biệt thự, « ô ten » và cuối cùng trở về mướn căn nhà tồi tàn của bà Alsop và cũng nơi đây chàng đã gặp 1 thiếu phụ ngất lịm trên giường. Giờ đây, chàng lại phải chạy cho nàng những món nước cam, cháo gà.

Bác sĩ bảo chỉ nội trong hai ngày nàng sẽ tỉnh dậy. Thật đúng như lời của ông. Calvero đang mỉm cười nhìn gương mặt nàng tươi tỉnh lần. Vừa mở mắt ra nàng đã tỏ ý muốn về nhà. Nhưng Calvero lắc đầu bảo rằng mụ Alsop đã lấy lại căn phòng của nàng và cho người khác mướn rồi.

Nàng ngồi, dựa ngửa, lắng nghe chàng nói.

CUỘC ĐỜI THẤY NHẸ NHÀNG

LẦN đầu tiên nàng cảm thấy cuộc đời không còn là một cuộc phiêu lưu nguy hiểm, không phải khó khăn và nặng nề nữa. Nàng chưa bao giờ may mắn như lúc nầy. Tên nàng là Terresa nhưng người ta chỉ gọi là Terry. Cha nàng trước kia là con thứ của một nhà qui phái. Mẹ nàng chuyên nghề may vá. Khi sanh ra Terry, mẹ nàng đã nghỉ việc. Terry lây lất sống qua ngày và lớn lên không được một ai săn sóc đến.

Rồi một hôm mẹ nàng chết. Nàng về ở với người dì. Dì nàng cứ tối lại là trang điểm thật đẹp rồi ra đi đến sáng hôm sau mới trở về nhà ngủ suốt cả ngày. Cứ mỗi sáng là nàng gặp dì nàng có vẻ mệt nhọc, gương mặt bơ phờ, đôi môi tái nhợt... Mỗi bận về dì nàng đem theo một vài đồng vàng để trả học phí cho nàng trong một lớp khiêu vũ.

Tuy nhiên một hôm nàng đã hiểu được cái bí mật của đời nàng. Terry đã đoán biết số phận của một vũ nữ với điệu đàn yếu ớt của chiếc dương cầm.

Nàng trốn đi... tìm được một chỗ bán hàng sách. Bỗng một hôm nàng phát bịnh chân nàng, không còn lanh lẹn nữa, nàng nghĩ đến quyên sinh. Thuật lại đoạn đời nàng cho Calvero nghe, Terry không ngăn giòng lệ.

Than ôi ! giờ đây nàng đã thành một kẽ tàn tật một phế nhân. Nàng không biết ngày mai của đời nàng ra sao.

Nhưng Calvero đã an ủi nàng, đem lại cho nàng một nguồn vui sống.

Cuộc sống mới của anh hề già và một cô vũ nữ tê bại bắt đầu...

Calvero đã bỏ rượu. Terry bắt đầu tập đi. Họ an ủi nhau và nâng đở nhau trên con đường mà người ta gọi là cuộc đời.

Người ta hứa sẽ nhận chàng trong rạp hát Moddlesex, vì tự ái, lúc đầu chàng toan từ chối nhưng nhớ tới gương mặt dịu dàng của nàng đợi chàng trước đồng than hồng chàng tự bảo phải nghĩ đến sưởi ấm đôi tâm hồn khốn khổ trong cơn nghèo khó, thế rồi chàng âm thầm trở lại sân khấu trong một rạp hát tầm thường.

(xem tiếp trang sau)

Limelight

Chiều nào chàng cũng mơ mộng hoặc soạn nhạc và đằng kia nàng đang chăm chỉ khâu vá quần áo cho chàng. Ngày tháng cứ êm đềm trôi... Hồi ấy vào năm 1915. Mùa đông đầu tiên của những năm loạn ly đến. Các trận đánh bắt đầu diễn trên đất Pháp. Hàng ngàn người đang quay cuồng trong cuộc tàn sát.

Nhưng ở đây là tất cả sự dịu dàng, trầm lặng và êm đềm...

Một hôm Calvero hỏi Terry xem nàng có yêu ai chăng thì nàng thú nhận đã thầm mơ một chàng nhạc sĩ đến mua hàng nơi tiệm sách của nàng đứng bán trước kia. Calvero mong cho Terry và chàng nhạc sĩ kia kết hôn và chàng ước ao nàng được sung sướng. Nhưng nàng đã đáp :

Em đã sung sướng rồi.

Câu chuyện trở nên quá êm đềm nhưng chàng mỉm cười xoay câu chuyện bằng những lời diễu cợt.

Bịnh của Terry thuyên giảm nhiều. Nàng vịn thành ghế lần đi được lần quần trong nhà và làm những việc nhẹ. Muốn tránh cho Terry những điều lo nghĩ, Calvero không nói với nàng ngày nào chàng trở lại sân khấu. Và một hôm giả đi dạo mát, chàng đến rạp Hoddlesex.

Chiều hôm ấy là một chiều quyết định của cuộc đời chàng. Để ly khai với quá khứ, chàng không uống rượu trước khi biểu diễn và chàng quyết trình bày tất cả tài nghệ của chàng.

Cũng như trước kia, ban nhạc dạo lên một cung đàn và cũng như trước kia, chàng vụt roi. Nhưng trái với lần trước khán giả không cười. Họ đang ngáp dài, ngủ gục hoặc cãu nhau. Những tiếng la ó phản đối nổi lên. Chàng muốn cố diễn thêm; mồ hôi chàng ướt chiếc áo sọc. Và vì hấp tấp, lo ngại thành làm hỏng đề dàng. Thật là cả một sự đổ vỡ ! Một khán giả la lên :

— Chưa một sao ? Chúng tôi đi về đây.

Chẳng ngưng lại. Và người ta lấy làm ngạc nhiên nghe anh hề đáp :

— Vâng, tôi cũng nghĩ như thế là hơn.

Rồi chàng bước ra hành lan âm u... Một mùi hôi hám xông lên dưới ánh đèn mờ... Chàng quay về phòng nhìn lại gương mặt cằn cỗi và một mỏi của mình rồi thở dài : « Thế là hết. Họ phản đối mình ! » Bên ngoài mưa tầm tã. Đêm đã khuya, đường phố vẫn tanh, chàng lang thang mãi trên đường ẩm ướt ; chàng sợ về nhà gặp phải đôi mắt dò hỏi của Terry.

Con sông Tamise vẫn lặng lờ trôi. Mưa rơi không ngớt hột, giờ này chắc nàng đã ngủ... Chàng lần về... Terry vẫn còn thức, quấn gọn trong lớp khăn choàng. Trông vẻ thiểu não của chàng, nàng đã đoán ra điều không hay rồi. Calvero nói thật tất cả sự thất bại ở Middlesex.

Rồi chàng úp mặt vào tay thổn thức. Terry ngồi dậy, an ủi chàng. Nhưng Calvero vẫn lắc đầu 1 cách chán nản bảo rằng chủ rạp hát đã hủy bỏ giao kèo của chàng rồi. Terry tức giận, đứng phắt dậy bước đi. Nàng đi rất tự nhiên như lúc chưa bị bại. Sự bực tức đã chữa lành bịnh nàng. Nàng gầm lên cải với Calvero rồi bỗng nhiên nàng kêu :

Calvero, Calvero, xem nầy ! Tôi đi được.

Sáu tháng sau... Chủ rạp Empire bằng lòng mướn Terry. Và nàng trở thành Teresa, một ngôi sao sáng nhứt trong làng vũ nữ.

Nàng sẽ giữ một vai quan trọng trong vũ khúc Comlombine, Arlequin do một nhạc sĩ trẻ tuổi soạn.

Lúc Terry biểu diễn cho chủ rạp xem thử, Calvero ngồi yên, im lặng. Chàng ngồi như thế đã bao lâu rồi chàng cũng không biết nữa. Cho đến lúc cánh cửa sắt mở ra, Terry gọi :

— Calvero :

Chàng đáp nhỏ :

— Tôi đây.

Nàng uyển chuyển bước đến nép vào ngực chàng.

— Calvero...

— Terry, cô là một nghệ sĩ có tài.

— Calvero, em chỉ đợi có lúc nầy để nói với anh một câu chuyện. Từ lâu rồi, em không muốn dâng cho anh một người vợ đã bị xóa bỏ bên lề cuộc đời. Calvero ! Em yêu anh lắm. Calvero hãy cười em đi.

Chàng thân mật vỗ nhẹ lên tay nàng rồi dịu dàng bảo : Cô điên rồi sao ? Tôi đã già mà cô, đời cô tươi đẹp quá, tình yêu và danh vọng đang chờ cô.

Nàng run lên bảo :

— Không, chính anh là tình yêu của em, anh là cả cuộc đời em. Em không yêu anh như một người anh, em yêu anh tha thiết ; hãy cười em đi anh ; em van anh...

Ánh đèn trên sân khấu đã tắt... Calvero và Terry ra về. Hôm ấy, nàng đẹp lộng lẫy. Nhưng nàng quên nói với chàng biết nhà soạn nhạc là Neville, anh chàng nhạc sĩ trẻ tuổi, đã đến mua ở tiệm sách âm u lúc nọ.

Terry vận động cho Calvero một vai hề. Chàng thành công, tuy nhiên chàng chỉ đóng vai phụ mà thôi.

Phần chánh của buổi dạ hội gần đến : vũ khúc mà Comlombine sẽ đem lại nguồn vui sống cho Arlequin.

Calvaro đang đứng với Terry trong « buồng trò ». Chàng bảo :

— Đến phiên cô kia.

Rồi chàng xây lại nhìn nàng. Mặt nàng tái mét, tay nàng ghì chặt cánh cửa. Mồ hôi đổ lấm tấm trên lớp phấn.

— Em không thể diễn được.

— Tại sao ?

— Chân em không cử động được nữa

— Cố gắng xem sao ?

— Không thể anh ạ.

— Thử xem.

— Không... không.

MỘT SỰ BẤT NGỜ

NÀNG hoảng hốt run lẩy bẩy. Bỗng chàng vung tay đánh mạnh vào má nàng. Nàng lùi lại một bước. Calvero sấn tới đưa tay dọa :

— Ra sân khấu ngay.

Nàng chạy đi... Rồi tự nhiên nàng nhón gót lên, xoay tròn, bay bổng, lượn quanh... Calvero quì đàng sau bức màn chắp tay cầu nguyện cho nàng biểu diễn đến khi chấm dứt.

Người kéo màn nhìn chàng mà ngạc nhiên.

Và buổi diễn thành công rực rỡ. Người ta ôm hoa đến tặng nàng nườm nượp. Terry được mời dự tiệc mừng. Nhưng mắt nàng không rời chiếc ghế trống dành riêng cho anh hề phụ Calvero.

Chàng đã thối thác tìm cách lánh mặt rồi Terry cũng định lẻn đi, nhưng ông chủ rạp đã giữ nàng lại.

Neville không rời nàng, mời nàng nhảy và đưa nàng về tận nhà. Tiếng chân ngựa bước đều trên đường khuya đánh thức Calvero. Chiều hôm ấy, chàng đã uống quá nhiều, tực cả chai Whisky và nuốt cả ly rượu mạnh. Chàng mệt về được đến hành lan nhưng chàng kiệt sức nằm bừa trên nền gạch. Nếu không có tiếng chân ngựa rồn rập ngoài xóm, chắc chàng đã ngủ cho đến sáng. Chàng vội vàng đứng dậy. Chiếc xe đậu gần chàng, chàng nhận ra tiếng của Neville bảo :

— Chào em Teresa

— Chào anh

Rồi im lặng một phút Calvero tưởng chừng đã tỉnh rượu.

— Teresa, anh cần phải nói với em. Cuộc hôn nhơn giữa em và Calvero không thể thành được. Em chỉ hành động theo lòng tốt của em mà thôi.

— Em van anh, hãy để cho em yên.

Nhưng Neville vẫn nằn nì :

— Anh yêu em và chắc em cũng yêu anh. Cử chỉ của em nói rất nhiều điều ấy.

— Em van anh.

Calvero hấp tấp đứng lên, chàng lũi đi như chạy trốn không nghe Teresa đáp :

— Có lẽ chuyện ấy đối với anh kỳ quặc lắm. Vì anh không thể hiểu được lòng em. Nhưng em yêu Calvero. Em chỉ biết có thế thôi.

Khi nàng vô nhà, chàng đã ngủ hay đúng hơn chàng giả bộ ngủ.

Sáng hôm sau, nàng đi thật sớm. Đến lúc về căn nhà trống trơn, Calvero đã đem cả đồ đạc đi rồi.

Bảy giờ chàng lang thang trên khắp nẻo, đi nát trước tiệm ăn. Vẫn nụ cười hiền lành, vẫn mái tóc xưa, chỉ riêng có đôi mắt chàng như vương nặng một mối u tình.

Luân đôn to rộng như cả một thế giới bé nhỏ ; chàng đi từ ba năm nay khắp xóm mà không gặp một người quen. Nhưng một hôm Terry gặp chàng đang gảy đàn trước một tiệm ăn. Thấy chàng quá tiều tụy, lang thang như một gã ăn mày, nàng không cầm lòng được. Nàng òa lên khóc như một đứa trẻ quá khổ sở. Nàng khóc cho thân thể của chàng lang thang, kiếp sống đầu đường xó chợ, nàng khóc cho cảnh nghèo khổ của chàng trong lúc nàng hưởng mọi sự giàu sang. Nàng khóc không chút ngượng nghịu, khóc trong sự thất vọng não nề.

Terry và Calvero cùng ngồi xuống ghế. Nàng nhìn chàng say sưa hỏi :

— Anh Calvero của em ơi ! Sao anh nỡ bỏ em ra đi không nói một lời. Em yêu anh, yêu anh mãi mãi. Anh ơi ! Hãy trở về với em. Em khổ sở lắm !

— Cô em gái của anh !

— Trở về với em đi anh ! Trở về cho đời em bớt trống lạnh.

Chàng nghẹn lời. Cuối cùng chàng bảo :

— Kể ra tôi không khổ cực gì mấy. Vốn sinh ra để phiêu lưu thì thế là cùng. Còn cô, cô có sung sướng không ?

— Sao anh lại nỡ hỏi em điều ấy ?

— Cô gặp Neville thường lắm không ?

— Có

— Cô sẽ lấy chàng ?

— Không, không. Calvero ơi ! Chỉ có anh là người em yêu thôi. Hãy trở về với em anh ơi. Ta sẽ không bao giờ rời nhau.

— Cô em gái đáng yêu của tôi ơi ! Tôi vốn không thích ai thương hại tôi cả và tôi cũng không thể sống nhờ lòng tốt của một người nào, dầu lòng tốt ấy là của cô.

DANH VỌNG VỀ CHIỀU

CHÀNG từ chối tất cả chỉ nhận buổi dạ hội tổ chức cho chàng mà thôi. Được tin Calvero trở lại sân khấu dư luận xứ Anh phải một lúc xôn xao. Những nhà nhạc sĩ trứ danh đều vui lòng giúp chàng. Giấy vô cửa đã bán hết từ tám ngày trước khi diễn. Terry cẩn thận sắp đặt 1 ban vỗ tay và yêu cầu 1 số bạn thân cười để lôi cuốn khán giả. Nhưng khi Calvero bước lên sân khấu thì không cần dặn những người nầy nữa. Tiếng cười vang dậy làm rung chuyển cả căn phòng. Trên lầu, dưới đất, trong « buồng trò » ngoài khán giả, tiếng cười nổ dòn như pháo Tết. Người ta như say cười, ngã lăn. Người ta vỗ rát cả tay. Khi màn vừa hạ, công chúng hoan nghênh như một tiếng sấm. Calvero xoay 2 vòng rồi biến vào trong.

Ngoài kia, người ta bàn tán rối rít làm ầm lên.

Thiên hạ ai cũng lấy làm tiếc rằng mình đã trót quên một anh hề trứ danh.

Ở trong « buồng trò » Calvero nằm dài trên « đi văn » chàng không còn cử động nữa. Chàng còn thấy Terry trong 1 quầng sáng bước theo điệu nhạc đẹp như một nàng tiên.

Rồi mắt chàng nhắm lại. Mọi chàng nhợt lần. Hơi thở hổn hển và đầu chàng nghiêng về một bên. Đôi mi còn hơi run run, rồi ngừng hẳn. Chàng đã lìa đời.

— *T.Đ.D.*

CÁI MÌNH ĐẸP HƠN CẶP CHÂN ĐẸP

● CÔ ĐÀO màn bạc Betty Grable có cặp chân đẹp nhất thế giới trong năm 1940 ở Hollywood lĩnh đến 115 triệu triệu francs, bây giờ bị rơi xuống hạng 20 trong số những ngôi sao màn bạc mà dân chúng Mỹ ưa thích. Trong thời kỳ nàng được dân chúng Mỹ ưa thích, cứ mỗi tuần nàng nhận đến một vạn bức thơ khen ngợi. Betty Grable có lần bảo : « Tôi thành công ở hai nguyên do »... nhưng ngày nay nàng lại tuyên bố : « Quan niệm thẩm mỹ của dân chúng Mỹ thay đổi, họ chú trọng đến cái thân mình hơn là ở cặp chân ».

(Daily graphic, Daily Mail Londres)

LÁ THƯ VĂN NGHỆ

TẠI ĐỘC GIẢ
TẠI TÁC GIẢ

Bạn yêu văn,

BẠN là khách yêu văn. Tôi là một nhà văn. Tôi có thể cùng bạn nói chuyện tâm tình, giải bày tâm sự cùng nhau. Trong nhiều bức thơ của các bạn gởi lại, có bạn trách làng văn, trách xã hội : tại làng văn sản xuất tác phẩm làm hại loại tinh thần thì mới phát sanh ra hạng người ham đọc thứ văn ấy, cũng như nếu có á phiện mới có « làng bắn khì » có rượu thì mới có « ông men ». Có bạn than phiền rằng trong xã hội không có những phong trào hấp dẫn thanh niên vào con đường chánh đáng nên họ sa ngã, trụy lạc, quay về với tiểu thuyết lãng mạn, dâm bôn, để thỏa mãn một tâm hồn do thời đại đào tạo.

Có Thanh Nhàn trang mục này đã có lần đề trách nhiệm vào thanh niên thì bây giờ đến lượt các bạn thanh niên đề trách nhiệm cho làng văn, cho xã hội.

Đứng về phương diện khách quan mà xét, ta có thể nói rằng văn nghệ chịu ảnh hưởng của xã hội. Văn nghệ đã theo cái luật cung, cầu của kinh tế.

Một xã hội mà không có một lý tưởng gì để kích thích thanh niên thì cố nhiên thanh niên sống không định hướng, sống như « chiếc bách giữa dòng » trôi đâu hay đó. Buồn, chán, họ phải tìm thú tiêu sầu. Đã có người mua thì phải có người bán, đã có kẻ cầu, tất có người cung. Thì đó, nẩy ra hạng văn sĩ, thi sĩ chiều theo thị hiếu của người đọc mà đa số là bạn thanh niên tìm thú tiêu sầu ; họ tung ra thị trường những sản phẩm tiêu sầu, giải muộn, những chuyện tình lãng mạng.

Trong văn học sử nước Pháp, nhà thơ Boileau đã phải thốt ra hai câu thiết tha như vầy :

Dès que l'impression fait éclore un poète,
Il est esclave né de quiconque l'achète.

(Khi mà máy in phát sanh ra một thi sĩ, thì anh ta thành nô lệ liền cho người nào mua anh ta.)

Văn nghệ là phản ảnh của xã hội. Hồi mới nổ ra cuộc thế giới chiến tranh thứ hai nếu văn giới nước nhà sản xuất được nhiều sách học thuật, tư tưởng, là vì dân chúng được tiếng súng ở bên trời Âu đánh thức : họ thấy cái luật mạnh được yếu thua ; họ cảm thấy sâu xa ý nghĩa của các việc : « sanh tồn » «tiêu diệt » « hưng vong » rồi họ nảy ra tánh muốn học, muốn biết, muốn theo kịp bằng người ; những sách khó khan nói về triết lý của Kant, của Nietsche, họ cũng cố gắng đọc.

Trung hoa hồi thế kỷ 19 cũng thế. Chủ nghĩa tư bổn từ Âu tràn qua nước họ, cảnh tỉnh họ, nên họ mở bừng mắt dậy. Cái thứ văn học « tâm chương trích cú » mà bao nhiêu đời trước đã ăn sâu trong xã hội Trung hoa, cuối thế kỷ mười chín cũng phải cáo chung mà để chỗ cho các nhà văn Khang hữu Vi, Lương khải Siêu, Trần độc Tú phát huy những tư tưởng mới, xây dựng một thuật học mới.

Đến ngay như cuốn Truyện Kiều của Nguyễn Du cũng là phản ảnh của một xã hội. Nó là tiếng nói của một hạng nhà nho trong lúc đổi thay thời đại, nó là bầu tâm sự của một hạng dị thần.

Xã hội nào phát sanh ra văn nghệ ấy.

Bạn yêu văn và kẻ viết văn như chúng tôi đều mong mỏi có một nền văn nghệ xứng đáng. Văn hay tư trào xã hội là nguồn gốc của văn nghệ. Song chúng ta có thể xoay trở một tư trào nếu ta có thiện chí. Trong làng văn chúng tôi đã có nhiều người chịu hy sanh, chớ không xu thời mà viết ra những tác phẩm có hại cho dân tộc. Về phần các bạn yêu văn cũng cần có một sự hy sanh tương đương đừng là đọc thứ tác phẩm ấy, cầm con em, khuyên bảng hữu đừng đọc. Như vậy chúng ta mới có thể gây được một trào lưu văn nghệ mới, mạnh mẽ và trong sạch.

— CẢNH THU

từng mảnh vụn

ĐỜI THẬT TẾ

ĐỌC sách đạo, nói chuyện đạo, học đạo lý, hành đạo sự, là chuyện nhạt như nước ốc, tẻ như cơm nếp nát, dai và khó tiêu như gân gà.

Do đó rất ít người đàm luận về nó.

Họa hoằn lắm, lúa thưa mới có một vài người điểm trong câu chuyện mình đôi câu đạo lý. Cũng như mặt nước hồ rộng mênh mông, một hòn sỏi nhỏ rớt xuống. Nước gợn một ít vòng tròn rồi phủ im mặt lại, không còn dấu vết gì nữa.

Trên đường Đạo, lạnh như giá mùa đông, vắng như đương vào nghĩa địa, cây cỏ lơ thơ, tuyệt nhiên không một bóng người. Có chăng, chỉ là một đôi người khắc khổ, kiên nhẫn, gan lỳ, chịu được rét mướt, cam được nỗi tẻ buồn, lầm lũi đi...

Đó là hạng người rất yêu đời, nhưng xem thường đời.

Hảo hoa sang cả, quyền tước lợi lộc, không gì lay chuyển họ được hơn là tinh thần cao lên một thú thích gây thêm khi tầm gặp một yến sáng ở thâm tâm huyền diệu.

Đó là hạng người say mê và lấy việc học đạo lý, hành đạo sự làm cơm ăn, áo mặc và không khí để thở.

Đó là hạng người lỳ trong chịu đựng, như ba bạn trên núi cao đầy tuyết giá ở buổi trời đông : « Đông hàn tam hữu » (Mai, Tùng, Trúc).

LẮM khi, trong những cuộc họp mặt, trong câu chuyện nở như bắp rang của các bạn đồng nghiệp, đồng liêu..., thử nói ít câu chuyện đạo đức.

Một số đông người cười ồ, chế diễu.

Một số ít người làm thinh, không quan tâm, dửng dưng.

Một hay nhiều làm lá hai bạn trầm ngâm, mắt mơ màng và một ý nghĩ thoáng qua làm rung động cõi lòng.

Đâu đấy, có tiếng cười hài hước ..: « Anh có biết hút thuốc chưa, nâng độc tầu chưa, uống rượu chưa, đánh bài chưa, nhảy đầm chưa và giỡn với các cô chưa ? Phi các cái biết ấy, anh không sao giao thiệp rộng và như thế anh sẽ mất hết những cơ hội để làm giàu và làm sang ».

TRONG khi ấy, bên kia trời, Ngài Krishnamurti hiền lành và tin tưởng, bảo :« Muốn cứu đời trong lúc chiến tranh, ta cần phải có những gì ? — Những người hoàn toàn nhân đức và từ bi bác ái thật tình.» Lật lại trang sử nhà Phật, ngắm nhìn trên trận địa, ta thấy bao chiến sĩ đã làm cho thế giới cảm phục lại phần nhiều là hạng người thâm thúy giáo lý Thích già Mâu ni.

Có một tín đồ nhà Phật nào vác gậy lớn hay tuốt gươm trần bén đi hiếu diễn không ? Nhưng đến lúc biển, giết một con hùm dữ, để bảo vệ vạn dân thì cũng chả ngại mà phạm giới. Hươi kiếm lên ngựa, trong cái lúc phải lúc ấy, không là hành phật đạo à ? Trên chiến trường, giết để sống và để cho bao nhiêu người được sống là nhiệm vụ của một chiến sĩ. Giết một cách sạch sẽ yên lòng, không coi mình là một đồ tể, hay một nhà săn bắn vui chơi, là phẩm cách của một chiến sĩ nhà Phật đó.

— **THANH-LAN VÕ-NGỌC-THÀNH**

(Sau khi đọc «Người Nhựt hiểu đạo Phật ra sao » đăng ở báo ĐỜI MỚI số 26 và 27).

TÔI VIẾT VĂN

TÂM SỰ MỘT BẠN TRẺ MUỐN BƯỚC VÀO LÀNG VĂN

Bài của MAI LAN

MẶT trời vừa ló khỏi dãy núi trùng trùng điệp điệp, chiếu tỏa ra không trung những ánh sáng vàng dịu, phá tan dần cái bức màn đêm che phủ vạn vật qua một đêm hè như thiêu như đốt.

Bầy chim non, riu rít vui mừng, tung mình ra ngoài thở hút những không khí trong sạch của buổi sáng êm dịu.

Trong khung cửa sổ, trông ra cái vườn hoa, những bông hoa như đang khoe vẻ tươi thắm, mùi hương thơm ngào ngạt, trên những cành còn đọng sương long lanh. Trước mặt, một cái bàn trên để hai đống sách, một lọ mực và một tập giấy trắng. Tuấn hai tay ôm đầu suy nghĩ. Biết viết gì bây giờ. Và nếu có thì bài vỡ có ra gì không ? Đề tài có đúng với bài không ? Văn chương có chải chuốt không? Liệu có thể lọt qua mắt trăm ngàn nhà văn danh tiếng không ? Tất cả bao nhiêu câu hỏi dồn dập hiện trong đầu óc Tuấn, làm Tuấn rụt rè e ngại. Vì đây, lần đầu tiên Tuấn viết văn.

Sống trong một gia đình tạm sung túc, lại đang theo học ban thành chung, Tuấn lại ưa văn chương. Ngoài thì giờ học Tuấn miệt mài xem chuyện. Bất cứ là chuyện gì. Tuấn ưa nhất là văn của Vũ trọng Phụng. Đã có lần Tuấn xem một quyển thấy một nhà văn nói :

— Bạn muốn thành nhà văn, bạn hãy ghi rõ nhiều mẩu chuyện trong nhật ký của bạn.

Thì đây, quyển « nhật ký » của Tuấn đã đầy chật những chữ, toàn chuyện đau, buồn, sướng, khổ của đời Tuấn. Thế là Tuấn viết văn, để rồi biết đâu chẳng trở nên Vũ trọng Phụng thứ hai. Cái mộng tưởng ấy ám ảnh, thúc giục mãi, cho đến hôm nay, vừa đúng hai ngày Tuấn ngồi bóp óc để thở ra một bài văn « ra mắt ».

***

NGHĨ mãi, tập giấy trắng vẫn còn nguyên chưa được cái vinh hạnh nhận lấy vài câu văn, vài nét mực tươi và óng ánh, cái bút hết chấm « cạch » vào lọ mực rồi lại theo đà tay của Tuấn đưa lên thái dương (1) không biết bao nhiêu lần.

Ngoài đường, người đi, kẻ lại, tiếng động cơ xe máy vẫn nổ đều...

Lần này thì Tuấn chấm mực một cách mạnh bạo và quả quyết viết :

« Đêm nay, trời tối đen như mực, cảnh vật như chìm đắm trong đêm, tiếng run dế hòa lẫn tiếng gió ào ào thành một bản nhạc não nùng ghê rợn, một vài tiếng chim kêu như ai oán, hay rúc vào cánh mẹ, mong tránh những làn gió phủ phàng nhờ sự che chở tận tâm của tình mẫu tử. Xa xa một vài ánh lửa chập chờn lên xuống như những oan hồn lạc lõng bơ vơ, làm cho cảnh sương đêm càng thêm tịch mịch, huyền bí.

« Trong khi đó, trên các cành cây, một bóng đen đang phi thân lướt nhanh như gió tới một tòa trang trại, sà xuống nóc nhà, nhẹ, không qua một tiếng động. Với đôi mắt sáng như điện, bóng đó đang dò một vật gì thì bỗng thấy lạnh đằng sau gáy. Với bản lĩnh phi thường, bóng đó biết có kẻ đánh trộm, vội rạp mình xuống và vung kiếm lên đỡ. « Choeng ». Hai vật bằng thép chạm vao nhau nẩy lửa. Biết là cùng gặp tay địch thủ, hai bóng vẫn chặt lấy nhau cùng đưa ra những đường gươm chí mạng. »

Viết tới đây, Tuấn đọc lại và cau mày :

— Kiếm hiệp rồi, thời buổi văn minh, và nhất là sống cái thời đại Nguyễn tử, đưa văn phun kiếm, nhã bảo quang thì nhát ai, và ai xem. Thế là « xoạt xoạt » những nét gạch dọc, ngang như xé giấy, lướt trên những hàng chữ chưa ráo mực.

« Viết lại, nghe nó kêu kêu một tý ». Sau cái tắc lưỡi, và thốt ra câu đó, Tuấn lại bóp đầu nặn óc.

Mười phút sau Tuấn lại cầm cúi viết :

« Trăng sáng mùa thu.

Chị Hằng đã có sau đám mây như ngập ngừng, e thẹn, như không muốn để cho khách bầu rượu túi thơ được hưởng cái diễm phúc ngắm tấm thân trong trắng của chị. Nhưng rồi chị cũng ló bóng chị lên giữa muôn ngàn tiếng lá rơi, suối chảy rốc rách của cảnh đời núi âm u. Tấm thân trắng ngà của chị rơi qua kẽ lá, hoặc thêu hoa trên mặt nước rung rinh.

« Chị Hằng ơi, dưới bóng sáng của chị, quanh hồ Hoàn kiếm Hànội, nơi mà bao người sau một ngày chật vật với sinh kế cũng ra đây để tập hưởng những cơn gió mát dịu, hầu như xoa bóp những nỗi nhọc nhằn. Cũng nơi ấy dưới bóng trăng thu Chàng và Nàng đã cùng nhau nặng lời nguyện ước. Nàng thổ thẻ tiếng oanh vàng : « — Anh, em yêu anh đến trọn đời, gần anh, em mới thấy chân lý của Hạnh phúc, thiếu anh, em cảm thấy trong hồn thiếu một cái gì ». Chàng hai tay để ngang vai nàng và nói trong sung sướng :

(1) Tiếng Nam Việt gọi là « bàn tang »

« — Anh sẽ sống bên em đến bạc đầu. Anh nguyện sẽ đem lại cho đời em một hạnh phúc huy hoàng ».

Hai bản đàn lòng đang cùng hòa khúc ái ân dưới bóng trăng vắng vặc.

Chà ! ! Lại ái tình rồi. Mộng với mơ. Nhiều lắm rồi. Thiên hạ đã mỏi mắt vì phải đọc những loại này. Mình phải viết khác mới được ».

Sau một hồi nghĩ ngợi, Tuấn lại gạch. Thế là ngọn bút lại được gạch xoá một lần nữa.

Nghĩ, rồi lại hý hoáy viết :

Thanh niên là rường cột của Quốc Gia. Một nước hàng mạnh nay suy đồi một phần lớn là ở Thanh niên. Họ có những bàn tay cứng rắn, với trí cương quyết, họ có một tinh thần bất khuất, mặc dầu trước một sức mạnh nào, họ quyết bão tồn lấy quê hương yêu quý.

. . . . . .

TUẤN dừng bút và hăng hái đọc lại. Phải, thời buổi nầy viết thế, may ra còn tàm tạm. Thế nào là hợp với phong trào. Tuy lời văn còn non nớt, sắp đặt không gọn gàng nhưng Tuấn cũng cảm thấy vui vui và cố gắng.

Hai tay xoa vào nhau, với vẻ mặt tươi vui, Tuấn vui vẻ gấp bài và bỏ vào phong bì xong dán kín. Tuấn tin chắc Tòa soạn sẽ sửa chữa một vài chỗ rồi sẽ đăng, vì như thế tức là ông chủ nhiệm khuyến khích và nâng đỡ những người mới bước chân vào « làng văn ».

Tuấn hoan hỉ, và nguyện từ đây sẽ cố gắng học hỏi thêm, xem nhiều sách vở, báo chí để trau dồi văn nghệ, để sau này có một căn bản vững chắc, và biết đâu ngày kia, tên tuổi Tuấn chẳng nêu trong một vài tờ báo, một vài quyển sách có giá trị.

Nghĩ tới đó Tuấn nhảy lên như một đứa trẻ được mẹ đi chợ mua kẹo cho.

Ánh mặt trời đã đứng đỉnh đầu, ngoài đường sá các sở vừa ra, người người kẻ kẻ xuôi, thật là cái cảnh cạnh tranh nhau cơm áo, làm cho Tuấn lại thêm được một đề tài.

— *MAI LAN*

Đường về quê cũ...

Đề hoài vọng một ngày mai thanh bình.

V. L.

Tôi đi giữa lúc mặt trời còn ngái ngủ,
Phố hoang, hè loãng ánh đèn,
Bụi đường chưa lên
Và sương hôm còn mát rợi.
Lòng nghe phơi phới gió đồng xanh
Gót chân vang từ già đô thành,
Vai nặng hành trang
Hớn hở trên nẻo về thân mến.
Buổi sớm lành sau mùa chinh biến
Từng hàng giây thép điện
Giang tay nhau mem thắm lúa xanh tròn.
Mấy giáng chim non
Riu rít trên mảng trời ngọc bích.
Nghe lòng vui thích
Làng làng trôi trên sóng lúa rạt rào.
Hương đất nao nao
Gợi nhớ mùi tre trong ngõ nắng.
Ngẫn ngơ một con đường vắng,
Đôi cồng tre hiền lành
Xanh xanh cỏ hoang đồng nội :
Nẻo về mấy lối chưa phai,.

Yêu những chàng trai
Cuốc cày vui xây dựng.

oOo

Tôi về xóm khi mặt trời mới hửng
Con đò ngang chờ khách viễn hành
Neo bên bờ sóng xanh
Nước suối về Bến Đục
Nơi triền núi đầy mơ chùa Hương Tích.
Nắng ngả đầu thôn vàng rợi
Cành tre lá mới
Xôn xao như hát khúc tương phùng.
Ôi thôn Bùng !
Thôn Bùng yêu dấu.

Đây thôn Bùng tơ lụa
Nghe bàn chân thôn nữ nhịp nhàng
Bên khung cửa vui sống tằm tang
Dệt lại ánh tơ vàng
Cho một mùa no ấm,
Đàn trâu bước chậm.
Nghênh ngang em nhỏ tươi cười.
Đời dịu hiền như những luống khoai,
Hy vọng sáng ngời trên mắt.
Giữa hai mùa gặt
Người khai mương, người tát nước tưng bừng

Mấy nếp nhà bị thương
Tre mới dựng, mái lá gồi thơm mát.

oOo

Tôi về nghe tiếng hát
Trường làng bao mái đầu xanh
Lòng hân hoan ngắm hạt giống thanh bình
Gieo từ những thuở điêu linh
Đã dậy với thôn Bùng yêu dấu !

— VĨNH LỘC

TRƯNG CẦU Ý KIẾN BẠN ĐỌC

TẠI SAO BẠN KHÔNG LẬP GIA ĐÌNH ?

(9) LỜI CÔ GIÁO VƯƠNG THỊ HOÀNG :

THIẾU SỨC KHOẺ, EM DỒN HẾT TÌNH YÊU VÀO ĐẠI CHÚNG

L. T. S.— Câu hỏi « Tại sao bạn không lập gia đình » đã được nhiều ý kiến khác nhau, mô tả đủ tâm trạng trong xã hội. Thành thật xin cảm ơn các bạn. Đăng thêm hai bài nữa, chúng tôi sẽ chấm dứt cuộc trưng cầu ý kiến về vấn đề nầy. Chúng tôi sẽ nêu ra một vấn đề khác để các bạn bầy tỏ ý kiến.

TỪ xưa ai cũng công nhận rằng một thiếu nữ có đủ : Công, Ngôn, Dung, Hạnh là hoàn toàn đối với gia đình. Nhưng riêng em, em nhận thấy sức khỏe là điều kiện cần nhứt !

Vô phúc thay ! Đấng tạo hóa không ban cho em một sức khỏe thì Công, Ngôn, Dung, Hạnh cũng bằng thừa !

Người đời mỉa mai em : Kén chọn ! đủ điều làm kiêu !

Có người lại cho em bài học : « Già kén kẹn hom ! »

— Xuân tạo hóa, Xuân đi lại đến.

Xuân loài người Xuân bất tái lai !

Và còn nhiều nữa...

Em bùi ngùi cảm ơn người đời không quên em. Nhưng sự thật em nào muốn thế ! Chung qui chỉ tại em không muốn làm đen tối cuộc đời những kẻ đã yêu em !

Hẳn bạn cũng đồng ý với em rằng không một gia đình nào được hạnh phúc bên cạnh người vợ nay ốm mai đau ?!

Kìa bạn hãy nghe một bà mẹ chồng nhà láng diềng mỉa mai cậu con trai vô phúc : « À ! Bụng làm thì dạ chịu chứ ! Ngày xưa tao đã bảo cưới con X... mà không nghe. Cứ chê tròn, chê méo ! Giờ rình của nợ này về, rồi tối ngày hết thang lại thuốc ! Ráng chịu ! »

Bất giác em thở dài khi nghĩ đến nét mặt đau đớn của người dâu xấu số ấy.

Hơn nữa, em không muốn lưu lại ở xã hội này những đứa gầy yếu, ảnh hưởng của người mẹ thiếu sức khỏe.

Tuy thế, em không phải là một phế nhân hoàn toàn đâu nhé ! Em vẫn đem tàn lực giúp vào công cuộc đào tạo tương lai trẻ em đất Việt.

Em cống hiến tất cả tình yêu tha thiết — mà đấng Tạo hóa đã dành một phần lớn cho phụ nữ chúng em — cho những mái đầu xanh, ngày ngày vui đùa vô tư dưới mái nhà trường.

Bởi thế, khi người đời bảo rằng em không giúp ích gì trong công việc « tăng gia dân chúng » thì em đành chịu ! Chứ đến lúc bảo rằng em không có « tình yêu » thì em cãi ngay : Em có tình yêu rất dượm nồng !

Ấy là tình yêu Đại chúng !

Và nếu bảo rằng em không có gia đình thì em cũng không chịu nhận : Bao giờ em cũng sẵn có gia đình : cái đại gia đình của dân tộc Việt Nam !

— *VƯƠNG THỊ HOÀNG*
(Nữ giáo viên miền Hậu Giang)

Vì sao người đời xưa dễ si tình hơn người đời nay?

(tiếp theo và hết)

LỄ GIÁO quá nghiêm khắc xã hội quá đen tối, gia đình quá bó buộc, là những yếu tố khiến người sanh tâm tự hủy. Lại thêm sự tin tưởng ở kiếp sau cùng khiến người tìm hạnh phúc trong sự tái sanh

Bạch Cư Dị, trong bài « Trường hận ca » đã khéo hình dung cái lối si tình của ngày xưa lắm :

« Tại thiên tác tỵ dực điểu,
« Tại địa nguyện vi liên lý chí. »

Nghĩa là : « trên trời nguyện làm chim tiếp cánh, dưới đất làm cây liền cành ».

Lại thêm câu :

« Thiên trường địa cửu hữu thời tận,
Thử hận miên miên vô tuyệt kỳ. »

Tức là : Trời dài đất cũ có ngày tàn, cái hận nầy liên miên không bao giờ dứt.

Thế thì mối tình còn lâu dài hơn trời đất.

Quả là chung tình có một không hai !

Đời nay cũng có chung tình. Nhưng sự chung tình của đời nay là chung tình kế tiếp ; hết một lớp chung tình, rồi một lớp khác ; cũng là chung tình, hết với một người, đến người khác. Điều ấy vốn tự nhiên, chớ không thể nói lòng người phản trắc. Thuở xưa, sự tiến hóa chậm chạp, sự thay đổi ngoài xã hội qua một đời người không cảm thấy bao nhiêu, có khi không có sự đổi dời nào cả ; lại thêm nền kinh tế vẫn triền miên như bất di bất dịch. Trái lại, đời nay xã hội cải tiến mau như chong chóng, qua một đời người là đổi hai ba đế quốc ; nền kinh tế (tức nói sinh hoạt kinh tế) phát triển như nguyên tử lực.

Ở trong hai hoàn cảnh khác nhau, lòng người bị hai ảnh hưởng khác nhau. Trước kia, người ta sống duy tâm nhiều hơn ; thế mới có lắm vấn đề lễ giáo, luân lý cương thường. Ngày nay, người ta sống duy vật nhiều hơn. Dù có muốn duy tâm rồi cũng bị vật chất chi phối. Vẫn có lắm người tiếp tục người nghĩ duy tâm nhưng phải sống duy vật. Lúc trước duy tâm chi phối duy vật, bây giờ duy vật chi phối duy tâm. Khi người ta biết sử dụng máy móc tối tân, biết dùng nguyên tử lực mà đương đầu cả trụ, thì người ta không còn tin tưởng bùa chú, phép tiên, phép quỉ.

Cho nên ta có thể nói rằng đời nay si tình ít tự vận hơn đời xưa. Sở dĩ hằng ngày đọc báo thấy nhiều tin tự tử, nhưng xét kỹ ra là do nguyên nhân kinh tế. Đã vậy, đời nay một việc xảy ra ở cực Bắc hay ở cực Nam bữa nay thì ngày mai cả thế giới đều biết ; thành thử góp lại rất nhiều tin tức, chớ ngày xưa đâu có báo chí, đâu có tin điện.

Hạng làm cha mẹ hiểu bụng con.— *Cũng có hoàn cảnh, do lễ giáo nghiêm khắc mà cổ thời hạng làm cha mẹ ít hiểu bụng con. Chỉ con đứa tùy viên hầu cận các cô tiểu thơ, các cậu công tử mới là tri kỷ của họ.*

Vì vậy mà trong các tuồng hát, dù ở Đông Phương, hay ở Tây Phương, đã là hiếu chuyện thời phong kiến, thì lúc nào cũng có đứa tớ làm tri kỷ của cô chủ, hoặc cậu chủ.

Cha không được vào phòng con gái. Mẹ phải giữ thái độ nghiêm nghị. Con gái trong nhà thì bị « cấm cung » (khuê môn bất xuất). Ấy là cả một cuộc đời tình thần khóa kín trong phòng với đứa ở. Con gái ngoan cha mẹ không hay biết ; con gái có nội bịnh cha mẹ cũng không hay. Rồi đột nhiên vì một lẽ « môn hộ đương xứng » tức là xứng sui xứng gia, cha mẹ gả con, gả mắt (vì con gái là ngoại tộc). Thảm khổ, chịu lấy, không được phép về than với cha mẹ mình.

Thuở xưa, cưới vợ đề nối giòng ; cho nên có câu « Cải vợ phải chọn giòng. » Thành thử bà vợ chánh là người dùng để nối giòng. Còn đàn ông muốn thỏa thích tình dục thì cưới thiếp.

Những quan niệm của thời xưa giam hãm người đàn bà trong một hoàn cảnh hết sức đen tối.

Thưa quí Ngài.

Chuyện Chúc Anh Đài và Lương sơn Bá là một hình ảnh đầy đủ của thời phong kiến chuyên chế. Trước kia người ta chẳng khác nô lệ của phe mạnh. Ngày nay người ta làm nô lệ cho kẻ cầm quyền kinh tế. Hai hình thức nô lệ khác nhau. Nhưng sự thật là con người chưa hẳn hoàn toàn giải phóng.

— TRỌNG YÊM

Tỳ tay vào song cửa, Phương lơ đảng đưa tầm mắt dõi theo những tảng mây nhạt từ xa rải rác bay về. Mây nhẹ lướt qua trăng, nhìn lâu nàng thấy như vành trăng bạc lao mình chạy ngược về hướng Nam. Trời bắt đầu trở gió. Những tàu lá chuối ngoài vườn đập vào nhau, khoan nhặt buồn buồn. Một vài ngọn lá ngô đồng lẻ tẻ rụng. Gặp cơn gió hùn, ngọn lá quay tít lại, bay thật xa, mất hút. Màu sáng bạc của trăng thu, càng khuya càng lạnh lẽo. Phương đứng như vậy hẳn đã lâu lắm rồi. Tiếng may thu thanh của nhà hàng xóm tắt tự bao giờ, Phương thấy tiếc rẻ. Nghe tiếng ồn ào của ngoại vật. Phương thấy như vơi bớt được những nỗi đau lòng. Đêm yên tĩnh thế này, nàng thấy lòng mình đơn độc quá. Một đám mây đen vô tình che khuất vành trăng bạc. Cảnh vật tối sầm lại. Bất giác Phương nghĩ đến tương lai mình. một ngày mai u ám...

Hồi trưa ở bàn giấy Phương đang hí hoáy viết, chợt anh tùy phái đưa đến cho nàng một phong thư. Mân mê chiếc bì với giòng chữ lạ trong tay, Phương chưa mở vội. Nàng tự hỏi :

— « Ai ? ai mà lại ở Hanoi hè ! Mà là chữ đàn bà nữa, lạ thật... »

Cọng nốt mấy con số xong, Phương xếp sổ sách lại, đưa vẽ một phía. Nàng khoan thai lấy chiếc kéo ở ngăn bàn, cắt một đường nhỏ cạnh bì. Đưa mắt lướt nhanh tren mảnh giấy màu, tự nhiên tay Phương run run. Mặt nàng tái ngắt, mắt hoa lên như không còn đủ sức đọc hết, Phương gục đầu xuống bàn nức nở...

Bàn bên, Châu, bạn gái của Phương ngừng bút. Đến bên Phương, Châu đặt tay lên vai âu yếm :

— Kìa, lại khóc... được tin gì ở nhà đấy ?

Phương nghẹn ngào, giọng nàng đứt quảng qua mấy tiếng nấc :

— Chị !... em chết mất !...

— Nào, cái gì mà chết với chóc ? Thật khổ quá, hãy bình tĩnh đi chứ ! Chị làm thế, ông Chủ sở và anh em thấy thì còn ra gì nữa ! Đâu ? chị đưa cho em xem bức thư có được không ?

Đỡ lấy bức thư do bạn trao, Châu lẫm bẩm đọc. Mắt nàng chớp nhanh, nét mặt thay đổi dần theo với lời lẽ trong thư.

Châu và Phương là đôi bạn láng giềng, biết nhau từ độ bé. Chồng Châu mất sớm trong lúc loạn ly, để lại cho nàng một mụn con thơ chưa đầy ba tuổi. Cách biệt trên mười năm trời, nay đôi bạn mới lại gặp nhau.

Ngày Phương đến nhận việc tại tỉnh này, nhìn bạn, Châu không ngờ,

ΔPA

NGỌN ĐÈN ĐÊM

TRUYỆN NGẮN của VĂN HÒA

Phương đã là một thiếu phụ già trước tuổi, với trong tay hai đứa con dại. Gia đình Phương vì loạn lạc phải chia lìa. Nàng hồi cư một mình, trong lúc chồng ở hậu phương chẳng biết trôi dạt phương nào. Đồng một cảnh ngộ, lại gặp nhau trong một công sở, đôi bạn cũ nối lại tình mật thiết xưa. Họ thường an ủi, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Dựa vào nhau, họ cảm thấy lòng mình ấm lại và vững chắc hơn, mặc dầu cả hai đều đơn chiếc.

Nhìn bạn thổn thức trong đôi tay, Châu vỗ về :

— Chà, đã chắc gì anh ấy có vợ ?

— Không, em tin chắc lắm, vì chị Trang, người viết thư này là bạn thân của em.

Hàng chữ trong bức thư quái ác hiện rõ lại trước mắt Phương «...Anh ấy đã có vợ và một con. Hiện anh đang giúp việc cho một hãng buôn ở phòng...» Phương hình dung lại bóng dáng chồng. Nàng tưởng tượng ra chồng nàng đang đi cặp tay với một thiếu nữ — một thiếu nữ — Trời ! Nghĩ đến đây, Phương nghẹn ngào. Bình mực đề trên bàn cùng mấy tập hồ sơ như nhảy múa trước mắt Phương. Tai nàng ù lên, mắt tối sầm lại, trí óc rối loạn. Hình như Châu nói rất nhiều nhưng Phương có nghe thấy gì đâu. Nước mắt nàng ứa ra ràn rụa. Châu không rời bạn, mặt đượm vẻ buồn, nàng ngồi xuống cạnh Phương vuốt ve an ủi....

Không biết họ đã ngồi với nhau như vậy đã bao lâu. Tiếng giày của đồng nghiệp nện cồm cộp ngoài hiên, đã đến giờ bãi việc. Sực tỉnh ; Châu dìu bạn ra về...

***

MƯA bắt đầu rơi lác đác. Mặt nóng bừng, Phương khẽ áp má vào song sắt cửa sổ ; một cảm giác lành lạnh chạy khắp toàn thân nàng. Càng lâu mưa càng nặng hạt. Vũ trụ như bao phủ bằng một lớp « voan » mỏng. Chốc chốc một cơn gió hắt mưa vào mặt Phương khiến nàng ngứa cả làn da má. Ngẫm nghĩ lời Châu an ủi mình độ chiều, nàng thấy dịu bớt lòng ghen tức — « Chồng đã chẳng ra gì, nên quên đi để gầy dựng cho con » — Thấy Châu còn ít tuổi mà có nhiều ý tưởng hay, Phương thầm phục bạn. Nhưng rồi, nàng lại vẫn thấy lòng mình rạo rực khác thường.

Một ý nghĩ vụt thoáng qua trong trí Phương. Nàng quay mình nhìn cái giường rộng rãi, im lìm trong chiếc màn tuyn dịu dịu. Rùng mình, Phương thu tay vào áo, nàng cảm thấy lạnh lùng và cô độc. Căn phòng yên tĩnh và nhỏ hẹp đối với nàng quá rộng rãi, mênh mông.

Trên chiếc bàn con, ngọn đèn hoa kỳ nhỏ bé tỏa ra một thứ ánh sáng vàng vọt mờ mờ. Trong giây phút lòng Phương tranh nghĩ đến chồng. Cảnh tượng chồng ôm ấp một thể xác xa lạ, thốt làm cho lòng ghen tức của Phương nổi dậy. Nghoảnh nhìn vào xa xăm, Phương cau mày chua chát « ... bạc... » Phương có ngờ đâu chồng nàng lại chóng quên vợ con như thế. Lời nói lúc chia tay của chồng như còn văng vẳng bên tai nàng :

— « Em gắng ở lại nuôi con, anh đi ít lâu, tình thế yên ổn anh sẽ trở về. Hình ảnh em và hai con sẽ là an ủi độc nhất của anh trong những ngày xa vắng. »

Trước khi lên đường tản cư, chồng Phương đã nói với nàng như vậy. Nàng còn nhớ rõ cả những tia mắt cương quyết và tình anh của chồng. Gục đầu vào vai chồng, nàng khóc như mưa. Những chiếc hôn nồng cháy, lời nói dịu hiền của chồng, Phương có ngờ đâu lại là lần cuối. Từ đây, Phương còn tìm đâu lại được sự nồng thắm nguyên vẹn của tình chồng vợ xưa. Lòng hy vọng, xây đắp bao ngày, phút chốc tiêu tan. Một nỗi buồn cay đắng tràn ngập lòng Phương. — Nếu còn ở với mẹ thì đâu đến nỗi phải đau đớn xót xa như thế này — Hình ảnh mẹ già, với tỉnh nhỏ quê hương gợi lên cho Phương lắm điều chua chát....

Năm tháng trước đây, Phương còn giúp việc cho một công sở tại tỉnh nhà. Ngoài giờ làm việc, sống cạnh mẹ già, nàng thấy lòng mình vững chắc tin cậy hơn. Đêm đêm hai mái tóc già trẻ lẫn lộn ấp ủ nhau suốt canh trường.

Cuộc đời bình lặng trôi trong tình thân mến chẳng được bao lâu, thì một việc không may đã đến với Phương, chia rẽ tình mẫu tử. Lâm, người chủ sở trẻ tuổi, đã đem lời chọc ghẹo nàng. Hiểu rõ tà ý của người trên Phương làm ngơ, nàng chỉ lấy sự trang nghiêm ra đối xử.

Trước những cử chỉ bỡm xợm của Lâm, một đôi khi nàng chỉ muốn vứt bút ra về. Nhưng rồi, nghĩ đến ngày mai của con, Phương phải cho nuốt nhục làm quên. Một ngày kia, Phương không còn chịu đựng nổi những lời cợt nhả của Lâm, nàng buông lời sỉ nhục và hăm sẽ tố cáo... Sau đó nàng được giấy đến giúp việc tại một tỉnh nhỏ miền xa.

Ngày xách va ly ra đi, trời ! Phương không thể nào quên được. Nét mặt nhăn nheo của mẹ nàng hôm ấy vì mếu máo lại càng già cỗi thêm. Lòng nhẹ nắm ngón tay gầy đét vào tóc Phương. Mẹ nàng lập cập bảo :

— Thôi con ra đi vui vẻ. Nhớ gởi thư về cho mẹ. Số con hẩm hiu, gặp toàn những chuyện éo le ngang trái... cầu trời phù hộ cho con...

Không nén được cảm xúc, bà lão tấm tức. Hai giòng lệ nóng hổi trào lên đôi mắt hấp hem. Nhìn mẹ, Phương đọc rõ cả những nỗi lo âu trên nét mặt răn reo của bà, Suốt hai đêm, kể từ khi nàng được giấy đổi, mẹ nàng không ngớt lời dặn dò khuyên bảo.

— Lòng mẹ chỉ lo cho con mình bơ vơ lạc lõng giữa quê người — Để mẹ yên tâm, Phương ngẹn ngào nói :

— Mẹ ạ, mẹ đừng băn khoăn gì cả. Con đã lớn rồi, mọi việc con sẽ đủ sức tự liệu lấy...

— Nhưng mà tao thấy lo thế nào ấy...!

Nghe mẹ đáp, Phương thấy như câu nói của mẹ từ xa xôi vọng đến. Trên sân bay rộng rãi, một cơn gió lốc cuốn làn bụi mỏng kéo đi xa. Phương cảm thấy như lòng mình lạc lõng giữa sa mạc vô biên. Tiếng cười nói của hành khách chung quanh ồn ào khiến nàng sinh ra ghét họ tệ. Nàng ghét lây cả cái xã hội vui tươi mà mọi người đang sống. Tiếng người hoa tiêu dục hành khách lên phi cơ, kéo Phương về với thực trạng. Hai con nàng vẫn mãi mê trố mắt nhìn chiếc máy bay không lồ ra dáng lạ lùng vui thích.

Phương gọi con, rồi nói với mẹ :

— Thôi, mẹ về nhé ! Đến nơi, con sẽ viết thư cho mẹ ngay.

Quay sang con, nàng bảo :

— Kìa, Hương, Bình, chúng con lạy

bà đi để bà còn phải về nữa chứ.

— Lạy bà, lạy bà ạ...

Nhìn đôi trẻ đầu xanh, Phương thấy lòng mình êm ả được đôi phần.

Bước lên máy bay, nàng có cảm tưởng như một tù nhân bị phát vãng...

***

Ở năm tháng đằng đẵng trong thành phố nhỏ hẹp và xa lạ này, Phương đã quen dần với cuộc sống. Từ nhà đến sở không xa, ngày hai buổi đi làm, rồi lặng lẽ trở về với con. Thiên chức làm mẹ buộc nàng phải tươi tỉnh luôn để cho con khỏi phải buồn tủi. Dãy phượng ven đường từ nhà đến sở, với Phương đã quen quá. Đoạn xe nhà binh ngang nhiên hú còi inh ỏi, không còn làm cho nàng bận tâm nữa.

Ngày tháng trôi trong hy vọng không ngờ bức thư hồi sáng mang lại cho Phương lắm sự chua cay. Quảng đời qua, lần lượt hiện rõ trong trí Phương. Nàng chép miệng thở dài :

— « Đời ta chang được lấy một phút yên vui... »

Một cơn gió lạnh lùa vào phòng, ngọn đèn đêm chập chờn muốn tắt. Phương rùng mình với tay nhẹ nhàng khép hai cánh cửa sổ. Đến ngồi cạnh giường, nàng âu yếm kéo chăn đắp cho hai con. Lặng ngắm khuôn mặt bầu bĩnh của con, nàng thấy lòng mình rào rạt một tình thương không bờ bến — Có cha mà chẳng khác nào côi cút — Một ý nghĩ thoáng qua trong đầu Phương.

Trở về với chồng ư ? Không, không thể được ! Rồi đây, chồng lẻ vợ đôi, con nàng sao khỏi phải chứng kiến những cảnh đau lòng. Ở vậy ? liệu nàng có thể kéo dài đời sống lạnh lùng và đơn chiếc như thế này mãi đến ngày mãn kiếp không ?

... Hình ảnh một người đàn bà, già lần với thời gian như hiện ra trước mắt Phương. Một cảm giác cay đắng tràn ngập lòng nàng. Phương ngã mình xuống giường, gục đầu vào gối nức nở. Ngọn đèn hoa kỳ cạn dầu, còn lại một chấm xanh yếu ớt.

Ngoài trời, làn mưa bụi vẫn lạnh lùng rơi....

— VÂN HÒA

Tranh không lời.

KỊCH SỐNG GIA ĐÌNH

9 CHÚ RỂ QUÝ CỦA BÀ TÔI

của Đ. T. H. thuật

ĐÂY là một câu chuyện đã xảy ra hơn mười năm, lúc tôi mới lên tám tuổi mà tôi vẫn còn nhớ mãi đến ngày nay.

Năm ấy, cô tôi có chồng. Chồng cô là con một ông Hội đồng cùng tỉnh. Cưới cô tôi, dượng tôi vui lòng ở rể với một cuộc đời hết sức thần tiên là tối ngày chỉ nằm đọc sách cho cô tôi nghe. Thôi thì hết tác giả *Hồ biểu Chánh* đến *Lê văn Trương* rồi Phong Thần đến Tây Du, vân vân.... Dượng tôi lại là người rất cưng chiu vợ, có hôm dượng tôi lại chơi cả trò nhảy giây với cô tôi. Trông đôi vợ chồng trẻ ấy mới đằm ấm làm sao. Không khi nào nghe cô dượng tôi to tiếng với nhau bao giờ. Nhờ vậy mà dượng tôi được bà tôi cưng như vàng.

Xin nói rõ về gia đình ông bà tôi : Vì có điền đất ở nhà quê nên ông bà tôi và cả mấy cô chú tôi, sau khi rời ghế nhà trường, là về làng làm ruộng với địa vị đại và tiểu điền chủ. Ngôi nhà ở tỉnh chỉ để dành khi nào ở nhà quê có chuyện gì về chợ là có sẵn chỗ ở và cũng là nơi chứa giữ tiền bạc vì ở nhà quê thường có cướp. Và cô, dượng tôi, được giao cho công việc ăn không ngồi rồi, để trông coi ngôi nhà ấy. Chú tôi (người em kế cô tôi) là người đặng tin cậy nhất gia đình, đã được giao cho công việc xuất phát tiền bạc. Chiếc tủ sắt kiên cố nhất để chứa đựng tiền bạc, vàng vòng, chỉ có chú tôi được giữ chìa khoá với thứ chữ mà chỉ riêng chú tôi biết.

Một hôm từ nhà ruộng chở về ba ghe chài lúa khẩm ; sau khi chạy lo đong cho chành, chú tôi thu được một số bạc to tưởng là 14.000$00 và bỏ kín trong tủ sắt. Hôm sau là ngày chú tôi lên đường trở lại làng quê.

Đêm hôm ấy, đi chơi về, chú tôi được ăn món đồ chua mà chú tôi thích nhất là : xoài sống với nước mắm đường, mà cô, dượng tôi đã để phần cho.

Sáng hôm sau, vừa bừng mắt dậy, chú tôi đã la hoảng : « Xàu chìa khóa tủ sắt đã bị ai lấy mất ». Chú nhớ kỹ lúc đi nghỉ, thận trọng, chú đã buộc nó vào sợi lưng quần và quộng vào trong. Thế mà không hiểu ai biết được và lấy một cách dễ dàng đến đỗi tuyệt nhiên chú không hay biết gì cả. Chạy lạichiếc tủ sắt thì nó đã mở tung ra, 14.000$00 không cánh đã bay mất cả, đến một hợp vàng trên mười lượng cũng tiêu luôn ; cửa nhà cũng mở toang. Điếng quá, chú tôi chỉ còn biết khóc và đòi tự tử nếu số bạc ấy không tìm lại đặng.

Hay tin ba tôi mời cô lại làm ăn kết. Không ai đáng tình nghi hơn là dượng rể tôi, vì chiếc tủ sắt được mở nhẹ nhàng chứ không có dấu cạy. Thế là dượng tôi được mời lên bót để tra hỏi. Chỉ có lời hăm là « sẽ tra khảo » dượng tôi thôi mà cô tôi đã dùng dao con chó để đâm họng, may mà người ta chụp được. Thế là việc tra khảo không thể có được, người ta xoay qua cách tìm kiếm. Sau cùng các món đều tìm được : hộp vàng, dưới hầm cống và gói bạc, chôn sau nhà. Không bằng cớ chắc chắn, bà tôi la ầm lên : Sao dám nghi cho chú rể quý của bà là kẻ trộm.

Sau câu chuyện ấy, cô dượng tôi, được về ở nhà quê, bên cạnh bà tôi. Bây giờ thì dượng tôi hết sức sung sướng, sống bên bà già vợ cưng chìu, cuộc đời vẫn nhàn hạ.

Vài tháng sau, một vụ trộm lại xảy ra ngay nhà ruộng, nhưng vẫn không tìm ra bằng cớ ai là kẻ trộm. Lần nầy số tiền mất đã bay đi tuốt. Dượng tôi tỏ ý ngại ngùng về những vụ trộm cứ xảy ra trong lúc có mặt dượng, nên xin phép ông bà tôi dắt cô tôi về cha mẹ. Không ngăn được ý định của dượng tôi và cũng thấy thương hại cho cảnh dượng, bà tôi đành để cho cô tôi theo chồng.

Được non hai tháng, cô tôi mang gói về với cái mặt chưa hết vết bầm. Lần nầy không ai khảo mà cô tôi cúi đầu chịu tội và cung khai cả sự thật. Thì ra cái chén nước mắm đường mà chú tôi ăn đêm nọ với xoài sống đã bị dậm thuốc mê do sự đồng lõa của cô và dượng tôi. Và vụ trộm thứ hai xảy ra tại nhà ruộng cũng do thủ đoạn gian xảo của dượng tôi nốt. Và lần đó tóm được tiền, dượng tôi thấy ở nhà quê bất tiện không tiêu xài gì được, hơn nữa ở lâu sợ lộ chuyện nên dượng tôi mới kiếm cớ dắt cô tôi đi.

Sau hơn tháng trời, tiêu xài hết cả số tiền bất nghĩa, dượng tôi tìm cách tống cổ cô tôi ra khỏi nhà bằng lối tình với một cô láng diềng và ra mặt bạc đải cho cô tôi hiểu. Khi cô tôi buồn lời hằn học ghen tương là bị ngay một trận đòn tàn nhẫn và lại quăng gói ra khỏi nhà. Thì ra cô tôi đã mất phải anh chồng Sở Khanh. Và vì quá yêu chồng, cô tôi mang tội với gia đình.

Thấy cô tôi mang cái mặt về như thế, bà tôi chỉ còn khóc sướt mướt, và nguyền rủa : « Trời ơi, tôi có đẻ đâu thằng rể mà tôi yêu quý hơn vàng, nó lại là tên bịp, thằng đàn ông tàn nhẫn, một kẻ vô lương tâm đến thế ».

Hôm nay tôi ghi lại mau chuyện nầy nơi đây. Chẳng biết con người ấy có ăn năn không khi nhớ lại việc làm quá ư tồi tệ và khiếp nhược của mình ?

— D. H. H.

GẠO ĐẮT

THÁNG nào, gạo mới hai trăm,
Tháng nầy, gạo đã gấp năm, tháng nào !
Phố Đông, trông mặt đồng bào,
Trán gương cũng nhợt, má đào cũng răn !
Dật mình, năm bốn mươi lăm ! !

□

Sàigòn gạo sắp đem ra,
Hải Phòng, cửa Cấm, người ta mong tàu...
Mong tàu, chưa thấy tàu đâu ?
Bóng chiều rớn sóng, đỏ ngầu mắt ai ! !

Mình ơi ! Khoan sắm chăn bông,
Bớt tiền ra chợ, chờ đong gạo về.
Rét thì đắp chiếu, can gì ?
Con mình một đống, lép mề kêu ai ?

□

HÔM nay gạo đã ra rồi,
Mặt người trông đến cái nồi, lại tươi !
Miếng cơm muôn thủa là Trời !
Hơn tiền, liền với ruột người, miếng cơm ! !

Hàiphòng, tháng 11-1952

— ĐÔNG XUYÊN

BỨC THƯ HẰNG TUẦN

Thử quan niệm giải phóng

Chị em thân mến,

MỘT văn hào nào đó, mà em đã quên tên, có viết những giòng chữ sau nầy :

« Người kia ơi ! Người đời giải phóng ; Người đời tự do, người có biết chăng, nếu tự người không biết thoát ly nô lệ, không nhận chơn giá trị tự do, không gìn giữ tự do, thì dù ta có mở xiềng xích giùm, rồi người cũng mất tự do, cũng sẽ tự tròng gông vào mình. »

Một hôm, nhơn ngồi làm khách đợi bạn trong một văn phòng, tình cờ em dở sách trên bàn, đọc phải câu kia. Ra về em không quên nó được, và nó bắt em suy nghĩ mãi. Tuần nầy em xin viết ra để cho chị em ta xem xét chung.

Em thường nghe nói, nghe đòi hỏi : giải phóng, tự do. Em muốn cùng các chị thử quan niệm thế nào là giải phóng, thế theo tư tưởng bên trên.

Các chị thử nhìn vào những người, vô luận già trẻ, mà nhứt là nên để ý hạng nam nữ còn trẻ trung, vì họ là hạng người trong xã hội đang tiến lên.

Các chị thấy những gì ? Thấy họ rào riết đua tranh ấy là điều tốt. Nhưng tức gì họ đua tranh ở chỗ càng trói buộc họ, làm cho họ mất tự do.

— Họ đua ăn đua mặc ; đua xa xỉ ; đua chơi bời ; đua « đấu kê đỗ bác » ;

— Họ đua nhau chạy theo nghệ thuật thứ bảy với cao vọng trở nên minh tinh màn bạc, trong lúc họ thiếu cả học lực cơ sở ;

— Bà, thì đua hột xoàn, vàng vòng ; châu ngọc ;

— Ông, thì đua chức phận, tranh quyền cố vị ;

— Cô thì « mốt » nầy, kiểu kia ; thoa son đánh phấn quá mức ;

— Chị em thuộc giới trung lưu trở xuống, thì cũng phải mỗi tuần đi xem hát cải lương, cải đời, bắt kể hát hay hát dở ; để rồi mỗi mỗi đều ỷ lại nơi chồng. (1)

Bấy nhiêu đó, đủ thấy rằng người ta đua tranh trong chỗ không nên làm. Thậm chí, trong nghiệp văn hóa cũng có người thi đua một cách buồn cười để đi lùi lại mấy chục năm.

Em có cảm tưởng rằng, cái lối đua tranh mà em vừa kể qua là con đường trói buộc người chớ không phải giải phóng.

Theo em nghĩ, chính những điều nhỏ, những tánh thường, những chuyện vặt, mà ít ai để ý, là những sợi giây « xích thắng », là cái vòng siết óc, trói buộc và bóp chặt con người, làm cho mất cả tự do. Như vậy là chính người ta không chịu giải phóng đấy.

Em thí dụ như thế nầy : đối với một người ghiền, ghiền á phiện, ghiền rượu, mê bạc, dù ta có đem thuốc cho họ uống trong lúc họ khỏ, rồi họ cũng hút, cũng uống, cũng chơi bời trở lại.

Ấy vì họ không có quan niệm tự giải phóng. Cho nên, nói giải phóng, ta rất cần tự giải phóng, rất cần giác ngộ thế nào là giải phóng.

Không trách sao, nhà văn hào kia bảo « dù ta có mở xiềng xích cho ngươi, ngươi không tự giải phóng, rồi ngươi sẽ tự lấy xiềng mà tròng vào mình. »

— MINH ĐẠT
cẩn khải

(1) Đây là ví dụ, chớ không phải quơ đũa cả nắm.

Đọc khắp các báo ngoại quốc

ĐÀN BÀ MỸ CHIẾM ĐẾN 70 PHẦN TRĂM TƯ SẢN QUỐC GIA MỸ CÒN KÊU VAN LÀ KHỔ

● BẢN TƯỜNG TRÌNH cuối năm của bộ Lao động Mỹ tính ra có đến 19 triệu đàn bà Mỹ làm việc trong các nhà máy và ở các bàn giấy. Con số ấy còn thêm 500.000 so với năm 1954. biểu thị 1/3 dân số về phái yếu trên 14 tuổi, và 30 phần trăm nhân công của Mỹ.

Trong 100 người thợ, hoặc công chức có đến 30 người đàn bà,3 người thuộc về hạng chuyên môn ở các trường Đại Học ra. Cũng không ngạc nhiên khi thấy rằng 25 phần trăm công chức của Mỹ là đàn bà. Con số ấy lên đến 600.000 người. 3.000 trong số đó lãnh những trách nhiệm nặng nề, 3.000 nữa làm việc trong các tòa đại sứ ở ngoại quốc. 500 nữa lãnh những công việc cũng không kém phần quan hệ.

Trên nghề nghiệp, người đàn bà Mỹ chỉ tranh đấu lương bằng đàn ông, 13 nước rong số 48 nước trong hợp chủng quốc thực hành được sự cân phân lương giữa đàn ông và đàn bà. Các nước khác đặt nữ giới thấp hẳn với nam giới. Trong nhóm kỹ nghệ ở Nữu Ước, lương một người đàn bà có 47 mỹ kim (16.450 francs) mỗi tuần, lương đàn ông là 77,5 mỹ kim (27.125 francs).

Mặc dầu thế, nhưng đàn bà Mỹ cũng kiểm soát đến 70 phần trăm tư sản của nước Mỹ.

Một ông cựu chủ bút tờ « Life » vừa cho xuất bản một cuốn sách, với nhan đề có vẻ bí quan : « Cuộc cách mạng của đàn bà Mỹ ». Người ta cũng thấy rằng từ năm 1950, thêm 4 triệu rưỡi đàn bà nữa.

Một nhà chữa bệnh thần kinh danh tiếng, bác sĩ Marinia Farnham không ngại ngùng tuyên bố : thời đại này là thời đại người đàn bà Mỹ khổ cực nhất trong lịch sử.

Nhà nhân loại học Margaret Mead cũng tuyên bố có đến 25 phần trăm người đàn bà Mỹ rất bất bình với số phận của họ.

Bà Belmont khuyên răn các tín đồ ; « Cầu chúa đi, các con ơi ! Chúa sẽ phò hộ các con ».

(Daily News, Editions Harcourt Brace, U. S. A.)

CON CÀO CÀO CỦA TỔNG THỐNG EISENHOWER

● TỔNG THỐNG EISENHOWER thường hay đặt trên bàn giấy của ông một con cào cào bằng nhựa dài chừng 6 phân. Chân cào cào làm bằng thép, đầu chân có gắn

những cái bầu bằng cao su. Ép con cào cào trên một bàn, cào cào nằm ép xuống, bốn chân giãng ra sau một vài phút, giây rờ xo duỗi thẳng, cào cào vụt bay lên trần trước sự ngạc nhiên của các ông khách.

Những quan khách thân thích đặt cho lối chơi của đại tướng Eisenhower cái tên « Eisenhopper » lấy ở tiếng « Grasshopper » có nghĩa là con cào cào.

(News Chronicle, Londres)

MỘT CON CÁ
đã sống đến 400 triệu năm

Giáo sư Smith, người chuyên môn nghiên cứu loài vật ở biển đã khóc nức nở khi thấy con cá « Cœlacanthe ».

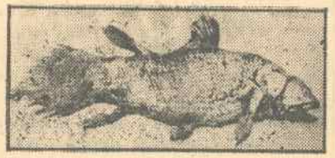

GIÁO sư J. L. B. Smith ở trường đại học de Rhodes, nhà chuyên môn nghiên cứu nổi tiếng về loài vật ở biển đã vượt 5.000 cây số để thấy rõ con cá lịch sử « Cœlacanthe latimeria chalumnæ » do một người dân bản xứ bắt được trong biển Ấn độ.

***

GIÁO sư đã lên phi cơ riêng của ngài, mang theo rương bằng sắt tây đựng con cá lịch sử ấy. Ông đã thuật lại một cách tự nhiên, không một chút thẹn thùng là nước mắt ông đã nhỏ tràn trề khi thấy con cá hiếm hoi đó.

Suốt dọc đường, không lúc nào ông rời cái thùng đựng con cá qúy ấy. Ông đã mang ngay vào phòng riêng của ông. Giáo sư không thất vọng rồi đây giáo sư sẽ có một con « Cœlacanthe» cái. Một chuyện vui vui xẩy ra. Lúc người đánh cá định đem ra chợ bán con cá của mình bắt được bỗng có một người cản ông lại và loan báo ngay cho giáo sư Smith biết.

Đó là một con cá khổng lồ, con cá ở Madagascar đã làm cho cả người đánh cá cũng phải rùng rợn khi bắt được nó. Con cá có nước da xanh đậm, có răng dẹp và vẩy rất mỏng. Hình cá cũng rất kỳ dị. Trên lưng có cái vây lớn, cái đuôi rộng không giống những con cá khác ở biển.

Đã tìm ra vài bộ xương của con vật nầy nên mới biết nó sống ở một thời đại rất xa xăm. Con cá ấy làm cho chúng ta hồi tưởng lại cái thời đại mà quả địa cầu chúng ta chưa có người ở mà chỉ lang thang những hình bóng chập chờn, những con cá sấu nguyên thủy, những rong đại mọc ngổn ngang...

Làm thế nào, để biết rõ thời đại 100 triệu năm cách trước đây ? Chính muốn trả lời câu hỏi ấy, mà giáo sư đã vượt 5000 cây số để đem con cá « Cœlacanthe » về để khám phá màn bí mật.

***

THÁNG 12 năm 1938, ở cửa biển Chalumna, cách không xa phía đông thành phố Luân Đôn, người ta đã tìm được một đống xương tàn nằm sâu dưới mặt biển hàng 60 sải (mỗi sải dài 1m62). Một nhà thông thái đã ra công nghiên cứu và cũng đã tìm ra nhiều mới lạ. Với giáo sư Smith, thế giới hiện tại có trước mắt một con quái vật đã sống cách đây hàng triệu năm. Giáo sư sẽ hiến cho các nhà cổ sinh vật học thế giới biết thêm về cái thời đại xa xăm của quả địa cầu khi họ đang nghiên cứu những di tích đã mục thối.

Nhưng đó có phải trong thế kỷ thứ 20 nầy chỉ có một con vật ấy còn sống không ? Chính đó cũng là một câu hỏi làm cho giáo sư trường đại học de Rhodes đang thắc mắc.

Giáo sư Smith đang nghiên cứu kỹ lượng về con cá Cœlacanthe và quả quyết chừng 100 triệu năm qua, ồ cá đó đã giảm xuống rất nhiều và «tổ tiên» của loài cá ấy đã biến mất cách đây chừng 60 hay 70 triệu năm.

Trong bản tường trình, giáo sư kết luận : Việc tìm ra được con cá Cœlacanthe còn sống có thể phá tan những mối nghi ngờ cho những ai tưởng chỉ xây dựng lại thời đại nguyên thủy với những đống xương vụn mục nát. Việc tìm ra con cá nầy sẽ giúp rất nhiều cho các nhà cổ sinh vật học xây dựng lại hình bóng của thời đại nguyên thủy.

(Tài liệu rút ở báo Pháp

DÙNG PHI CƠ TRONG NGHỀ NÔNG

● NGƯỜI TA đã dùng phi cơ để gieo hạt giống, để làm ra mưa, để triệt sâu bọ, vừa rồi ở Anh người ta lại tìm ra một cách sử dụng phi cơ trong một công việc mới. Họ cho phi cơ thả xuống ruộng vườn một chất hóa học mới để làm cho mùa lúa mì hay lúa mạch mau khô chín. Phương pháp nầy rất hiệu nghiệm trong vụ mùa vừa qua. Hạt mì, hạt lúa đờ khôi thúi, gặt xong cũng chẳng phải tốn công phơi khô nữa.

(La terre nouvelle Paris)

ĐỌC THƠ CÁC BẠN

Các bạn :

MỞ mục « ĐỌC THƠ CÁC BẠN », chúng tôi cũng đã tỏ bày thiển kiến của chúng tôi cùng các bạn rõ. Trong số thơ của các bạn gửi đến Toà soạn, có những bài không hay ở toàn diện, nhưng có những câu đặc sắc, chúng tôi làm công việc trình bày những bông hoa thơm ấy lên để chúng ta cùng hưởng hương thơm. Một phần nữa, nếu có những cành hoa cần phải tỉa lá, bắt sâu, chúng tôi cũng đưa ra để chúng ta cùng làm cái việc tỉa lá bắt sâu ấy.

Các bạn và chúng tôi luôn luôn đứng trong phạm vi tư cách bạn để lo tròn nhiệm vụ ấy, không bao giờ chúng tôi có ý nghĩ cho rằng mình tài giỏi hơn trong khi bắt tay vào việc.

Mục « ĐỌC THƠ CÁC BẠN » lại là chỗ giữa các bạn và chúng tôi trao « TIN THƠ » cho nhau, vì thế có nhiều chỗ chỉ giữa tác giả bài thơ và chúng tôi hiểu nhau mà thôi. Có khi không trích ra được những câu đáng lẽ là phải trích lên thì các bạn khác mới hiểu đầu đuôi xuôi ngược cái ý của tác giả, nhưng rất tiếc vì một lẽ riêng bắt buộc chúng tôi không làm vừa ý các bạn và ngay cả chúng tôi nữa ! Từ đây, nếu mỗi lúc các bạn gặp những trường hợp như chúng tôi vừa kể, mong các bạn hiểu cho và đừng làm trách chúng tôi đã vụng về trong việc chưng bày.

BÂY giờ chúng ta hãy đọc dưới đây, vài vần thơ của bạn VĂN SƠN. VĂN SƠN oán ghét chiến tranh vì chiến tranh đã gây bao thảm họa. « HƠN KHÓI LỬA » (nhan đề bài thơ của tác giả) đã nói lên được cái thảm họa đó.

Làng ta trụi cánh đồng hoang cỏ cháy
Vườn tà tan cành gãy lấp tro tàn
Nhà ta thiêu trơ trụi bồ nền hoang
Đây xóm cũ đượm một màu tang chế
Cha ta chết để một đoàn con trẻ
Mẹ ta vùi dưới đống lửa tro than
Em ta nằm quằn quại một bên đường
Vợ ta nát bầm da vùng dây dụa
. . . . . .
(Văn Sơn)

Trong « HAI CẢNH SỐNG », tác giả cũng nhắc đến những cảnh rùng rợn do chiến tranh gây nên.

. . . . . .
Đây xác vụn, đây đầu lâu khủng khiếp
Đây cũng máu hôi tanh đầy người chết
Khiến cho lòng tôi tê tái đau thương
. . . . . .

***

Thơ của VĂN SƠN có ý thức tranh đấu. nhưng đó là thứ tranh đấu như hình bóng hột, thiếu tinh thần bền bỉ và quyết tâm.

Lời kêu gọi của thi sĩ nghe ra hùng hồn thật, nhưng trở lại với đời riêng của tác giả, VĂN SƠN chỉ muốn :

. . . . . .
Tôi chỉ mong ngày trở lại quê hương
Sống yên lặng một đời trong xóm cũ
Sống yên lặng với những người thôn nữ
Rồi ngày ngày, tôi vác cuốc thăm đồng.
Còn gì hơn tôi được ngắm cảnh trời trong
Tôi được ngắm bầy trâu đang gặm cỏ
. . . . . .

Đó là điều ước mong của thi sĩ khi thái bình đã trở lại trên đất nước thì chẳng nói làm chi ! Sở dĩ lúc nầy, thi sĩ có ý nghĩ ấy vì phải xa quê, xa mẹ già ngày đêm mong nhớ...

Khổ gì hơn, tôi phải sống xa quê
Để cho mẹ già ngày đêm thương nhớ
. . . . . .

Thi sĩ lại trách than nghèo nàn không dám sánh với người trong một việc mà chúng ta tưởng là quan trọng lắm, nhưng đó là cái việc « yêu đương ».

. . . . . .
Tôi là một kẻ nghèo nàn tôi đâu dám
Sánh cùng ai trong giấc mộng yêu đương
. . . . . .

Cũng như thơ của bạn VĂN SƠN, trong thơ bạn QUỐC DÂN, lâu lâu chúng ta lại nhận thấy giòng thơ của hai bạn gặp những tăng đá chắn ngang, nên thi sĩ không được tự nhiên phô diễn cảm xúc của mình, mà đã không bày tỏ được cảm xúc của mình, hai bạn lại đi xa con đường mình định bước đến.

Những câu nói được nhiều nhất trong bài « TRỞ VỀ » của Quốc Dân là những câu :

. . . . . .
Ôm con gối đất ướt đầm
Gió trên lều thổi, đêm rằm không trăng
. . . . . .

Tác giả đã gợi lên được nhiều hình ảnh, nhưng tuyệt nhất là hai câu dưới đây :

Em về xây một lời nguyền
Dạy con nhất quyết lạ thuyền không đi

Hàm súc biết bao ý nghĩa !

Nhưng vài chỗ, ý tác giả như hình lại mâu thuẫn, nêu lên, riêng tác giả thấy rõ ràng hơn.

Phố phường chìm ngập mấy lần
Then cài cửa đóng người dân. . . . . .
. . . . . .

Đã thế mà lại có những câu :

Phố phường thăm lặng hôm nay
Lòng ta cũng lắng những ngày loạn ly
. . . . . .

Bạn QUỐC DÂN ! Bạn có thấy ý trong hai đoạn nầy chọi nhau không ?

Chúng tôi rất tiếc trong đoạn nầy chúng tôi không thể nói ra được hết ý của chúng tôi cũng như chúng tôi không trích ra hết được lời thơ của tác giả.

Tâm trạng của hai bạn VĂN SƠN và QUỐC DÂN có phải chăng là tâm trạng chung của một số văn nhân trong lúc nầy ? Muốn nói rõ nhiều mà viết ra không được thẳng bút !

Thơ TẠ QUANG DIỄM

Trong « Lối nguyền », tác giả trách người yêu đã sai lời chỉ non thề biển với tác giả.

Hãy đọc :

Thôi nói làm chi để tủi lòng
Đã không phụng chạ với loan chung
Lời thề non nước vì phai thắm
Cô cứ quên tôi nhớ đến chồng.

Thật là những lời trách móc khéo léo tuyệt.

Nhất là khi tác giả nêu lên câu :

Cô cứ quên tôi, nhớ đến chồng

Trong lời nói ấy có gói một ít hờn dỗi, một ít nũng nịu, nhưng là một đòn tâm lý để đánh mạnh vào tim người yêu. Tác giả bảo người yêu hãy quên tác giả nhớ đến chồng nhưng chính thật là có ý nhắc người yêu đừng quên đến mình vội. Ai cũng rõ lòng tác giả se lại khi phải thốt lời dặn dò trên đây.

Trong « ĐÓA HỒNG NHUNG », tác giả ngắm hoa mà liên tưởng đến người con gái đẹp. Hoa nở chiều mơ, tàn đêm tối, thân người con gái xinh đẹp lúc xuân xanh rồi phai sắc lúc về già. Thì nhân mến cái đẹp. khóc than khi cái đẹp mất đi. NGUYỄN BÍNH cũng đã ca thán :

Tôi với nàng đây không biết nhau
Mà tôi thương nhớ bởi vì đâu
Than ôi ! Tự cổ bao người đẹp
Chẳng hẹn trăn gian đến bạc đầu

NGUYỄN BÍNH khóc than một người đẹp không quen biết, chết đi. bạn TẠ QUANG DIỄM, ngắm hoa liên tưởng đến người đẹp rồi đây sẽ cũng phải « MỆNH BẠC SỚM THEO VỀ CÕI HẬN », nên tác giả lo lắng :

Giai nhân cũng tựa đóa hoa hồng
Nở đẹp chiều mơ dưới nắng trong
Mệnh bạc sớm theo về cõi hận
Thì nhân thêm một vết thương lòng

« QUÁN GIÓ » (cùng một tác giả) đọc xong, thấy như hình không được gọn, không gọn ở chỗ kể ra rất nhiều ý nhưng ở nhiều đoạn những ý ấy không liên lạc với nhau.

Gái thành công của tác giả là ở một vài câu thơ dễ dàng và nghe trôi chảy.

Em khóc từng đêm, lòng giá lạnh
Ai cười vui với buổi phân ly ?

hay những câu :

Em nhớ chiều chưa giá lạnh về
Khi trời mây nặng kéo lê thê
Em ngồi sát mẹ, buồn man mác
Nghe gió bên ngoài đụng lá tre

Nhưng trong « QUÁN GIÓ » cũng có những vụng về nho nhỏ. Nói đến mẹ già đã trải qua từng đêm không ngủ mà khóc, tác giả cho nước mắt ấy « chan hòa suốt dọc đê » thì cũng quá lắm !

Mẹ già đã khóc từng đêm trắng
Nước mắt chan hòa suốt dọc đê

Đến câu :

Em buồn thương tiếc ngày tươi sáng
Nhưng chỉ âm thầm gạt lệ châu

« GẠT LỆ CHÂU », nghe ra ép quá ! CHÂU đã có nghĩa là nước mắt rồi. Tỉ như những câu nầy của cụ NGUYỄN DU :

Thoắt nghe nàng đã đầm đầm châu sa
Tuôn châu đổi trận, vò tơ trăm vòng

Hay câu nầy của HÀN MẠC TỬ :

Sao bông phượng nở trong màu huyết
Nhỏ xuống lòng tôi những giọt châu

Đành rằng « CHÂU LỆ » là nước mắt :

Đôi hàng châu lệ, đôi hàng ngọc

Những danh từ hoặc hình dung từ kép dùng trong thơ nhiều khi có thể đảo ngược lại để lấy vần với câu trên, đó là gặp trường hợp thật « bí » mới áp dụng cái lệ ấy ; ngoài ra chúng ta cũng nên tránh.

— TRẦN DOÃN

SAU KHI MẮC BỆNH NẶNG
thời gian tĩnh dưỡng thường rất lâu

MỘT người sau khi đau nặng, hoặc một cuộc mổ xẻ, dù là nam hay nữ bịnh nhân, cũng không thể nào mạnh liền khi rời khỏi giường bệnh, và bắt tay hoạt động như xưa, hoặc chơi bời, tìm hưởng khoái lạc như thời chưa đau ốm.

Trái lại, sau một cơn đau nặng, hoặc sau khi bị mổ, người ta phải trú tỉnh một thời kỳ nghỉ ngơi, tẩm bổ, để phục sức gọi là thời gian tĩnh dưỡng.

Thường trong thời kỳ này, người ta rất chán nản vì thấy nó hay kéo dài. Tuy nhiên thời kỳ tĩnh dưỡng vẫn rất quan trọng để phục hồi sức khỏe và là một điều cần thiết phải công nhận.

Nghỉ ngơi là điểm quan trọng nhất. Trước tiên phải nghỉ nằm trên giường. Đứng dậy đi lại quá sớm hoặc quá lâu có thể trở bịnh lại, như vậy rất hại cho sức khỏe. Trong thời kỳ tĩnh dưỡng, nếu có cử động để tập dượt cũng phải làm rất nhẹ nhàng và chậm chạp.

Thoạt đầu, rời khỏi giường bệnh từng lúc ngắn ngắn rồi lần lần kéo dài thêm. Phải tránh không được dùng sức đến mệt mỏi. Cảm giác khoan khoái hay mệt nhọc buổi sáng lúc mới dậy, báo hiệu cho bịnh nhân cảm thấy rõ ràng hôm qua mình đã hoạt động đúng mực hay quá nhiều.

Tăng dần sự hoạt động là một phần, đồng thời còn phải ngủ cho đủ giấc: và phải ăn những thức ăn dễ tiêu. Người bệnh mới khỏi, phải ăn làm nhiều bữa hơn người thường.

Tiết chế thực đơn.— Tùy theo từng bệnh, tùy theo tạng người, tùy theo đã phải mổ ở nơi nào, y sĩ sẽ kê thực đơn thích hợp riêng cho từng người bệnh. Nhưng luật thông thường là ăn làm nhiều bữa, mỗi bữa ăn ít một, và thức ăn phải là đồ dễ tiêu.

Bệnh nhân cần phải hiểu rằng họ không nên chờ đợi sức khỏe phục hồi ngay một lúc. Nhiều người nóng nẩy, sốt ruột muốn khỏe ngay, và thường ỷ sức cho rằng mình đã bình phục quá sớm.

Tăng dần sự hoạt động, tiết chế thực đơn, nghỉ ngơi tĩnh dưỡng là một đảm bảo hay nhất cho thời kỳ dưỡng bệnh để mau lành mạnh như ý mong muốn. Có thể là lâu dằng dai mãi, bệnh nhân mới phục hồi sức khoẻ, nhưng chịu theo những điều chỉ bảo trên, về sau rất lợi cho sức khoẻ, và chịu khó theo sẽ khỏi bị bịnh trở lại.

SAO GỌI LÀ TRÚNG PHONG ?

THƯỜNG người ta cho là do « đau tim» hoặc bị « tích thực ».

Đôi khi người bị trúng phong nghe đau ở ngực hoặc trong bụng, rồi họ đến bác sĩ chuyên môn về tim hoặc bao tử.

Khi một người bị một não, thì người ấy mất tri giác, mất năng lực, và mất sự phán đoán để làm việc. Có lúc người ấy thay đổi hẳn.

Người bị chứng đau tim, sau khi xảy xẩm, vẫn trở lại vui vẻ, và lại đủ năng lực làm việc như trước. Nếu người ấy cố gắng làm việc hăng hái thì sẽ cảm thấy đau trong tim hoặc hơi thở của mình như ngăn đi.

Nguyên do bệnh trúng phong là tại một phát huyết quản nhỏ ở trong não bị đầy máu trở thành cứng quá đến nỗi vỡ ra. Vì thế mà một vài phần tử của bộ não vì thiếu máu mà liệt đi và không hoạt động nữa. Do đó có nhiều sự thay đổi ở trong các phát huyết quản của tim, thận, và các bộ phận khác của thân thể. Một bữa kia con mắt của một bà bị bầm máu vì có một phát huyết quản nhỏ bị vỡ, và sau một lúc thì những chấm đem và xanh hiện lên cùng người, không phải vì Bà đã chạm vào đâu cả, mà chỉ vì phát huyết quản nói trên bị vỡ.

Đó là nguyên nhân của chứng trúng phong vậy.

TẠI SAO CON NÍT THÍCH ĐẬP ĐẦU VÀO TƯỜNG ?

CÁc bà có con nhỏ thường tự hỏi tại sao con mình đập đầu vào tường hay vào đồ đạc và có vẻ khoái trá lắm ? Một nữ bác sĩ sĩ chuyên môn về khoa thần kinh đã trả lời như sau này :

Khi đứa nhỏ bú sữa mẹ hay mẹ ẵm vào lòng cho bú sữa chai, tai chúng thục vào ngực mẹ và nghe tiếng đập của tim mẹ.

Bác sĩ Joan Fitzherbert, chuyên môn về khoa thần kinh tại Ủy ban Giáo Dục Kent, cho hay rằng con nít khi ghé nhẹ đầu vào tường, chúng tự nhiên có cảm giác yên ổn thú vị như những lúc nằm trong lòng mẹ.

Tính cộp đầu này thường thấy trong những đứa trẻ sớm cai sữa. Về câu hỏi tại sao lại có những đứa nhỏ ghé đầu đến đau, Bác sĩ Fitzherbert trả lời rằng :

Khi người mẹ bực mình muốn ghì đứa con vào lòng không cho nó ngọ nguậy tiếng đập của tim sẽ đập thình linh vào tai nó. Sau này khi đứa nhỏ tức tối đập đầu là một cách trả thù mà thôi.

Kêu Khiến

Thai đố

1— Thân dài, lá tợ đuôi công,
Lấy nước trong lòng đãi khắp người ta
(Đố cây gì)

— HƯNG VIỆT

∴

Vẽ giải trí

CÁC bạn hãy gạch với sáu (6) đường ngay để nối liền mười sáu (16) chữ thập đều nhau dưới đây. Nhưng khi gạch ta phải tránh :

1°) Không đồ lại những hàng đã gạch rồi.

2°) Không rời tay, tức đi một lần từ đầu đến chót.

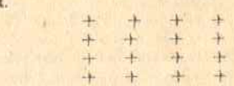

— NGUYỄN PHƯỚC CẢNH

***

Bạn lanh trí không ?

I.— Một người lính gát cửa đền vua Nã phá Luân đứng ngủ gục. Nhà vua đánh thức và cho anh tự xử lấy tội trạng mình.

Anh liền rút lưỡi lê ra chặc cụt một bàn tay trái. Sau khi lành vết thương anh ra đứng gác và cũng ngủ gục.

Lần thứ nhì nhà vua bắt gặp và cũng cho anh tự xử. Anh này liền rút lưỡi lê chặc cụt thêm bàn tay mặt nữa.

Hỏi vậy anh lính này có can đảm hay không ?

II.— Gió từ Sàigòn thổi vô Chợ lớn tốc độ 30 cây số 1 giờ. Chiếc xe điện cùng từ Sàigòn chạy vô Chợlớn với tốc độ 30 cây số 1 giờ.

Hỏi : khói bay vào Sàigòn hay Chợlớn ?

III.— Một chiếc tàu đậu giữa sông lúc nước ròng. Chiếc thang lên xuống dính vào hông tàu có 10 bực, mỗi bực cao 3 tấc.

Biết rằng lúc nước ròng chiếc thang ấy đã ngập 2 bực.

Hỏi : nước lớn lên 9 tấc, thì thang ấy ngập tất cả mấy bực ?

4.— Một anh lính thủy đứng gác một chiến hạm ngủ quên và chiêm bao thấy tàu mình bị 3 chiếc khác bao vây. Sáng ra anh đem điềm chiêm bao này thuật lại cho viên quan cai tàu. Và chiếc tàu được lịnh chạy ẩn núp. Quả nhiên mấy giờ sau có 3 tàu nghịch và đoàn phi cơ bay qua.

Sau khi thoát nạn. Viên quan ba gọi anh lính lại cho một số tiền và đuổi anh khỏi hàng ngũ.

Hỏi : tại sao không thưởng huy chương, tại sao đuổi anh lính ?

— TRẦN CẨM XUYÊN

(xem bài giải đáp ở trang sau)

∴

Nụ cười

CÂY QUÍT ĐƯỜNG

BA tôi vừa mua được một cây quít đường chiết nhánh đem về trồng trước sân nhà. Nhờ tài săn sóc và chăm nom ti-mi, nên cây quít đường ấy đâm chồi nở nang.

Ba tuần qua, bỗng nhiên cây quít đường ấy đâm đọt non và đơm nụ, cả nhà hi vọng : thật quả t hôm sau cây quít đã đầy trái nhỏ như trái chanh non. Chị và các em tôi la mừng rối rít : thế nào Tết năm nay chúng tôi cũng hưởng được quít vườn và hơn nữa cái cây nhỏ nhít ấy mà có trái thật là một chuyện lạ và chưa từng thấy.

Em tôi quá vui mừng khi vào lớp học khoe khoang với các chị em bạn và rủ ren trưa hôm nay sẽ về xem cây quít đường nhỏ mà có trái. Về tới nhà em tôi lật đật dắt chị em bạn ra trước sân trỏ cây quít đường thì hỡi ôi : Các trái quít đẹp đẽ ấy đã biến mất, chỉ còn lại đám cành và lá xanh rì. Hốt hoảng em la bải hải lên; mẹ và chị tôi chạy nả ra xem tự sự thì hằng chục trái quít nón nả đã rơi dưới gốc quít.

« Quân Cô hồn các Đẳng ! Chị tôi rủa to. Quân bất lương phá cây tao. »

Sốt ruột mẹ tôi cũng chưởi nả và chạy kêu Ba tôi về. Ba tôi chỉ lâm thinh không nói năng gì, chỉ ừ, ừ, hử, hử, cho có chừng. Chúng tôi tiếp tục chưởi. Ba tôi mới lên tiếng :

— Tao đó bây !!!

— Trời đất ơi ! Bây giờ mới nói. Mẹ tôi gắt lên.

Hỏi ra thì ba tôi vì dị đoan nghe lời người ta bảo : « Phải lén bẻ hết các trái đầu tiên thì sau nầy cây sẽ tốt. »

— NGUYỄN THẠCH NGỌC

□

GIỚI NHO VÀ TOÁN

TRONG giờ đại số học, trò Nam nói chuyện với bạn. Bỏng...

Thầy.— Trò Nam, người ta nhơn..., nhơn với gì ? Nam (lính quính). — Dạ người ta nhơn với... người ta ! Thầy (đỏ mặt, hét to).— Trò giỏn với tôi hả ?

Nam (khúm núm).— Dạ, người ta là người ta, nhơn cũng là người ta. Người ta mà đứng gần với người ta tức là nhơn với nhau vậy.

Thầy.— ?

□

ÚY, CHẾT EM RỒI !

THẦY đang giảng sơ về bịnh ung thư.

THẦY.— Rất may là nó hơi đau đau, ê ê ngay chỗ có bịnh làm cho ta biết ngay.

TRÒ NĂM (HOÀNG HỐT).— Uý, chết em rồi ! (nhăn mặt). Em đau ngay chỗ đây nè ! (quẹt nước mắt). Trò Tư đá banh trúng ngay chỗ nè. Em đau đau, chắc bị bịnh ung thư rồi ! ! !

— THANH NGHĨA

Nhà thuốc chánh
SOLIRÈNE
(Pharmacie Principale de Solirène)
●
DƯỢC SƯ
ĐÀO TRỌNG HIẾU
Tốt nghiệp trường Đại học Paris
Trước nhà Hát Tây—SAIGON

HAI PHƯƠNG PHÁP LÀM VIỆC :
Hợp lý hóa và tâm lý hướng nghiệp

của KIÊM ĐẠI

HỢP LÝ HÓA LÀ GÌ ?

Danh từ hợp lý hóa đối với các giới kinh doanh ngày nay không còn xa lạ gì nữa. Hình thức tổ chức công việc theo phương pháp đó đã làm sôi nổi dư luận những nhà kinh tế học Âu Mỹ ngót mươi năm nay. Ảnh hưởng của tổ chức đó rất mạnh mẽ trên các nền kinh tế tư bản và đời sống dân thợ thuyền các xứ. Vậy hợp lý hóa là gì ? Hợp lý hóa do ai đề xướng ?

Hợp lý hóa là một phương pháp tổ chức công việc thích nghi với máy móc từng bộ môn trong cơ xưởng. Kỹ thuật đó chủ trương con người phải cúi đầu tuân theo mệnh lệnh của máy móc, mỗi người làm việc đều có một chỗ ngồi nhất định, cử động nhất định.

Taylor, người chủ trương khoa làm việc đó, đã có công nghiên cứu kỹ càng những bộ môn trong nhà máy, tiết điệu cử động của từng nhân công và thì giờ của mọi người. Mục đích là tạo thêm ra của cải bằng cách khéo xếp đặt với những giá hàng hạ nhất và rút ngắn đoạn đường lưu động từ người sản xuất đến kẻ tiêu thụ.

Taylor nhắm kết quả đó theo những nguyên tắc sau đây :

a) Loại ra những cử chỉ vô ích đã làm hao thì giờ và tăng sức làm việc.— Bởi khi vì vô tình hay hữu ý mà chúng ta đã phí rất nhiều cử chỉ vô ích để làm một công việc. Chẳng những chẳng thâu được kết quả gì mà lại còn hao tốn nhiều năng lực hoạt động nữa. Taylor áp dụng rất nhiều phương pháp « làm giảm » cử động. Ví dụ : trong một xưởng thợ mộc, nếu một người vừa cưa gỗ, vừa bào, vừa đục... kết quả rất chậm hơn giao phó cho mỗi người làm mỗi việc chuyên môn vì :

1°) Quen tiết điệu, càng lâu càng lanh.

2°) Bớt thì giờ khi tìm dụng cụ.

3.) Làm gấp đề cho người khác nhận đồ mình và lấy đồ để làm.

4°) Đỡ sự kiểm soát khi thợ biếng lười mệt mỏi.

b) Tiêu chuẩn hóa các sản phẩm.— Lựa những sản phẩm tiêu thụ được quần chúng thích nhất để tránh sự thừa thải vô ích. Muốn được như vậy các nhà sản xuất phải họp nhau lại để quyết định bải bỏ những lối bị hẩm hiu nhất. Đôi khi đó là một kết quả hiển nhiên về luật thừa trừ của thị trường thương mãi.

Các sản phẩm phải cho thống nhứt, cở nhất định, kích thước duy nhất để ứng dụng bất cứ xưởng chế tạo nào. Có như vậy, người tiêu thụ mới lựa chọn dễ dàng, khỏi mất công và vừa ý tùy số tiền mua sắm của mình.

Mục đích tiêu chuẩn hóa cần phải nêu rõ những tính chất đặc biệt của kiểu mẫu lưu lại và sắp thành từng loại để tiện việc sản xuất và thương mãi.

c) Hợp người, hợp việc, hợp thời. — Nhà nghiên cứu sản xuất phải nhìn kỹ những nhu cầu của quần chúng, tìm những sự tiện lợi của quần chúng trước đã, mới nghĩ ra phương cách sản xuất. Nhắm vào tình trạng của mỗi nơi để sản xuất cho được dễ dàng và mua mau, bán chạy.

Ở xưởng chế tạo cũng vậy, tùy theo sức người để đưa vào việc, tránh những lúc hời hợt với việc dùng người có phương hại cho toàn thể máy móc của mình. Hơn thế nữa, dù một em nhỏ đến đâu cũng có thể có một việc làm tùy tài năng sẵn có.

d) Dự liệu hẳn hòi trước đã.— Bất cứ làm một việc gì dầu lớn, dầu nhỏ, Taylor chủ trương « tính toán tỉ mỉ » để tránh những sự bù chi to tát, phù thác cho số phận và hao hụt về sau. Có nghiên cứu kỹ như vậy, sau này có tổ chức một việc gì cũng có thể tính trước lời lỗ mà kiếm cách định liệu. Phải công nhận ưu điểm khoa học thực hành này trong phương pháp của Taylor. Phần đông con nhà buôn, nhà tiểu kỹ nghệ Việt nam bị sạt nghiệp vì hời hợt với những con số, với những định luật kinh tế phức tạp chi phối mọi điều kiện làm việc của chúng ta. Thật thế, nếu không tính toán kỹ càng trước, thì kết quả đem lại mơ hồ, rất nguy ngập.

Taylor với công cuộc tổ chức hợp lý hóa và sau này các nhà khoa học thực nghiệp như Bedsau ở Pháp quốc, Stakhanov ở Liên Bang Sô Viết, đã đem lại những thắng lợi vẻ vang cho kỹ nghệ thế giới. Kết quả thế nào, như ta đã đoán trước, sẽ làm lợi nhiều cho sự làm việc, sản vật làm ra, nhưng nhóm thợ thuyền chịu đựng kia, sẽ là những con người máy, cố định với những cánh tay đưa lên xuống muôn đời. Họ đã chịu

(xem tiếp trang sau)

thiệt thòi nhiều sau nầy chúng ta sẽ thấy rõ.

Một phương pháp làm việc thứ hai trái ngược với nguyên tắc của tổ chức hợp lý hóa là khoa tâm lý hướng nghiệp (Psychotecnique).

TÂM LÝ THƯƠNG NGHIỆP LÀ GÌ ?

Trái với chủ trương « theo máy » của Taylor khoa Tâm Lý hướng nghiệp xây dựng trên nguyên tắc « ứng dụng công việc đúng theo tâm lý của con người » — Người sáng lập ra khoa nầy là Munsterberg thí nghiệm thấy rằng :

1°) Suốt trong thời gian làm việc ròng rã với một tiết điệu nhất định, con người cảm thấy khó chịu, buồn bực với những cử động quá ư quen thuộc.

2°) Để cho mỗi người tự do chọn lựa một nghề theo sở thích, họ cảm thấy vui vẻ, cố quyết tăng sức làm việc và nghiên cứu kỹ thuật để cố gắng thỏa mãn nhu cầu ý thức của mình.

3°) Ra đời họ có thể xoay trở đủ nghề để mưu sinh tùy khả năng còn hơn giữ mãi tiết điệu nhỏ nhặt ở nhà máy để rồi bó tay. Cần phải am tường tất cả những bộ môn của máy móc để sau nầy có lúc điều khiển máy móc về phần mình.

Các nhà khoa học xây dựng khoa tâm lý nầy đã dùng mọi hình thức nghiên cứu tâm trạng từng lớp người, tìm xem khả năng rất tỉ mỉ.

Họ dùng những bản trắc nghiệm đồ (tests) để đo lường những tài năng đó. Có rất nhiều lối :

1°) khảo sát khả năng tổ chức (esprit d'organisation)

2°) khảo sát óc sáng kiến (esprit d'initiative)

3°) khảo sát ký ức thị giác và thính giác (mémoire visuelle et auditive)

4°) Khảo sát sự khéo léo đôi tay (Agilité manuelle).

5°) Khảo sát tài thảo vác (Débrouillardise).

Căn cứ vào những điểm thâu được trong khi thí nghiệm, nhà tâm lý học có thể biết rõ được đặc tánh của từng người « trên giấy mực », để tìm những công việc thích ứng với tài năng sẵn có.

Giữa hai người đồng tính hay dị tính lại có những tính chất khác nhau về sinh lý nữa. Những bàn tay gần guốc, những cánh tay dẻo dai có sức chịu đựng nào, khoa học hướng nghiệp nghiên cứu rất kỹ lưỡng.

Khoa học nầy tuy ở thời kỳ tổ chức, tuy chưa thâu được những kết quả khả quan nhiều (những viện Tâm Lý hướng nghiệp lập ở Thụy sĩ, ở Vienne, ở Genève, ở Lausanne, ở Zurich...) nhưng đã đưa nhiều ánh sáng mới rất có ích cho đời sống giới cần lao.

Muốn xây dựng nên một nền móng khả vững trước khi vào nghề cần phải tổ chức các lớp luyện nghề, áp dụng những lối khảo sát trên để huấn luyện trong một thời gian đã. Chúng tôi không thể đi sâu thêm vào một vấn đề quan yếu nầy nữa, dù rằng có những định luật luyện nghề liên quan đến khoa tâm lý hướng nghiệp trên.

ĐẶT THỬ GIÁ TRỊ

Phương pháp hợp lý hóa không phải hoàn toàn có lợi và cũng không có nghĩa làm lụn bại tinh thần hầu hết cả nhân. Ở đây chúng tôi không muốn đặt giá trị « máy móc trên hết » hay « thợ thuyền trên hết ».

Giá trị công việc theo máy móc của Taylor đã đem lại rất nhiều thắng lợi cho nền kinh tế Mỹ, Anh sau những mùa suy sụp. Chúng ớ ấy không ai là không thấy, cả lớp thợ thuyền là những người chịu thiệt thòi hơn ai hết.

Nhưng Taylor đã quên hẳn một giá trị chủ yếu của tổ chức mình trong lúc thâu nhiều thắng lợi khoa học là phẩm chất người thợ.

Những hậu quả xảy ra như thế nầy :
— Chủ thành ra vô ích.
— Tài năng thành vô nghĩa
— Thợ thuyền hóa thành những con số.
— Khí cụ sản xuất đắt thêm nhiều.

— KIÊM ĐẠT

Giải đáp Tiêu khiển

(trang 30)

VỀ GIẢI TRÍ

Dây sáu (6) đường ngay dưới đây để nối liền mười sáu (16) chữ thập.

Điểm A-B đường thứ nhứt
Điểm B-C đường thứ nhì
Điểm C-D đường thứ ba
Điểm D-E đường thứ tư
Điểm E-F đường thứ năm
Điểm F-A đường thứ sáu

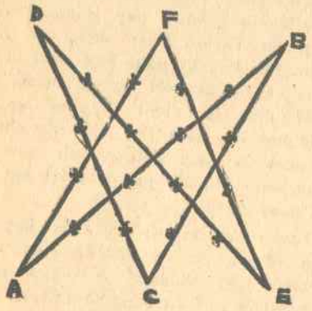

BẠN LANH TRÍ KHÔNG

Đáp các câu hỏi :

1.— Anh chỉ còn có một bàn tay sao cầm được lưỡi lê và tự chặc bàn tay nầy.

2.— Xe điện không có khói.

3.— Chỉ ngập 2 bực như thường vì nước lớn bao cao thì tàu mỗi lên cao mãi, mà chiếc thang hì dính vào hông tàu.

4.— Anh lính bị đuổi là vì anh ngủ gục.

Thai đố

Cây mía.

TRÊN CÁNH TAY TRÁI CHÚNG TÔI MANG DẤU HIỆU « THỦY LÔI THỊT »

MINORU WALDA CHẾT GIỮA TUỔI 23 KHI ĐIỀU KHIỂN MỘT CHIẾC THỦY LÔI

Ngày 1 tháng 2 năm 1945

LẦN đầu tiên, tôi cỡi lên một chiếc « thủy lôi thịt ».

Tôi vừa mới đọc xong hai cuốn « *Lòng người* » và cuốn « *Trường đời* ». Đó là hai cuốn tiểu thuyết danh tiếng nhất của nước Nhật. Mặc dầu tôi tình nguyện đi vào cõi chết đây, nhưng sao đọc hai cuốn ấy tôi thấy cảm động lạ ! Bây giờ đối với tôi, thi ca hoặc những tác phẩm văn chương, tôi thích ở hình thức của nó mà không muốn nghĩ đến ý nghĩa riêng của nó nêu ra nữa...

Tôi biết rằng như thế là một điều sai lầm đáng tiếc.

Tôi còn cần gì nữa. Những lời an ủi hoặc khuyến khích lúc nầy đối với tôi là thừa. Giọng trịnh trọng, thứ đại ngôn tráng ngụ giả dối ấy là giọng của các nhà quân sự. Đấy là những đồ rẻ tiền.

Tôi sắp hy sinh tuổi xuân của tôi. Lần đầu tiên, tôi có dịp rảnh tìm tòi ý nghĩa sinh tồn của con người và tôi cố tìm cho ra mới được.

Cha ơi ! Mẹ ơi ! Cha mẹ còn có nhớ tấm nhung đỏ mà con mang lúc cử độc tấu không ? Dưới ánh sáng trong buổi lễ cầu phúc, tấm nhung ấy lấp lánh như mặt biển dưới ánh mặt trời.

Con chỉ huy một chiếc tàu dắt chừng 40 tổng đốn số. Cổ con đeo ống nhòm, cánh tay trái con mang dấu hiệu « ngư lôi thịt », một bông cúc đại đóa màu xanh nở trên một nền nước bạc... Chiều nay sao con buồn ngủ quá !

Chừng một giờ nữa, chúng con đến Sahéki. Đứa con của cha mẹ đang ngủ gà ngủ gật đây, chốc chốc mũi chắc vào mặt gương.

Cha ơi ! Có một trung úy tên là Miyoshi vừa mới chết. Trung úy định cho chiếc « ngư lôi thịt » của Trung úy lòn qua một chiếc tàu, không may chiếc « ngư lôi thịt » đụng phải chiếc tàu, nước ngấm vào cửa quầy trên ngư lôi. Khi đem thân thể của Trung úy ra được, thì ôi thôi : mặt Trung úy rướm cả máu trông rất thảm. Khi lật chiếc ngư lôi để dốc nước ra, con thấy nước ấy nhuộm một màu sắc quái lạ. Nước đục đục pha lẫn cả máu !

NGÀY 18 THÁNG 4

CÒN một tháng phải chờ chực nữa. Con có cảm tưởng như sắp phải qua một kỳ hạch tấn ích. Một tháng nữa, người ta tung chúng con chạm đầu với địch. Con không nghĩ rằng con sẽ chết mà con phải chiến đấu. Con tưởng tượng làm cách nào để đưa con người thịt của con đâm vào vỏ sắt chiếc tàu địch.

Đời con còn một tháng nữa. Con không còn thì giờ để tìm ý nghĩa lẽ sống nữa. Kim chỉ giây quay quanh mặt kính chiếc đồng hồ quả quýt của con. Con không thể từ chối được nữa.

Con đã từng cỡi một thủy lôi bò sâu mặt biển đến 35 thước. Con cũng đã từng lái một chiếc khác cách 30 thước chạy theo một góc 40 độ. Con đã từng mở cửa quầy một chiếc thứ ba. Không khí bị ép quá, một làn hơi trăng trắng phật ra ngoài, như có người đánh mạnh vào mặt.

Mọi người đều biết con là người thạo nhất trong việc điều khiển « ngư lôi thịt »

NGÀY 12 THÁNG 6

THƯƠNG hại thay những con người không biết tin tưởng ở con người ! Từ ngày chúng con khởi hành để tấn công, chúng con đã trải qua mười ngày ăn không, ngồi rồi.

Ai thấy chúng con ngồi chuyện vẫn vui vẻ, họ cũng bảo chúng con không có một vẻ gì nao núng trước cái chết.

Bây giờ con đợi địch ở Urshi, trên đường tiếp tế từ Okinawa trở về.

Đêm đêm, con cảm thấy y khoan khoái trong những phút ngắm trăng sao : sao đại hùng tinh đến sao tiểu hùng tinh, sông ngân hà, con chỉ thấy như một đường mây trắng.

MINORU WALDA

VỚI NHỮNG NGÓN TAY CỤT CHÁY ĐEN THUI THỦI, MINORI SUZUKI VIẾT TỜ CHÚC THƯ NẦY VỀ GIA ĐÌNH

NGÀY 6 tháng 8 năm 1945, quả bom nguyên tử của Mỹ rơi xuống Hiroshima, mở màn một thời đại mới cho nhân loại : thời đại nguyên tử. Minozi Suzuki sinh viên Đại Học Tokio, bị thương nặng trong cuộc dội bom ấy. Mình mẩy chàng bị cháy nhiều chỗ tuy thế chàng chưa chết hẳn. Chàng viết về cha mẹ chàng mấy giòng chữ dưới đây. Ngón tay chàng đã cụt và cháy đen thui.

THƯA CHA MẸ !

MONG cha mẹ hãy tha thứ cho con vì đã không làm thế nào để trở nên đứa con ngoan của cha mẹ. Con cũng muốn trở nên đứa con ngoan của cha mẹ lắm nhưng không kịp nữa rồi ! Con sắp từ biệt vĩnh viễn cha mẹ. Mặc dầu gia đình ta túng thiếu nhưng cha mẹ cũng lo cho con theo học đến nơi đến chốn : từ Trung học đến đại học và khi đã đến lúc có thể giúp đỡ được cha mẹ thì con lại không ở gần cha mẹ được. Con sắp chết ! Các chị con chưa chịu lấy chồng, đeo đuổi nghề nữ sư phạm cũng chỉ để có thể giúp đỡ săn sóc cha mẹ chút đỉnh.

Cha mẹ đã làm việc tần tảo suốt ngày cũng vì con. Cha mẹ đã thức dậy lúc trăng chưa lặn, lúc sao chưa tàn để kiếm tiền lo cho con ăn học. Con chưa trả được ơn sâu dày nặng đó, lòng hy sinh vô bờ bến ấy thì nay con chết, nhưng con biết làm gì để xin lỗi cha mẹ bây giờ ?

Thân thể con rồi đây nằm im lìm dưới mấy tầng đất đen nhưng linh hồn con vẫn luôn luôn vơ vẩn cạnh hai thân.

Con van xin cầu khẩn cha mẹ, các chị, mấy em đừng khóc con làm gì nữa. Lúc học hành, khi ăn uống, lúc con vui vẻ hay buồn bực, con luôn luôn gần cha mẹ, em luôn luôn gần các chị, anh luôn luôn gần mấy em và bây giờ... tấm thân nầy không còn gần ai nữa cả...

Mùa thu sắp đến. Đông về trụi hết lá rừng đưa tin cho cha mẹ, con sẽ chết, nhưng Người ơi, xin Người đừng khóc nữa.

Quả bom nguyên tử rơi xuống ngày 6 tháng 8 gây bao tàn phá ghê gớm. Bom đã đốt cháy mặt con, lưng con, và cả cánh tay trái của con. Các y sĩ, các cứu thương cũng đã hết sức tận tụy cứu con nhưng không chắc gì con sống được.

Con cầu chúc cha mẹ, các anh chị và mấy em trường thọ.

Kính chào vĩnh biệt.

— MINORI SUZUKI

NHỮNG TÀI LIỆU BÍ MẬT VỀ ĐỘI THẦN PHONG NHỰT BỔN

trong cuộc chiến tranh vừa qua

(Xem Đời Mới từ số 39)

GIANG TÂN *dịch*

TIẾNG vọng từ Đại Dương là một những tài liệu quan trọng trong cuộc chiến tranh ở Thái bình dương vừa qua. Đó là tập thư của những sinh viên Nhựt chiến đấu khắp các mặt trận ở Viễn Đông : trên núi non hiểm trở ở Trung quốc, trên các hòn đảo ở Thái bình Dương, trong rừng rú ở Diễn Điện... gửi về cho gia đình họ. Đây là những người lính thuộc tất cả các ngành trong quân đội Không quân, hải quân, lục quân....

Phần nhiều những bức thư nầy là những bản di chúc thật sự vì tác giả những lá thư đó đã ra người thiên cổ.

Những bức thư ấy đôi khi xem ra ngớ ngẩn nhưng cũng không che dấu cho chúng ta thấy rằng chiến tranh đã gây ra bao nhiêu thảm khốc. Những lời trong thư cũng phản chiếu được ít nhiều nỗi thất vọng chua chát của những quân nhân trẻ tuổi khi họ biết rằng họ bị lừa gạt đi ra chiến đấu mà sự bại trận không thể nào tránh được.

« Tiếng vọng từ Đại Dương » đã trở thành pho kính thánh của thanh niên Nhật. Hội sinh viên đại học Tokyo đã sưu tầm gom góp những bức thư đó đóng thành một cuốn sách, Họ tính ra, phải mất 4 năm để chọn ra 75 lá thư trong số hàng triệu bức mà họ phải đọc qua. Dưới đây là những bức thư có ý nghĩa nhất mà chúng tôi lần lượt sẽ đăng lên mặt báo để hiến bạn đọc khắp nơi.

***

VÌ sao lại đặt là đội thần phong ? Năm 1281, một hạm đội Mông Cổ định xâm chiếm nước Nhật. Tàu bè của địch quân sắp cập bến, một trận cuồng phong nổi lên xua cả hạm đội vào những mỏm đá vỡ tan tành. Những phi công quyết tử Nhật tin tưởng rằng sẽ tiêu diệt dễ dàng hải quân Mỹ nên lấy tên ấy đặt cho phi đội của họ.

NHÀ CHỤP HÌNH :

BÁCH LAN

48 Thái lập Thành (Verdun)

chụp hình thật giống, đẹp giá phải chăng. Đặc sắc ! Trá hình và tô màu thật mỹ thuật

KHOA HỌC

PHƯƠNG PHÁP MỚI

TRỊ ĐAU RĂNG CHO CON NÍT

của X.Y.Z.

Từ mấy năm nay tại các thành phố lớn trên thế giới, người ta pha chất Fluorure (gọi tắt là phờ lu ô) trong nước phòng ten nước và làm giảm được cho dân chúng bịnh đau răng, siết răng (sún răng).

Trong sáu tháng đầu năm 1951, phương pháp ấy đem dùng ở 82 đô thị Mỹ và 95 tỉnh nhỏ. Nhờ vậy có tới 6 triệu dân đã được đề phòng siết răng, đau răng. Bịnh nầy giảm đi được từ 50 tới 60 phần 100.

Nước có pha chất « phờ lu ô » không hại gì cơ thể người ta, khi nấu đồ uống hay làm đồ ăn. Nó cũng vẫn dùng được không có hại gì, trong ngành kỹ nghệ như kỹ nghệ xi đồ chẳng hạn.

Ngày nay có nhiều nơi phản đối sự pha thuốc vào nước như trên đây vì có nhiều giếng nước sẽ phải dùng nhiều máy pha, tổn phí nhiều lắm. Như ở San Bernadino (Californie), nước cho dân dùng do 17 cái giếng khác nhau đưa đến. Thành phố nầy phải dùng tới 200.000 đô la lúc đầu về việc pha chất « phờ lu ô » vào nước, ấy là chưa kể những phí tổn sau nầy nữa.

Còn điều đáng chú ý là không có đủ mỏ « phờ lu ô ». Nếu ngày kia tất cả thành phố đều dùng đến thì chất « phờ lu ô » phải hạn chế. Vả lại chất nầy chỉ có ích cho răng con nít thôi. Cả thành phố đều dùng và dùng vào nhiều việc khác hơn là nấu đồ ăn uống, thành ra có sự phung phí chất « phờ lu ô » một cách vô ích. Tính trung bình một thành phố văn minh một người dân xài mỗi ngày là 500 lít nước song chỉ có 1 lít dùng vào sự ăn uống, nghĩa là 0,2 phần 100 ; trong dân chúng lại chỉ có 30 phần 100 trẻ em dùng chất « phờ lu ô » được hiệu quả. Như vậy thành ra được có 0,04 phần 100 chất nầy là đắc dụng, còn trên 99 phần 100 thành ra vô ích.

Trước sự lãng phí ấy, các nhà khoa học nghĩ ra cách chỉ dùng « phờ-lu-ô » cho đồ ăn của con nít mà thôi. Người ta thử pha vào thuốc đánh răng, thấy hiệu quả không được mỹ mãn. Pha vào muối cũng có điều bất lợi là con nít ít thích ăn mặn và pha như thế không biết lấy đâu làm độ lượng chắc chắn.

Trong các món đồ ăn, đồ uống, nhà khoa học nhận thấy có cá biển và trà là nhiều chất « phơ-lu-ô » hơn hết. Song con nít ít ham uống trà. Còn cá biển, không phải là nhà nào cũng ăn được.

Nhà khoa học nghĩ đến việc thêm chất « phờ lu ô » cho rau bằng cách bón tưới chất nầy vào đất trồng rau. Kết quả được rất ít.

Người ta bèn cho bò ăn cỏ có chất « phờ lu ô » mong rằng sữa nó sẽ có nhiều chất nầy. Khi phân chất sữa bò, thì thấy không tăng thêm được là bao.

Rút cuộc, sau bao cuộc thí nghiệm, nhà khoa học đi tới một phương pháp hiệu quả là hòa chất « phờ lu ô » vào sữa tươi. Hòa ít thôi thì con nít uống không thấy mùi vị gì khác hết. Nhiều gia đình đã thí nghiệm. Các nhà hàng bán sữa tươi ưng thuận pha « phờ lu ô » vào sữa mà không tăng giá tiền vì không mắc thêm bao nhiêu. Vả lại nếu có phải trả thêm chút đỉnh, người mua cũng vui lòng chịu, còn hơn là tốn tiền rất nhiều khi con đau răng phải đi đốc tơ.

Các thành phố có thể bán hai thứ sữa tươi : thứ cho người lớn không có « phờ lu ô » còn sữa cho con nít thì có.

Phương pháp mới nầy sẽ tiết kiệm được một số tiền lớn đem dùng cho các nơi khác đặng chất « phờ lu ơ » được bành trướng ra xa. Bao giờ « phờ lu ô » thông dụng như D. D. T. thì con nít sẽ hết bị siết răng.

—*X. Y. Z.*

TIN MỚI KHOA HỌC

TƯƠNG LAI RỰC RỠ CỦA PHI CƠ TRỰC THĂNG

● NHỮNG NHÀ chuyên môn về phi cơ trực thăng đều tin tưởng loại phi cơ nầy sẽ đem đến nhiều sự thay đổi trong đời sống của dân chúng khắp thế giới.

Tháng năm 1941, ông Igor Sikorsky một kỹ sư hàng không, đã hoàn thành xong chiếc phi cơ trực thăng đầu tiên. Ông cho phi cơ đó bay thử. Phi cơ lên được 15 thước, ông cho đứng nguyên chỗ trên thinh không rồi chầm chậm, lái lui, lái tới, nghiêng qua tả, nghiêng qua hữu. Rồi ông tiếp tục bay thử rất nhiều lần như thế. Sau khi bay được 32 phút 30 sao, ông cho phi cơ đáp thẳng xuống giống như cái bong bóng từ từ hạ. Thế là chiếc phi cơ trực thăng đầu tiên ra đời...

Từ đó người ta luôn luôn lo cải thiện kiểu phi cơ nầy. Mùa hạ năm 1952, hai chiếc phi cơ trực thăng kiểu mới nhất bay ở miền Bắc Đại tây dương, dài 5486 cây số. Chia ra làm năm chặng nghỉ để lấy dầu. Hai chiếc phi cơ ấy bay mất 42 giờ và 30 phút, tốc lực mỗi giờ khoảng 130 cây số. Lần ấy là lần đầu tiên 4 phi cơ trực thăng bay trên không Đại Tây dương.

Từ khi phi cơ trực thăng ra đời đến nay, người ta đã thâu thập được nhiều kết quả trong công việc chế tạo. Hiện nay, có đến 15 công ty chế tạo phi cơ trực thăng.

Tất cả mọi người đều công nhận rằng phi cơ trực thăng giúp ích rất nhiều trong mùa chinh chiến cũng như trong lúc thái bình. Nó chở rất nhanh chóng các bộ binh đến tận ông các điểm tựa trên chóm núi, những thương binh từ tiền tuyến về hậu phương, cứu những phi cơ rủi ro rơi sau hàng ngũ địch. Người ta còn dùng phi cơ trực thăng để đi tuần và điều khiển các trọng pháo nữa.

Trong thời bình, phi cơ trực thăng cũng không kém phần quan trọng. Người ta dùng nó để vận tải hàng hóa, chở thư từ, từ thị trấn nầy đến thị trấn nọ, rắc thuốc sát trùng trên các cánh đồng bao la, bát ngát. Những nhà chuyên môn chăn nuôi súc vật còn dùng phi cơ trực thăng để canh chừng những bầy bò và trừu của họ nữa.

Phi cơ trực thăng ngày nay, có thể giao thông với những nơi sơn lâm cùng cốc, những nơi mà người ta không thể đặt nổi các đường hỏa xa hay xe hơi.

Phi cơ trực thăng mỗi ngày, mỗi được cải thiện. Hiện nay người ta đang chờ hoàn thành hai chiếc, có thể chở từ 30 đến 40 người và bay khoảng 500 cây số một giờ.

LA VE ĐẶC

● HẾT làm trứng đặc và sữa đặc, các nhà bác học lại làm được bia (bière) đặc.

Bia bột và bia đặc mất ít công chuyên chở, và vừa chở được nhiều.

Khi uống, người ta lấy vài muỗn « bia bột » bỏ vào một ly nước. Cho thêm vài chất làm cho quánh và lấy vị chát, và vị bia, ngoáy đều lên là uống được.

Còn bia đặc có thể giữ hàng tháng trong trong tủ nước đá.

Thứ bia nầy uống vào « có vị rượu như bia thường nhưng không quá mạnh. »

Bác sĩ Reginald Essery của Viện Nghiên cứu về Bia và Bác sĩ R. Gane thuộc Đại học đường Cambridge đã phát minh ra phương pháp chế bia nầy.

MÁY ĐIỆN DÙNG CHỮA BỆNH UNG THƯ

● **GIÁO SƯ Huguenin, giám đốc bệnh viện tại thành Villejuif, (Pháp) đã trình cho báo giới thấy những gian phòng chữa bệnh ung thư tại y viện.**

Qua năm 1953 y viện ung thư sẽ mua được bên Mỹ một cái máy gọi là « bêtatron ». Các máy nầy nặng tới 15 tấn và đo 4 thước bề dài, 3 thước bề ngan. Người ta phải đặt nó trong một gian phòng riêng. Hiện nay, các nước Anh, Na-uy và Thụy sĩ đều dùng máy nầy hết.

Tia sáng sẽ phát ra do theo một bức tường dày tới gần một thước, có bao chì.

NƯỚC VIỆT NAM MỚI

CẦN CÓ

MỘT PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC MỚI

của HOÀNG VĂN HÀ

III

PHƯƠNG PHÁP DECROLY

ĐỂ bổ khuyết vào chỗ thiếu sót của phương pháp Montessori, bác sĩ Decroly thiết lập một phương pháp thực tiễn hơn và hoàn bị hơn, phương pháp đã được bộ giáo dục Bỉ công nhận vào chương trình giáo khoa toàn quốc ngày 13-5-1.936.

Nguyên tắc.— Sự phát triển tinh thần thơ ấu đi từ toàn thể đến tiểu tiết, từ tổng hợp đến phân tách con trẻ nhớ dai và dễ dàng hình ảnh, hơn là hình ký hà, câu trọn nghĩa hơn là chữ rời rạc.

Triết lý của phương pháp.— Tất cả triết lý của phương pháp Decroly thâu gọn vào trong câu « giáo dục bằng trường đời để sống ở đời ». Trường học cổ tạo cho con trẻ những điều kiện thuận tiện để tập chúng quen thuộc với đời sống chúng và đặc biệt hơn với đời sống xã hội. Được thế, học đường có bổn phận giúp con trẻ :

1°) tự biết mình, biết bản ngã, nhu cầu, triển vọng mục đích và lý tưởng mình ;

2°) biết hoàn cảnh trong ấy chúng sống, hoàn cảnh thiên nhiên, hoàn cảnh xã hội ; nghĩa là học đường có nhiệm vụ làm nảy nở cơ năng cá nhơn và cơ năng xã hội trong học sanh.

ĐẶC ĐIỂM CỦA PHƯƠNG PHÁP

A.— Lợi điểm : Những hoạt động trí óc con người không bao giờ rời rạc, nhưng luôn luôn hướng về một mục đích nào, mục đích mà con người ưa thích. Vì thế bác sĩ Decroly tìm cách tạo cho con trẻ những kiến thức hợp với tâm lý đó. Ông phân kiến thức ấy ra làm 4 loại, vừa quyến rũ con trẻ vừa hướng dẫn sức cố gắng sáng tạo nhơn loại.

1°) Nhu cầu ăn uống để sống ;

2°) Nhu cầu chống lại với những thay đổi thời tiết.

3°) Nhu cầu tự vệ chống lại với tai họa, bịnh tật và mọi kẻ thù.

4°) Nhu cầu hành động, làm việc trong đoàn kết, rèn luyện, tiến bộ và nghỉ ngơi.

B.—Chương trình : Vì phải thỏa mãn các nhu cầu ấy, chương trình của Decroly chú trọng đặc biệt về 3 điểm :

1°) *Quan sát* : Cơ hội để con trẻ tiếp xúc với hoàn cảnh, ngũ quan làm việc cùng một lúc : giờ cách trí.

2°) *Phối hợp* : Dịp giúp con trẻ góp ý, phối hợp những hiểu biết đã thâu thập, để mở rộng kiến thức hay liên tưởng không gian và thời gian : giờ địa dư và sử ký.

3°) *Diễn đạt* : có diễn đạt con trẻ mới biểu lộ những hiểu biết của chúng và truyền đạt ý nghĩ sang cho kẻ khác. Học sanh diễn đạt bằng hai cách : trừu tượng (tập đọc, lời nói, chữ viết...) và xác thật (nắn, cắt, vẽ...)

C.— Quyển sách sống : phương pháp Decroly loại bỏ tất cả các sách giáo khoa để thay thế vào những thẻ làm việc, một « quyển sách sống » (un livre de vie) mà chương trình do học sanh và thầy giáo cùng nhau thảo luận và ấn định. Quyển sách sống nầy là kết quả liên tiếp của mọi cố gắng cá nhơn và ngẫu nhiên, là bảng kê kiến thức mà mỗi học sanh bao giờ cũng cố gắng giữ gìn và sử dụng.

Giá trị của phương pháp.— Với phương pháp Decroly ông thầy có thể luân chuyển tùy theo trường hợp áp dụng sự giáo dục từng cá nhân và làm việc tập đoàn (1). Phương pháp Decroly vừa để con trẻ thường trực tiếp xúc mật thiết với khung cảnh xã hội, vừa giúp chúng tự tổ chức lấy sự làm việc đồi nhân, là một phương pháp tiêu biểu một giáo dục « đúng kích thước » vì nó xây dựng nền tảng hoàn toàn trên cá tính con trẻ. Nên chi, phương pháp Decroly là một kỹ thuật mềm dẻo biến chuyển, tiến hóa không ngừng, và cái kết quả của trường học kiểu Decroly là sự chứng minh cụ thể giá trị phương pháp hoạt động.

PHƯƠNG PHÁP AUDEMARS LAFENDEL

PHƯƠNG pháp đã dùng ở trường « Maison des petits » (Genève) sáng lập năm 1902.

Nguyên tắc.— Sự cần thiết của nô đùa. Lệ thuộc giáo dục giác quan vào hoạt động tự do con trẻ.

Triết lý của phương pháp. — Phương pháp nầy căn cứ vào một liên lạc mật thiết giữa hành động và ý tưởng : con trẻ phải trải qua các giai đoạn chơi giỡn để đi đến sự làm việc.

1°) Ở giai đoạn đầu con trẻ chơi giỡn không có mục đích thiết thực : hành động đi trước ý tưởng.

2°) Qua giai đoạn giữa, con trẻ nhận rõ mục đích trong khi nô đùa : ý tưởng đi đôi với hành động.

3°) Đến giai đoạn thứ ba, mục đích đặt trước và thường khi chương trình được nghiên cứu kỹ càng : ý tưởng đi trước hành động.

Và chính ở giai đoạn chót nầy nô đùa hòa hợp với làm việc, trí tuệ dần dần phát triển để giúp sức thích nghi với thực tế. Hoạt động nô đùa thâm nhập vào trong sự nầy nở tinh thần ấy và mỗi khi ý tưởng đến trước hành động thì nó trở nên mạnh mẽ đủ sức tính toán, lý luận và phán đoán.

Giá trị của phương pháp.— Phương pháp Audemars Lafendel dung hòa hỗn hợp, bổ túc những phương pháp Montessori và Decroly bằng cách dùng học cụ thích nghi hơn, hoạt động tự nhiên con trẻ được kính trọng triệt để.

PHƯƠNG PHÁP FREINET

TRONG một địa hạt đặc biệt nhưng không kém phần quan trọng, phương pháp Freinet giúp con trẻ quen thuộc với nghề in, một yếu tố căn bản của tiến bộ và văn minh. Nhà giáo Freinet mở một trường tư lần đầu tiên năm 1935 ở Vence, và đến 1945 trường ông thành « Trung tâm giáo dục chánh thức » địa phương Marseille (Pháp).

Nguyên tắc.— Dung hòa các phương pháp làm việc tự do đối nhơn và tập đoàn, lấy nghệ thuật ấn loát, báo chí học sanh làm phương tiện.

Đặc điểm.— Không dùng bài học, ông Freinet chống lại cách bắt con trẻ

(Xem tiếp trang 36)

MỘT CUỘC CHIẾN TRANH CHỐNG VỚI THỔ

● CHÍNH PHỦ Tân tây Lan cũng như Chính phủ Úc trù định những phương pháp to lớn để chống với tai họa đang đè nặng trên nước họ : Loài thỏ.

Tân tây Lan là một nước nuôi nhiều mục súc, ấy thế mà những đồng cỏ trên đất nước họ bị loài thỏ phá hoại rất ghê gớm. Từng ngàn mẫu đất đã biến thành sa mạc cũng vì loài thỏ.

Chính phủ Tân tây Lan dùng phi cơ để diệt trừ giống thỏ. Hàng hàng không Tân tây Lan đã nhận được nhiệm vụ thả xuống hàng ngàn cân cà rốt. Những loạt thả xuống đầu tiên là những thứ cà rốt rất tốt, dần dần họ thả xuống những củ cà rốt thấm chất arsenic và thuốc độc vào. Những nhà chuyên môn tính ra cứ độ 90% thỏ sẽ bị diệt.

Nhưng họ cũng lo lắng 10% còn lại cũng còn có thể rất nguy hại vì giống nầy sinh sản rất mau lẹ.

(Frankfurter Rundschau Francfort)

(1) Xem bài sau

Hội tuyển Nam Việt

(tiếp theo trang 14)

bày bằng một hành động dễ dàng: chịu khó đi tập thể dục với anh em tuyển thủ... »

Nhưng danh thủ Trương hữu Thọ vẫn không trả lời bằng hành động và có lẽ từ đây đời tuyển thủ của cầu tướng đầy thiên tư ấy đã chấm dứt.

HUẤN LUYỆN VIÊN SIMON NÓI VỚI CHÚNG TÔI

THƯỢNG sĩ André Simon là người đã lo lắng cho Hội tuyển Võ biển Pháp sang biểu diễn tại Saigon tháng Juillet năm rồi. Một sự bất ngờ kiến ông ta thiên chuyển sang Nam Việt từ mấy tháng nay và Liên đoàn Banh tròn Nam Việt đã chẳng bỏ qua dịp tốt ấy để nhờ ông ta làm huấn luyện viên cho Hội tuyển.

Mặc dầu không có một dĩ vãng banh tròn đầy thành tích và cũng không phải là huấn luyện danh tiếng, ông Simon đã có dịp làm việc chung với những huấn luyện viên nổi danh như Prouff, Guérin và đã từng và đã từng tháo dượt cho nhiều tuyển thủ Pháp như Bonifaci, Piantoni, Ferry, Colonna, Méano v. v...

Ông Simon đã từng xem Hội tuyển Saigon đấu với đoàn Mảnh Hổ Tân gia ba và cảm tưởng của ông lúc ấy là tuyển thủ nhà đấu thật tệ. Và do đó ông cũng am hiểu tình trạng của cầu giới ở đây trước khi có cuộc cải cách tuyển trạch. Sau hai tuần tập dượt cho các tuyển thủ, ông Simon đã cho chúng tôi biết cảm tưởng của ông:

— Tôi không thể nói rằng các tuyển thủ có tiến bộ được vị phần nhiều những điều tôi chỉ bảo ngày trước, thì hôm sau họ quên mất. Hay nói đúng hơn, khi xáp vào trận thì họ chơi theo điệu cũ của họ. Nhưng đó không phải là điều làm cho tôi thất vọng, vì theo kinh nghiệm tôi đã thâu thập, những hội nhà nghề bên Pháp có khi một lối giàn xếp mới, một chiến lược mới, phải tập đi tập lại đến 4, 5 tháng mới thuần thục. Đó là với những cầu thủ nhà nghề, với những cầu thủ V.N. ta không nên nuôi ảo vọng họ làm được chuyện phi thường sau một tháng tập dượt.

Nhưng có một sự tiến bộ mà tôi có thể nói chắc là sức khỏe bền bỉ và dẻo dai của các tuyển thủ. Trừ một vài người không chịu đi tập, tất cả hiện nay đều rất sung sức và có lẽ nhờ sức lực mà hai hội tuyển có thể đương đầu không hổ với hội khách trong tuần tới.

Đời Mới phỏng vấn

(tiếp theo trang 15)

làm cho ta mãn nguyện. Phải thiên về công hơn trong lúc Mai ngược lại lo thủ kỹ. Nhưng quan hệ hơn hết là họ chưa thâu thập được hai đức tánh cần thiết là kéo banh xuống mặt đất và giao cho đồng đội đúng cách. Tuy nhiên, họ vẫn còn trẻ, tài nghệ họ còn có thể trau dồi thêm. Nếu chăm chú hơn nữa thì hai vai quan hệ ấy không về ai hơn là họ.

HỘI TUYỂN B CHƠI MAU HƠN HỘI A

CŨNG trong lần tháo dượt thứ sáu qua, đều mà ai cũng nhận thấy là hàng tiền đạo của Hội tuyển B Nam Việt gồm có Thanh, Thắm, Dung, Ngôn, và Hạnh, nhứt là bên cánh mặt, đã chơi mau hơn bên A một cách rõ rệt. Họ có hai lý do chánh, cố gắng hơn và dụng sức mau lẹ mà lấp bằng chỗ kém về kỹ thuật. Ta không thể đòi hỏi quá nhiều ở họ, nhưng ta có thể chắc chắn rằng họ sẽ không phụ lòng giới mộ điều đâu.

Khi bạn đọc bài này, mọi việc đều sẵn sàng và bạn hãy dọn mắt để chờ xem những trận cầu hào hứng theo chương trình.

NƯỚC VIỆT NAM MỚI ...

(tiếp theo trang 35)

học bài. Theo ông, học bài là giao phó cho trẻ nhờ một mớ chữ mà con trẻ hiểu một cách mù mờ. Phải đi từ sự vật, giúp học sanh quan sát và thí nghiệm.

Đặc điểm thứ hai của phương pháp Freinet là tự do diễn đạt; nơi đây, người ta không đòi hỏi con trẻ đọc lại lâu lâu những câu trong sách hoặc trong bài toát yếu, mà người ta muốn chúng thuật lại điều chúng thấy, nơi điều chúng nghĩ và công việc của chúng được chép vào bản đen để các bạn tác cùng nhau thảo luận; tất nhiên cách sửa chữa nầy có hiệu quả hơn của thầy. Lại nữa, muốn đem đến cho con trẻ cơ hội viết văn, người ta tổ chức cuộc giao dịch bằng thơ từ giữa các học sanh ở tỉnh xa gần thành lập những cơ quan báo chí học sanh: sức tranh đua khoác một màu sắc khác hẳn với cách sắp hạng học sinh theo thứ tự giỏi dở mỗi tuần hay mỗi tháng của trường học cũ.

Buổi đầu con trẻ dùng máy in phức bản để phát hành tờ báo của chúng sau dần dần chúng làm quen với nghề in; với nghề in, chúng có chơn tay khéo léo, óc thẩm mỹ được mở mang hơn. Chúng có dịp tập khắc bản in phô bày óc mỹ thuật. Nghề in lại bắt buộc một chú ý mãnh liệt: tờ báo in dối trá sẽ xấu xí, chữ lem luốt, lề không đều, hàng xiêu xẹo...

Giá trị của phương pháp. — Phương pháp Freinet vừa phát triển sự khéo léo về chơn tay và trí nhớ con trẻ, vừa gây một không khí thuận tiện để tập đọc, tập viết và chính tả. Hơn nữa, con trẻ sớm nhiễm được thói quen tự do phát biểu ý kiến trong những bài tác văn, cá tính, tự nhiên được phô bày qua những dòng ý tưởng ấy nên chi ông thấy hiểu rõ tường tận và đích xác từng học trò của mình. Như thế, mỗi cố gắng giáo dục đều đi đôi với tâm cảm cá nhơn.

Phương pháp nầy lại có thể thi hành một cách rất hiệu quả ở tuổi trưởng thành

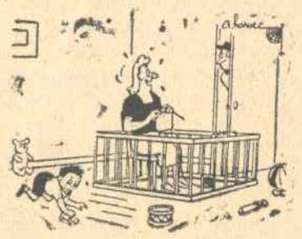

— *Ta đã tìm được một góc yên tĩnh.*

PHƯƠNG PHÁP HUÊ KỲ

NỀN giáo dục mới với tất cả màu sắc tự do và dân chủ được nồng nhiệt tiếp đón ở Mỹ. Nhờ không khí thuận tiện, nhờ cách tổ chức chánh trị, những thí nghiệm phương pháp mới ngày càng tăng, ngày càng được khuyến khích.

1.— CHƯƠNG TRÌNH DALTON

CUỘC thí nghiệm đầu tiên được bành trướng mạnh mẽ là chương trình Dalton, một công trình của cô Helen Parkhurst khởi xướng ở thành phố Dalton và sau được áp dụng vào trường Children's University School (Nữu ước).

Nguyên tắc.— Để con trẻ hoàn toàn tự do mở mang những năng lực tự nhiên của mỗi cá nhơn.

Đặc điểm.— Ở đây, người ta nhận thấy có một chương trình chung cho mỗi trình độ học vấn nhưng không bắt buộc con trẻ phải học hết trong một thời gian nhứt định mỗi học sanh nhận lãnh một phần chương trình làm việc trong một kỳ hạn (1 tuần, 1 tháng hoặc 1 năm) mà chúng tự do định lấy sau cuộc bàn cải và có ghi vào tờ cam đoan với thầy khuyên điểm bài vở như thường lệ những điểm và kết quả sẽ ghi vào một một bảng kê, nhờ thế thầy cũng như trò lúc nào cũng biết được nhịp tiến bộ và kết quả thâu thập.

(còn tiếp)

TỔ CHỨC ĐỜI SỐNG TINH THẦN

TRONG loạt bài nầy, tôi muốn nói về đời sống của khối óc mà tiếng thông dụng gọi là « đời sống tinh thần »

Đọc một cuốn sách hay, giúp thêm cho mình ít điều hiểu biết mới lạ trong phạm vi khoa học, văn chương hay triết lý: đó là cuộc sống tinh thần.

Xem một buổi hòa nhạc đứng đắn có những nhạc sĩ danh tiếng trổ tài, giúp cho mình tăng thêm khiếu thẩm mỹ: đó là cuộc sống tinh thần.

Học đã cao rồi nhưng mỗi ngày còn tự học thêm nữa, vì thấy biển học mênh mông không bờ, không bến; luôn luôn tìm cách nâng cao học vấn của mình lên nữa, không bao giờ tự cho là đầy đủ: đó cũng là cuộc sống tinh thần.

Ngoài đời sống vật chất, mỗi người chúng ta cũng nên có một đời sống tinh thần nữa. Hãn các bạn lao động, cực nhọc suốt ngày, sẽ mỉm cười mà cải lại tôi: « Kiếm ăn đổ mồ hôi, sôi con mắt, thì giờ đâu còn hơi sức mà sống tinh thần ? » Nói vậy thì có khác gì sống thụ động như chúng tôi đã có lần nói tới trong một bài trước; sống thụ động là sống phục tòng số phận, không dám tìm cách cải thiện số phận mình.

Một người thợ dầu làm ăn có vất vả đến đâu, cũng có thể bỏ ra mỗi ngày một giờ hay ba mươi phút để đọc sách; không cần đọc sách cao xa gì, đọc ngay sách huấn luyện bổ túc cho nghề mình: đó là anh ta trau giồi thêm cho nghề nghiệp, mở mang thêm trí hóa. Đời sống tinh thần như vậy chẳng phải sẽ cải thiện đời sống vật chất của anh hay sao ?

Cũng có bạn nhờ sự học vấn mà đã có một địa vị bảo đảm cho một đời sống sung túc. Bạn ấy sẽ nói: « Chà! Học thêm nữa mà làm gì ? Lương có tăng lên không ? » Nếu đời sống chỉ có mục đích như vậy thì cũng đáng buồn. Sự trau giồi học vấn của mình nếu không có lợi ích tức thời thì cũng có thể được đem áp dụng trong một buổi lương lai. Cùng trong một nghề nghiệp, cùng trong một giới, sao có người trội lên như ngôi sao sáng, còn có người thì lu lờ suốt đời. Ta há chẳng thấy cũng thì bác sĩ mà có ông làm suốt ngày không tiếp hết thân chủ, còn có ông thì phòng bệnh vắng hoe ?

VẬY sự bổ túc thêm cho mình là điều rất cần trong đời sống tranh đấu nầy. Tiến lên mãi, ngó rộng thêm, nhìn xa nữa: khẩu hiệu của chúng ta tất phải như thế.

Chu Mãi Thần đời xưa không chịu vì nghèo mà sống mãi cuộc đời thấp kém. Ông ta quyết học cho thành tài và bước lên địa vị cao cả như người khác.

Một anh phu quét phòng bệnh mà có cao vọng làm một bác sĩ, sau cố học lấy, đến trở thành một nhà mổ xẻ danh tiếng, được các trường đại học mời tới dạy các ông bác sĩ tương lai. Không phải chuyện hoang đường đâu vì người phu quét phòng ấy là người sống trong thế kỷ nầy: đó là nhà thông thái E. Buckell. Cố tổng thống Roosevelt bại nửa thân người mà hàng ngày tập bơi lội, để chống lại với chứng bịnh; ông đã thành công và không để cho bịnh hoạn bất ông sống đời không tên tuổi. Thống chế Staline xuất thân là người thợ; nhưng không phải ông chỉ cầm búa mà nhấy lên ghế Thủ lãnh một nước; ông đã tự rèn luyện lấy cái vốn học thức; ông đã cố tạo ra một đời sống tinh thần.

Danh nhơn thế giới cũng chỉ là người. Ta cũng là người. Cái gì mà người khác làm được, ta cũng làm được.

Phương tiện duy nhứt để đạt mục đích ấy là thâu hoạch những lợi khí tinh thần, là trau giồi trí thức, là « học », nói theo tiếng nôm na. Học không phải là cố gắng giựt lấy một bằng cấp; học cũng không phải là để biết ít nhiều tiếng ngoại quốc, đủ nói ngoài đường. Không. Học đây, trước nhứt là cho nghề mình, sau là để thành một người có một cái vốn hiểu biết tổng quát, hầu sau nầy ra đời, không ai ăn hiếp mình vì sự dốt nát của mình.

Bạn là người thợ điện. Bạn đọc thêm mãi về điện để cải thiện nghề mình. Ngoài ra bạn còn đọc thêm sách về luật pháp, văn chương, khoa học, xã hội, kinh tế v.v.... Có đủ cái học tổng quát mới đủ tư cách làm một công dân, mới biết rõ quyền hạn của người công dân. Trình độ của bình dân các nước tân tiến cao lắm vì họ chịu đi học thêm, học tổng quát rồi lại học về một ngành chuyên môn, ngoài cái nghề của họ đang dùng làm sanh kế. Ra ngoại quốc, các du khách chẳng lạ gì khi thấy có người thợ máy giỏi khoa kinh tế hay văn khoa. Văn hay hoàn cảnh xã hội của nước họ đã giúp cho họ một phần lớn sự trau giồi học vấn: họ có câu lạc bộ, thơ viện, lớp học đêm, các cuộc diễn thuyết, các trường cao đẳng bình dân...

Người thợ Việt Nam chưa đủ những phương tiện rộng rãi ấy. Song một cuốn sách khai trí há chẳng phải một phương tiện hay sao ? Các bạn hãy cứ học đi, được đến đâu hay đó. Có ngày các bạn sẽ ra gặp mặt với đời, và cần một nền học vấn tổng quát, tạm áp dụng trong khi bình vực quyền lợi của mình, của giới mình.

NHIỀU tuổi rồi, học ngán quá !

Có bạn sẽ nói với tôi như vậy. Chính tôi đã nghe lời ấy thốt ra ở cửa miệng một người bạn tôi. Muốn phá tan sự ngán ấy, tôi viết bài nầy và mấy bài sau để các bạn biết cách tổ chức đời sống tinh thần, cách « học lấy một mình » vậy.

Trước hết bạn hãy uống một hoàn thuốc kích thích. Đây không phải thuốc của y khoa mà là của khoa tâm lý. Bạn ngán ngẩm sự học ? Bạn coi sách khai trí như sách làm mệt óc, buồn ngủ ? Thì bạn hãy đi dự một buổi nhóm công cộng nào hay một buổi họp thân mật của anh em trong đó có những người đứng đắn nói chuyện.

Lấy ngay trong hoàn cảnh hiện thời, một ví dụ. Nghiệp đoàn tài xế nhóm. Bạn hãy đến dự. Bạn sẽ nghe có những đồng nghiệp sao giỏi hơn mình, nói về chế độ nghiệp đoàn thông thạo như một người đã từng nghiên cứu. Sự hiểu biết của người đồng nghiệp ấy sẽ kích thích bạn phải kiếm sách, kiếm báo coi nói về nghiệp đoàn mà đọc, Bạn sẽ nẩy ra cái ý muốn biết hơn người, muốn đóng một vai tuồng trọng yếu trong đoàn thể. Thế là bạn muốn học rồi.

Mạnh dạn hơn chút nữa, bạn đừng nín thinh đó tay tán thành; bạn hãy dự cuộc thảo luận; bạn cũng nói; cố nhiên là có nhiều điều sơ xuất và có khi nói trật lắc ra nữa. Nhưng đó là một cơ hội cho bạn thấy mình kém. Thấy kém mới chịu tìm cách sửa chữa cho mình; thấy dở mới chịu học. Một lần, hai lần, bạn sẽ muốn học, tìm sách đọc, tìm cách tiến lên nữa. Bạn đã nghĩ đến đời sống tinh thần rồi đó.

— TẾ XUYÊN

BẠN CÒN NHỚ: NĂM NGOÁI SỐ XUÂN CỦA CHÚNG TÔI BÁN CÓ 2 NGÀY ĐÃ HẾT: CÓ NGƯỜI ĐÃ ĐẦU CƠ BÁN « CHỢ ĐEN »

VẬY NĂM NAY

Bạn hãy dặn trước các nơi bán báo dành cho bạn Số Xuân « Đời Mới »

TÓM TẮT MỘT CUỐN SÁCH HAY

SỐNG LÂU VÀ SỐNG TRẺ

VŨ LĂNG biên thuật

BÁC sĩ Gayelord Hauser là một nhà khoa học nổi tiếng trên thế giới. Phương pháp trường thọ của ông đã được rất nhiều người hưởng ứng, trong số đó có nhiều ngôi sao màn bạc và các nhân vật tiếng tăm. Chúng tôi tóm tắt phương pháp của ông ra đây. Những cách thức ăn uống do ông chỉ về có nhiều đoạn không hợp với đa số dân ta. Nhưng chúng tôi cũng thuật lại rõ từng chi tiết để các bạn đọc suy nghiệm hầu rút ra được điều nào trong phương pháp sống lâu, sống trẻ của bác sĩ. — **L. T. S.**

TRƯỚC hết, tôi xin giới thiệu với quý ngài một người đàn bà tên là Walt Reynolds, năm nay đã 82 tuổi.

Walt Reynolds, hay là « bà nội Reynolds » theo tên của kinh đô chiếu bóng Hollywood đã đặt cho bà, vì hiện nay bà là một ngôi sao sáng trên màn bạc.

Người đàn bà ấy năm 65 tuổi, sau khi đã nuôi nấng gây dựng cho bốn đứa con và góp sức vào việc giáo dục cho một đàn cháu, đã quyết định đeo đuổi sự học.

Năm 69 tuổi, bà thi đậu ở Đại học Californie, trước khi kinh đô chiếu bóng Hollywood kiếm ra bà.

Bảy năm về trước bà gặp tôi trong một cuộc diễn thuyết, và hỏi tôi :

— Có cách nào để làm nhỏ bớt bụng không?

Sáu tháng sau tôi gặp lại bà.

Không còn ai tưởng đến câu chuyện làm nhỏ bụng nữa.

Vì bà Reynolds cũng gọn gàng, cũng đều đặn cân đối không khác gì tôi.

Hiện nay, bà là tài tử của màn bạc và vô tuyến truyền ảnh.

Cái bí quyết của sự sống lâu, của sức khoẻ của hạnh phúc kiếm ở đâu ? Bà Reynols đã theo đúng chương trình « Sống lâu, Sống trẻ » của tôi.

TẠI SAO CÁC NGÀI ĐÓI ?

TRONG bạn bè và các môn đệ theo dõi phương pháp của tôi có rất nhiều nhân vật trong hai « phái » và ở khắp thiên hạ.

Những người ấy đều chịu chung một điều đói.

Không phải họ đói để ăn nhiều hơn nữa, nhưng họ thèm sự sòng sức tích, với một sức khỏe dồi dào, một cơ thể trẻ trung, một tinh thần sáng suốt minh mẫn hơn.

Tôi đã giúp họ thỏa mãn được cái đói khác thường đó, bằng cách chỉ cho họ bí mật của phương pháp ăn uống để đem lại sự thăng bằng của xác thể, sự trẻ trung và sức sống dồi dào.

Tôi đã đi nhiều nơi nghỉ mát và đọc nhiều sách bàn về phương pháp trường thọ.

Hầu hết các nhà thông thái trên thế giới đều nhận rằng sự ăn uống phải cách là « nguồn mới » của tuổi xuân.

Ăn uống phải cách nghĩa là gì ?

Trước hết, là sự ăn uống « đầy đủ sinh tố », và « cân đối » tức là vừa đem lại cho cơ thể đủ lượng cũng như chất nuôi dưỡng, vừa tránh được sự ứ đọng trong các bộ phận tiêu hóa nhiều những chất như mỡ, làm cao nhiệt độ có thể mòn mỏi các tế bào và sớm đem lại tuổi già.

Hãy tự xem cơ thể chúng ta như một chiếc xe hơi.

Mạch máu hạch đường gân, sớ thịt, bắp thịt, da, xương đều do các thức ăn luôn luôn biến hóa nuôi dưỡng.

Chất mỡ và chất than là dầu nhớt và xăng của cơ thể chúng ta. Riêng phần sinh tố khoáng chất cần thiết cho việc tiến hóa có thể ví như những « bu gi ».

Cơ thể ta nếu khéo giữ sẽ hoạt động đều đặn và lâu năm, bằng trái lại sẽ bị đào thải bất cứ là vào thời kỳ nào.

Làm thế nào để thực hành được những sự phát minh của khoa học đã hứa hẹn với các ngài : Sinh lực, sức khoẻ, sống lâu ?

Câu trả lời rất dản dị.

— Hãy theo đúng các phương pháp căn bản của « cách sống trường thọ ».

PHƯƠNG PHÁP LÝ TƯỞNG

NHIỀU sự nghiên cứu về khoa học đã chứng tỏ rằng sự ăn uống thiếu thốn các chất nuôi dưỡng có thể rút ngắn đời sống.

Trái lại, chỉ cần thêm vào cho những chất nuôi dưỡng ấy m t số lượng các thực vật có đầy đủ chất vôi (calcium) và sinh tố A là các ngài có thể kéo dài thêm ngày sống !

Vì thế mỗi miếng ăn vào miệng, điều đem lại hai điểm : tốt hay xấu.

Hãy biết cách ăn uống và chỉ nên thích những món ăn « bổ ích ».

Đó là bí quyết của tuổi xuân bất diệt.

Muốn sống lâu qui ngài nên dùng những thức ăn giàu chất của sinh tố : trứng, thịt, cá (bỏ hết mỡ) sữa (dưới hình thức Yogourht (1), rau cải màu vàng hay xanh trái cây, nước ép của rau, của trái cây, bột và chất ngũ cốc đầy đủ. Trên 40 tuổi, qui ngài nên thêm vào thức ăn nhiều sinh tố, và chất than (làm thành hươn).

Nên ăn nhiều thức ăn lành, nấu kỹ, nhưng đừng nấu chín quá.

Đừng quên dĩa rau trong mỗi bữa ăn. Tốt hơn mỗi ngày trong mỗi bữa ăn của qui ngài nên có đủ năm món như sau : men rượu bia, sữa bột pha cà rem (crème) Yogourht, mạch lúa mì và nước mật.

Men rượu bia chứa 17 phần sinh tố, gồm tất cả loại thuộc sinh tố B : 16 phần a-xít và 14 phần thuộc chất khoáng vật, và đồng thời lẫn lộn đủ các chất đường, mỡ.

Chất Yogourth là một chất rất cần yếu trong phương pháp trường thọ.

Người Bulgares ăn Yogourht trong mỗi bữa cơm, và họ là giống người sống lâu hơn hết các sắc dân trên trái đất.

Mộng lúa mì giàu chất muối và sắt và sinh tố E và B. Một nửa chén mộng lúa mì chứa nhiều chất sinh tố biến thể hơn một quả trứng.

Nước mật giàu sinh tố B, mà cũng giàu cả chất sắt, vôi, và chất khoáng vật.

Được bốn chất trên đây trong mỗi bữa ăn hòa hợp với chất Yogourth, chắc chắn là qui ngài sẽ không lo thiếu chất sinh tố B., chất vôi, chất sắt và nhiều chất khoáng vật.

Nói về sinh tố A,B,C. và D, thì sinh tố A có nhiều ở trong trái cây, trong gan, bơ và sữa.

Sinh tố C cũng giữ một phần quan trọng trong việc kéo dài tuổi trẻ.

Muốn có sinh tố C nhiều, mỗi bữa ăn qui ngài nên uống độ 3 ly nước cam, 3 trái ớt xanh và một nửa trái su.

Thức ăn thường ngày không có đầy đủ sinh tố D. Nếu mỗi ngày qui ngài không thể để ra 1 giờ phơi nắng, để cho thân thể được hưởng chất sinh tố D thì trong dầu gan cá, qui ngài cũng có thể thâu nhận được 1.000 đơn vị sinh tố D.

Đến đây, chắc qui ngài sẽ bảo : « Cần gì phải bận rộn mãi về « chế độ » ăn uống.

Ông bà ta thuở xưa mấy cần quan tâm đến thức ăn mà cũng vẫn khoẻ mạnh như thường ».

Các ngài quên rằng trong thời kỳ của ông bà chúng ta, trái cây, rau, cải đều trồng

trong đất tốt tự nhiên ; vì thế thức ăn cũng chứa đựng nhiều sinh tố, khoáng chất, nhiều hơn bây giờ gấp bội.

Thịt, sữa, trứng, cũng chứa đựng nhiều chất nuôi dưỡng hơn, vì các loài vật được ăn uống đầy đủ hơn.

Mùa hạ, người ta làm việc ngoài trời nhiều hơn. May mắn hơn, ông bà chúng ta lại chưa biết cách làm « giảm sinh lực » của chất bột và ngũ cốc. Hơn nữa, chưa một ai biết thèm khát các thứ đường « lọc máy » các thứ rượu « Kola », các thứ kẹo và bánh ngọt đắt tiền chỉ làm hại sức khoẻ và sớm đem lại già nua.

Tôi ước ao một ngày kia được thấy các chất đường tự nhiên (nước mật cận, mật ong, chất ngọt trái cây) sẽ thay thế hẳn thứ đường trắng tinh !

Ngày xưa người ta có thể chắc chắn là trong bánh và trong ngũ cốc có nhiều sinh tố E và B.

Nhưng bây giờ, trong nhiều trường hợp, bột « trắng » nhân tạo không có lấy một chút gì bồi dưỡng cả.

THUỐC LÁ ? RƯỢU ?

UỐNG điều độ không hại đến sức khỏe. Rượu « bia » không đáng ngăn cấm. Uống vừa phải, rượu sẽ giúp cho sự tiêu hóa dễ dàng.

Hút điều độ cũng vô hại. Nhưng tôi đã nhận thấy rằng những người nghiện thuốc lá ăn ít và làm cho cơ thể họ thiếu sinh tố. Hút vô độ sẽ làm cho cân não căng thẳng, và bắt hút thuốc liên miên.

Nếu biết ăn uống đúng phương pháp để cho có thể có đầy đủ sinh tố, thì qui ngài có thể giảm số thuốc hút xuống đến mức vô hại.

HÃY NUÔI DƯỠNG CÁC HẠCH

CÀNG nghiên cứu, càng quan sát tôi càng quả quyết rằng, nếu bồi bổ cho sự ăn uống được đầy đủ, người ta sẽ tránh được nạn già sớm.

Nếu qui ngài muốn trẻ hơn, muốn sống lâu hơn, thì các hạch trong cơ thể qui ngài phải hoạt động đều hòa.

Nhờ vậy nụ cười của quý ngài sẽ tươi hơn, mắt qui ngài sẽ sáng hơn, trí não qui ngài sẽ sáng suốt hơn, cơ thể mạnh lẹn, can đảm hơn.

Các thức ăn bồi dưỡng đầy đủ sinh tố sẽ giúp cho các hạch trong cơ thể được điều hòa, nhờ vậy sẽ sửa đổi được bản tánh cũng như chất thể của qui ngài. Những kẻ vui tính, yêu đời, biết lẽ phải sống lâu hơn những người cau quọ, khó tính, tham lam, cũng không phải là vô lý vậy !

SỨC NẶNG CỦA QUÍ NGÀI ?

THÂN thể đều đặn sống lâu. Sự lên cân quá độ là kẻ thù số một của sự sống lâu

Hàng triệu người làm khô mình và chết trẻ — đã tự làm héo mòn, bao nhiêu năm tháng đẹp đẽ của kiếp sống.

Tại sao ?

Vì họ là nô lệ của thói quen. Ăn là thói quen thứ nhứt, và đó là cũng là áp lực thứ nhứt.

Sự khoan khoái khi được ăn no là thú vui thứ nhứt. Sau nầy nhiều áp lực khác, nhiều thú vui khác sẽ để sự lo ăn uống xuống hàng nhì. Nhưng khi già, những áp lực và thú vui ở hàng nhì sẽ trở lại. Và người ta lại thích ăn.

Phần nhiều những kẻ ăn uống nhiều là những người không « thỏa mãn ». Vì thế gốc của sự ăn uống nhiều không phải là vì thèm ăn, mà chính thực là họ thèm yêu đương, thèm hoạt động, thèm giải trí, thèm phiêu lưu. Tóm lại tất cả những thú vui êm đẹp của đời mà họ lo ngại không được hưởng, vì tuổi đã vượt quá bốn mươi. năm, hoặc sáu mươi.

Do đó lần lần họ đã mắc phải một thói quen sống để ăn, chớ không phải ăn để sống : họ cảm thấy cần phải ăn sướng để thay vào những chỗ thiếu thốn.

Ngài cân nặng quá chăng ?

Đừng thở dài mà than : « Đó là do tuổi ! Do hạch ! ».

Đó là tại ngài ăn quá nhiều.

Việc thứ nhứt là cố gắng làm cho ốm bớt. Ngài hãy nhìn vào một cửa hiệu bánh ngọt và nói : « Cái bánh kia sẽ nằm trong miệng tôi một phút, trong bao tử tôi vài giờ, và ở quanh trong da thịt tôi suốt đời. Cái đó, tôi không muốn Khoảng thứ nhì là phải quả quyết làm cho ốm trong thời gian 30 ngày. Tại sao ? Vì tất cả cử động lập đi lập lại liên tiếp 30 lần là phương pháp duy nhứt để được ốm.

Nên ăn Yogourth, ăn nhiều rau sống, và nhiều trái cây hơn nước ép.

Nếu có thể được, tôi khuyên các ngài dùng nhiều men rượu bia.

Tóm lại muốn « gầy » một vài điều cần. Xin các ngài hãy nhớ kỹ.

— Ăn nhiều thức ăn có nhiều chất biến thể của sinh tố

— Tập chịu đựng với mùi tự nhiên của rau và nên ăn ít bơ.

— Đừng ăn đồ ngọt.

— Tập uống café không « kem » không đường, hay là café sữa.

Không nên coi thường sự mệt mỏi.

Mệt mỏi là kẻ thù của tuổi trẻ và sống lâu. Phải thắng nó. Phương pháp « sinh thực » nầy sẽ giúp qui ngài điều ấy. Bất cứ tuổi nào sự mệt mỏi đều là triệu chứng bất thường cả.

Lý do của nó, khoa học đã chứng nhận, đều do sự thiếu thốn trong phương pháp sinh thực mà ra.

Ăn uống thất thường, cũng làm cho máu thiếu chất đường khiến sinh ra mệt mỏi.

Tóm lại muốn sống và làm việc đều đặn chỉ có hai bí quyết :

— Áp dụng phương pháp sinh thực cân đối, đầy đủ sinh tố và khoáng chất. Thứ nhì phải biết cử động thân thể.

Không biết cử động, nghỉ ngơi, để cho thân thể được « giản » « nới » ra, thì tất cả sinh tố và khoáng chất trên trái đất cũng vô ích.

NGHỆ THUẬT NGHỈ NGƠI

HÃY « yêu cầu » cơ thể của quí ngài nghỉ ngơi. Nên để ý tôi nói « yêu cầu » chớ không « ra lịnh ». Sự bắt buộc trong trường hợp nầy thật vô ích. Các ngài phải thích nghỉ ngơi. Bác sĩ David Harold Fink khuyên ta đọc mấy câu nầy :

« Hãy nghỉ.. Hãy để tự nhiên cho mày nghỉ yên... hãy nghỉ ... »

Cứ tiếp tục cử động nầy trong một vài phút. Nhắm hai mắt lại, nhẹ nhàng, đừng lực dọc. Không nên để một thớ thịt nào trên mặt nhăn nhó.

Dùng tay che mắt lại, nhưng đừng áp bàn tay vào quá.

Để cùi chỏ trên đầu gối.

Đừng suy nghĩ gì hết : hãy để tự nhiên, thở hít nhiều, trong vài phút.

Cứ bịt mắt và tưởng tượng là đôi mắt đang hóa ra lơ lửng và sắp rời khỏi con ngươi.

Lần lượt cả miệng, cả quai hàm cũng được « giãn » ra, để đầu gục về đằng trước đừng gượng.

Khi ngài đã biết cách cho thân thể « nghỉ » lúc ngài muốn, tức là ngài được bí quyết của tuổi trẻ bất diệt. Phương pháp dản dị nhứt là : nên có một dáng điệu nằm nghiêng : đầu thấp hơn chân. Chẳng hạn nằm dài trên một tấm ván ủi áo quần một đầu kê lên tấm ván khác, đầu kia nâng cao lên độ 30 centimètres.

Trong dáng điệu ấy các chất nhờn trong cơ thể sẽ đảo lộn, lưng dẹp lại, xương sống đứng lên. Một vài bắp thịt thường ngày ít cử động sẽ được dịp dãn ra.

Huyết ở trong huyết quản và trong các thớ thịt bắp chân sẽ được dịp thoát đi và tan ra khắp nơi. Bắp thịt ở bụng cũng được nhẹ nhàng hơn.

Sáng và chiều nên theo phương pháp nầy : Sớm mai lúc ngủ dậy và chiều trước khi ngủ hoặc đi đâu về mệt mỏi.

MỘT CỬ ĐỘNG CẦN THIẾT

NẰM chênh còn là một dáng điệu cần thiết để thực hành một cử động về thể dục rất cần. Khi toàn thân đã « dản » ra, nên thóp bao tử vào và bắt đầu đếm một (cứ tiếp tục vừa thở vừa làm).

Đếm đến hai nên thóp bao tử thêm chút nữa. Đến ba, ngài hãy gắng « thóp » thêm cho bụng dính vào với xương sống mà ngài đã ép xương ván. Để yên như thế, và đếm đến mười. Sau đó, hãy bắt đầu làm lại cho được mười lần

Ngài có thể làm cử động nầy ở đâu cũng được : trên bãi biển, trong phòng tắm, trên thang máy, trong lúc đợi xe ô tô buýt, trong lúc « nối đuôi » ở phòng bán giấy hát bóng v... v...

Nó sẽ giúp ngài giữ được thân thể đều đặn (không phì nộn) đồng thời nét duyên dáng, sự tự tin và tánh yêu đời cũng được nảy nở.

CHƯƠNG TRÌNH CĂN BẢN

CHO phép tôi giới thiệu với quý ngài một tài tử điện ảnh ở Hollywool, hiện thân của nguồn sinh lực nam phái.

Không ai biết được tuổi chàng. Tôi lần thứ nhứt nhà tài tử ấy tỏ ý lo cho tương lai. Có lẽ rồi chàng ta sẽ thủ những vai « đứng tuổi » hay là bỏ nghề. Chàng đã sắp sửa thấy có « bụng » có « cằm » và một cặp « má phệ ».

Bây giờ nhà tài tử ấy không thiếu dịp để mà kể với mọi người là tôi đã dẫn chàng trên con đường « trẻ và trường thọ »

Một nữ tài tử khác đẹp và nổi danh cũng đến kiếm tôi cách đây vài năm.

Bây giờ ba ta đã khác hẳn.

Với những người nầy, phương pháp « sinh thực » của tôi là phương pháp căn bản.

Muốn sống trẻ, sống lâu, hãy nhớ lấy bài học sau đây :

— Sắp đặt phương pháp ăn uống. Làm thế nào cho đến ngày chết, các món ăn vẫn có đầy đủ sinh tố, khoáng chất ; ít bột, ít đường, ít mỡ.

— Hãy làm chủ cơ thể. Đừng để nó làm chủ ta.

— Hãy tập lấy thói quen luôn luôn sung sức, luôn luôn ta tỏ ra khỏe mạnh ; nầy cống hiến hết những gì tốt đẹp của riêng tâm hồn cũng như xác thể mình để giúp cho mọi người chung quanh ta cũng được tốt đẹp và sung sướng.

— **VŨ LĂNG**

(1) Tiếng ta vẫn thường gọi là da-ua (một thứ sữa chua).

TRUYỆN DÀI TÂM LÝ XÃ HỘI NGÀY NAY

Tứ của bà X.X. — Cô VÂN NGA thuật

(Xem Đời Mới số 33)

TÓM TẮT.— Cô Bích Thủy vừa hạ sanh được một gái rất xinh đẹp và khâu khăn khiến chồng cô là ông phó tham biện Trần thanh Nhàn hết sức vui mừng. Gia đình cô đang sống trong cảnh đầm ấm vui vẻ vô cùng, trên con đường danh vọng và hạnh phúc, cô Bích Thủy đang mê mang đón rước những kết quả đẹp đẽ do chức vị cao sang của chồng đưa đến. Nào hay chánh tình trong nước vụt thay đổi, ông Nhàn bị bắt đi trong một đêm mùa thu năm Nhựt thuộc.

VII

Cánh hồng trước gió

Lạ gì tình đời thường ấm lạnh không chừng, lòng người đổi trắng thay đen mấy hồi. Khi ông Phó còn tại chức biết bao người cúc cung tận tụy vì ông, nhà luôn luôn lúc nào cũng đông đảo, thiếu chi kẻ vô cửa trước người lòn ngã sau, thế mà ông vừa làm vào hoạn nạn thì chẳng còn ai dám léo hánh hỏi han, thăm viếng.

Người ta lánh mặt cô Bích Thủy như lánh tà. Chẳng ai còn dám cho cô nhìn thấy mình, có người lâm lỡ lại có kẻ lẫn tránh như sợ gặp phải thiên tai. Đến cả những bạn xưa nay hằng thọ ân với ông Phó cũng dở mặt ngở ngàn.

Cô Bích Thủy sau khi chồng bị bắt tưởng chạy chọt đến những kẻ quen biết xưa để hỏi thăm cách cứu gỡ chồng, nào ngờ gặp phải sự thờ ơ lãnh đạm của họ rất buồn phiền thế sự chán ngán nhân tình. Theo sự dọ hỏi của cô thì lâm vào hoàn cảnh của ông cũng còn dễ giải cứu nếu những bạn đồng sự của ông đứng đơn nhìn nhận rằng xưa nay ông là người hiền đức không có làm điều gì cậy thế là hiếp dân chúng. Có vội vã lo vận động cho chồng được ra nhưng cô phải đụng đầu với sự thật chua cay : không ai dám đứng đơn dù tên tuổi của họ trong lá đơn ấy vẫn chẳng thiệt hại riêng tư cho họ chút nào.

Sau một thời gian cố gắng vô ích và phun phí tiền bạc một cách bông khơi, cô Bích Thủy phải ôm hận thất bại. Cô sống vò võ nơi biệt thự với đứa con còn ẵm trong tay. Nhiều khi cô ôm đứa bé lìa cha mà khóc lu bù bỏ cả ăn uống, nghĩ ngợi. Càng nhìn con càng tưởng nhớ chồng, dạ cô bồn chồn chẳng an cứ thở than mãi thân sao bạc phước. Thế là vỡ mộng ! Cô như vừa tỉnh sau một cơn say ngũ bảng hoàng và sợ hãi nhìn tương lai quá u ám, mịt mù. Ôi danh vọng ! Ôi quyền tước ! Ôi nhà sang, cửa đẹp, phú quý, vinh hoa ! Toàn là ảo mộng cả. Giờ đây cô trơ trọi một mình với đứa bé chưa biết gì đã sớm bị tước mất tình cha. Sẽ còn có những gì rình rập cô ở cuối những đoạn đường đời khúc khuỷu quanh co này ? Cô cảm thấy cô còn non trẻ quá. Cô cần phải có người chống hiền từ nọ ở một bên để mà chiu chuộng, chăm nom cô và giọt máu khờ dại nầy. Sự nghiệp của ông, gia sản của ông để lại không bằng chính ông, mà cô thì chỉ cần ở ông để bảo bọc mẹ con cô.

Nhìn đứa con nằm thản nhiên quơ chân tay và ngoẽn nụ cười nho nhỏ xinh xinh mà lòng cô bấn nát như tương. Cô nhớ lại từng cử chỉ âu yếm của chồng, từng giọng nói đầm ấm dầy vẻ ngọt ngào thân mật. Chính ông hằng thức giấc canh chừng cử bú khuya của con, chính tay ông đẩy xe cho con dạo chơi chung quanh vườn, chính ông sửa mũ mắn, bận áo lạnh, mang vớ len cho con mỗi khi trời trở gió. Tuy nhà có đông người hầu hạ nhưng mỗi mỗi việc gì có ảnh hưởng đến sức khỏe và sự vui chơi của con là phải chính tay ông làm lấy. Ông đặt hết cuộc đời ông, tâm lực và ý chí ông vào cuộc sống của cô vợ trẻ và đứa con xinh. Thế mà nay bỗng nhiên gia đình thiếu người chủ chốt ấy thì tiền của, sự sản to tát có nghĩa lý gì ? Giá cô thể đổi tất cả để chuộc sự tự do của ông, cô Bích Thủy vẫn bằng lòng hơn. Cô không khổ sở gì bằng ôm ấp mãi sự trông trải tâm hồn. Cứ mãi tỉ tê than khóc những kỷ niệm cũ là gươm kim châm chít cõi lòng giá lạnh của cô.

Cô thấy hối hận sự ham mê danh lợi. Phải chi chồng cô là người tầm thường như những người khác thì giờ đây cô đâu phải khổ. Địa vị mà chi để phải ê chề sầu não. Giờ đây cô không khác gì những người đàn bà khác hay còn tệ hơn bởi họ chẳng mất hạnh phúc gia đình. Cô than thở cho số phận, Thiếu gì người cũng bằng trạc tuổi cô sao người ta cười mà cô phải khóc ? Họ sống an vui quá sao cô phải lẻ loi, lạc loài ? Tự xưa nay có cứ giữ quan niệm rằng có sắc đẹp là được đời tưng trọng, chiu đãi. Nay cô đã biết là lầm. Cũng có đó chút : cửa đời chỉ hé mở cho cô vừa thoáng thấy tất cả gì cô ao ước rồi lại tàn nhẫn khép lại để cho cô phải ở một bước lỡ làng.

Hy vọng của đời cô hết rồi ư ? Chồng cô phải ra sao, người ta sẽ xử trí cách nào ? Đấy là những mối buồn phiền đang dụt khoét tâm can của cô, ngày đêm cô cứ cầu Trời khẩn Phật cho tai qua nạn khỏi, chồng cô sẽ trở về để vui sống với vợ con. May là có bà Phán và cô Bích Vân khi nghe tin dữ lật đật mướn xe qua Cần thơ để an ủi khuyên lơn cô. Những người đầy tớ trong nhà khi nào miệng lưỡi ngọt ngào lời trung hậu tưởng không ai bằng đã xin thôi tiền hoặc trốn sạch. Gian nhà rộng rải và mát mẻ ấy giờ đây trông hiu quạnh, lạnh lùng làm sao ?

Một ít sau. Ông Phó Nhàn bị giam ở phòng Hiến Binh đã tìm cách đưa tin ra ngoài được. Ông nhắn cô Bích Thủy chớ lo buồn rán chăm nuôi con và đảm nhiệm việc lúa thóc, mùa màng sắp tới, Ông còn cam đoan sẽ được thả ra vì người ta xét thấy ông vô tội.

Được vững lòng đôi chút, cô Bích Thủy cố gắng thi hành theo lời ủy thác của chồng. Tuy thuở nay vẫn ỷ lại vào ở cha, rồi ở chồng cô không biết gì cả về thóc vụ, nông trang nhưng cô quyết làm cho được.

Đích thân cô vào ở trong đất điền của chồng đốc thúc tá điền lo đến công ăn chuyện làm. Nơi đây cô được tiếp xúc với những người chất phác, thiệt thà chỉ biết bộc lộ lòng mình một cách chân thật. Nhờ thế cô có cảm tình với họ và họ cũng mến phục cô. Vốn là người rộng rãi và hời hợt cô không biết đến những lối lường công, bóp chặt dân quê nên tuy lời thân vào thì ít mà tình rải ra lại ra lại nhiều. Dân chúng trong vùng hết lời khen ngợi cô và ai cũng trông mòng cho ông Nhàn được trở về để cô bớt nỗi sầu thảm.

Cô ở suốt mấy tháng trong ruộng để góp cho xong mùa lúa sớm. Bà Phán thỉnh thoảng có vào chơi với cháu vài hôm lại ra Cầnthơ ở đề coi nhà họ cô. Bà cũng khéo chạy chọt nên lâu lâu có tin tức vô ra với ông Nhàn, nhờ thế cô Bích Thủy cũng đỡ lo lắng. Thật ra, cô Bích Thủy không muốn ở đồn điền lâu vì cô đâu phải là người sống nổi trong cô thôn tịch mịch. Hơn nữa cô có tâm sự, những canh khuya im lặng ngồi chong đèn ôm con nghe trùng dế ngâm nga điệu nhạc buồn tanh khiến cho cô phải xúc động tâm tình. Nhưng cái lẽ cầm giữ cô phải nén lòng ở lại là : huê lợi thâu được sẽ giúp cho cô và ông phó Nhàn, nếu đúng như lời ông cam đoan, sẽ sống vững chải như xưa. Đã thế mỗi lần bà Phán vào nghe cô chán nản muốn về thành thì bà la rút, khuyên lơn lung lắm. Bà bảo cô phải lo nghĩ đến tương lai con bé Bình nhiều hơn.

Năm ấy thiên hạ bỏ ruộng hoang rất nhiều. Lúa ruộng của ông phó Nhàn góp chẳng đặng một phần ba thời bình. Lại nữa cô Bích Thủy hay quen tánh bốc rời nên phần lúa thâu vào chẳng đặng bao nhiêu. Đến hôm lễ hạ điền có bà Phán và vợ chồng cô Bích Vân vào thăm ruộng thì bà Phán kêu trời như bộng :

— Ai đời con gái tôi lại hờ hỏng đến thế ! Sao còn không biết tiết kiệm thế hở ? Hạ điền thì cũng tùy huê lợi mà cho ăn uống chứ ?

Ông Đoàn văn Lư mỉm cười nói :

— Thấy cảm tình của dân quê đối với dì ba rất nồng hậu. Họ là người khi đã thọ ơn biết đền ơn lắm. Tại sao dì không kêu họ đứng đơn xin phóng thích dượng ba ?

Ý kiến của ông Lư được mọi người tán thành. Ông Nhàn được trả tự do nhờ lá đơn « công nghiệp » ấy.

Người ta thấy ông Nhàn có uy tín và lại ông thạo công chuyện nên đề cử cho một chức vụ. Nhưng ông nắm địa vị ấy không bao lâu thì xảy ra cuộc đánh chiếm Cần-thơ. Ông Nhàn phải cùng vợ tản cư về Rạch-giá.

Trước khi rời khỏi biệt thự đang sắp làm mồi cho lửa thiêu cô Bích Thủy ẵm con bên nách ngậm ngùi gạt lệ.

— Rồi ngày mai của chúng ta sẽ ra sao ? Có còn trở về với đó thành ánh sáng nữa không ?

Ông Nhàn vịn vai vợ an ủi :

— Thiên hạ sao thì mình vậy. Bây giờ thiên hạ đang đi mình phải đi cho kịp họ.

Cuộc sống của người Việt trong thời buổi ấy thật bấp bênh và phập phồng. Trên dòng đời trôi cuốn như dòng nước lũ, họ tỷ như những chiếc thuyền nhấp nhô không biết sẽ tròng trành giờ phút nào. Họ thấy cuộc phiêu lưu còn đưa họ đi xa. Họ không than tiếc những gì đã mất, hối hận những gì đã qua. Lòng hăng hái của họ như có một cái gì mơn man làm cho họ không cần biết đến thực tế. Họ cố gắng hy sinh tất cả để vượt qua tất cả.

Tháng mười một năm ấy lịnh tản cư lại ban hành ở tỉnh Rạch giá.

(Còn nữa)

Cái vui cái buồn của nghề báo

(tiếp theo trang 18)

Năm nay ông 52 tuổi song còn có vẻ trẻ trung, mạnh khỏe, tóc nâu, ít bạc. Ông từ Ecosse tới Mỹ và năm 1914 tòng học ở đây cho tới 1920. Làm tại nhà báo New Yord Times, ông leo lần lần đến địa vị một thông tin viên ngoại giao là chức mà ai cũng thèm trong làng báo Mỹ. Hàng ngày tên ông ký trong những tin lớn đăng trương nhứt bên những bài xã thuyết.

Nay vụ phỏng vấn Staline, tuy ông nói là do tự ý riêng ông, song có nhiều người không tin. Họ cho rằng ông đã già dặn trong nghề, nên thế nào trước khi làm một việc quan trọng về ngoại giao, ông cũng đã hỏi ý kiến của đương kim ngoại trưởng Acheson. Do lẽ nầy mà Reston mất cảm tình của Foster Dulles tân ngoại trưởng.

Nghề làm báo ở nước người dễ nổi danh nhưng không phải là dễ làm.

Nhà thuốc chánh

SOLIRÈNE

(Pharmacie Principale de Solirène)

DƯỢC SƯ

ĐÀO TRỌNG HIẾU

Tốt nghiệp trường Đại học Paris

Trước nhà Hát Tây—SAIGON

THỂ LỆ VỀ CUỘC THI LỰA BÀI

THI THƠ

HAY NHỨT CỦA TIỆM VÀNG

NGUYỄN THẾ TÀI

Chợ mới SAIGON

Muốn đền đáp thạnh tình độc giả hoan nghinh, tôi đặt thêm nhiều giải thưởng tổng cộng 16000$ chia làm : 4 giải 1000$ biếu ai đoán thiệt đúng và 50 giải mỗi giải 300$ biếu những ai đoán gần trúng hơn hết. Ai đoán sai trên dưới ngoài 50 số người ấy không được lãnh thưởng 4 giờ chiều ngày 10-5-53 Trường tòa sẽ khui số trước cửa tiệm vàng THẾ HÙNG số 190 Lê Lợi Chợ mới Saigon, chỗ con cọp vàng ngồi. Tôi đã lựa sẵn một bài đưa Trường tòa niêm phong kỹ càng đợi đến ngày khui số sẽ mở ra để làm căn cứ định các giải thưởng. PHIẾU DỰ THI : 1) Cô . . , người (kể cả mình) đoán là số . . . . . hay nhứt. 2) Ai cần tiền đem vàng lại NGUYỄN THẾ TÀI 100$ chỉ ăn lời 6$ nghĩa là . . . . . ăn lời rất nhẹ. LỜI ĐOÁN CỦA : . . . . . ở số. . . . đường . . . . . tỉnh . . . . . Ai muốn dự thi xin cắt bài này, viết vào những chỗ có chấm lời đoán của mình, gửi lại tiệm vàng THẾ HÙNG số 190 Lê Lợi Chợ Mới Saigon trước ngày 10-5-53 lối 15 bửa. Tôi có nhận được nhiều bài quảng cáo các thi sĩ gửi đến nhưng mục đích cuộc thi này không phải thi bài của quí ngài gửi đến mà là THI LỰA BÀI THƠ của tôi sẵn ó và hiện đang đăng trên các báo thôi. Tuy vậy, muốn khỏi phụ lòng quí ngài, kể từ nay tôi cũng nhận của MỖI TÁC GIẢ CHỈ MỘT BÀI QUẢNG CÁO THƠ LỤC BÁT vần hay, ý mới lạ (mỗi bài sẽ trả 50$). Nhờ những bài nào vần hay, ý hay nhưng, trùng ý với các bài đã đăng báo cũng bị loại bỏ. Vì bận buôn bán, không thể tiep quí ngài tại tiệm vậy bài của ngài nào được lựa đăng, tôi sẽ gửi tiền trả tận nhà, còn bài của ngài nào gửi đến quá một tháng không thấy đăng báo hoặc không thấy gửi tiền lại trả tức là bài ấy đã bị loại. Xin miễn trả lại bổn thảo và trả lời từng người.

NGUYỄN THẾ TÀI

BÁC SĨ

Nguyễn - tấn - Lung

21 Đại lộ La Somme — SAIGON

CHUYÊN MÔN

Trị bịnh người lớn và trẻ em

Tăng vẻ đẹp cho quí ông và quí bà...

BRILLANTINE

BOBEL

mùi santal thơm dịu không trình nhờ chế đúng 90% vaseline US.

CHÚA ĐẢO TRẢ THÙ!

PHÓNG TÁC CỦA LONG-MỸ-NHÂN.

(xem Đời Mới từ số 1)

TÓM TẮT SƠ LƯỢC.— Bị quan bồi thẩm Phan kế Sử ám hại, phải đi đày, Nguyễn đức Giang, một thuyền trưởng, vượt ngục. Nhờ sự chỉ vẽ của một vị sư bị giam cùng khám, chàng tìm được một kho vàng và trở về trả thù dưới cái tên Chúa đảo Phượng Hoàng.

Chỉ trong vòng mấy tháng, trong nhà Phan kế Sử đã liên tiếp xảy ra nhiều vụ đầu độc và có nhiều người chết. Sau cùng, ông ta truy ra thủ phạm của những vụ đầu độc kia không ai khác hơn là... bà Phan kế Sử, là vợ sau của ông tá.

Và Phan kế Sử khiến cho vợ phải tự xử trong lúc ông ta đóng vai biện lý trong một vụ án ly kỳ...

CHÚA đảo Phượng hoàng có lẽ hết sức cảm động :

— Không, không em Hạnh. Em không nên nghĩ thế. Không. Em là một người đàn bà đáng quí và đáng trọng. Em đã làm cho anh mất cả nghị lực trước sự đau khổ của em. Nhưng sau lưng anh, vô hình và tức giận, còn có trời. Anh chỉ là người đứng ra thực hành những ý định của Trời và chỉ nên Trời đã không muốn cản đăng bao nhiêu sấm sét búa rìu anh đã phóng ra để trừng trị những bọn gian hùng tàn ác. Em Hạnh, anh lấy làm kiêu hãnh để bảo : vì Trời cần dùng đến anh cho nên anh đã sống.

« Em hãy xem xét lại quá khứ, em hãy xem xét lại hiện tại và cố đoán tương lai để xem anh có phải là một khí cụ trong tay của đấng Chí công chăng ; những tai nạn to tác nhứt, những đau khổ ghê gớm nhứt, sự từ bỏ của những người yêu thương anh, sự ngược đãi của những kẻ chưa từng quen biết anh đấy là phần đầu của cuộc đời anh ; đoạn đột nhiên, sau việc tội tù, sự cô độc, sự nghèo khổ, không khí, tự do và một cuộc giàu sang tuyệt đích đã khiến cho anh nhận thấy quả rõ rệt rằng trừ phi có Trời mới có thể giúp anh hoàn thành bao nhiêu ý định mênh mông, rộng lớn. Bắt đầu từ khi ấy, bao nhiêu vận mạng kia đối với anh chỉ còn là chức vụ của một người tăng lữ; bắt đầu từ ngày ấy, anh không còn hưởng được một phút yên lặng, nghỉ ngơi.

« Cũng như những vị thuyền trưởng can trường, anh dũng trù tính một cuộc viễn hành cam go, nguy hiểm, anh đã chuẩn bị những lương thực, sửa soạn những khí giới, gom góp những phương tiện tấn công và tự vệ, bất thần thể anh phải chịu đựng những sự thao dượt nặng nề nhứt, tâm hồn anh phải quen hứng lấy những đụng chạm mãnh liệt nhứt, tập cho cánh tay anh phải nhuần với sự giết chóc, đôi mắt anh thấy được sự đau khổ, đôi môi anh mỉm cười trước những cảnh tượng kinh tởm, hãi hùng ; trước kia hiền lành, tin cậy và hay quên bao nhiêu, anh đã trở thành báo chiến giả hình, hung tợn hay đúng hơn, anh đã thản nhiên, lãnh đạm như sự định mệnh, điếc lác và đui mù. Chừng đó, anh đã ném mình trên con đường đã rộng mở, anh đã vượt qua không gian, đạt đến mục đích : Khốn nạn cho những kẻ anh đã bắt gặp trên đường anh ! »

Hạnh kêu lên :

— Thôi ! Em van anh, anh Giang ! Anh hãy tin rằng người duy nhứt đã hiểu anh. Nhưng con người đã nhận được anh, hiểu anh ấy dầu anh đã gặp người đó trên đường anh và chà nó tan xương nát thịt đi nữa, có cũng vẫn thán phục anh cho đến phút cuối cùng. Tuy nhiên, giữa em và quá khứ đã có một cái vực sâu thăm thẳm, giữa anh và những người khác cũng thế, em yêu cầu anh hãy so sánh. Trên đời nầy, không có gì bằng anh mà cũng không có ai giống anh tất cả. Hiện giờ, xin anh hãy vĩnh biệt em và chúng ta nên cùng xa nhau... mãi mãi.

Chúa đảo Phượng hoàng ngước lên hỏi :

— Trước khi từ giã anh, em có muốn gì chăng em Hạnh ?

— Anh Giang, em chỉ ước mong có một việc : con trai em được hạnh phúc.

— Em hãy vái Trời, hãy cho Cảnh được sống, con kỳ dư, anh xin chịu tất cả trách nhiệm.

— Rất cám ơn anh.

— Nhưng còn em ?

— Em thì em không cần dùng gì cả. Em đang sống giữa hai nấm mồ : một là của Nguyễn đức Giang, người em đã yêu và đã chết từ lâu rồi ! Yêu ! Chữ êm dịu ấy không còn hợp với đôi môi nhợt nhạt của em nữa nhưng quả tim em, nó vẫn còn nhớ luôn luôn và chẳng bao giờ. chẳng bao giờ em muốn làm xóa nhòa cái kỷ niệm ấy trong tâm hồn em. Còn nấm mộ kia là nấm mộ của người mà Nguyễn đức Giang đã giết chết ; em tán thành việc ấy nhưng em có bổn phận phải cầu nguyện cho kẻ vô phần.

— Em, anh xin long trọng lập lại : con trai em sẽ được hạnh phúc.

-- Như thế, em thật sung sướng vô cùng.

— Nhưng... nhưng... em sẽ làm gì ?

Hạnh mỉm cười một cách buồn bã :

— Nếu em bảo với anh em sẽ làm việc như con Hạnh ngày trước chắc hẳn anh không tin ; em chỉ còn biết cầu nguyện nhưng không cần phải làm việc ; cái kho tàng anh đã chôn giấu ngày trước vẫn còn nguyên ở nơi anh chỉ. Người ta sẽ tìm tòi để biết em là ai, người ta sẽ hỏi em làm gì, người ta sẽ không biết em đã sống bằng cách nào, nhưng, mặc kệ ! đó là một việc chỉ có Trời biết, anh biết và em !

-- Em có bằng lòng cho phép anh hôn tay em để từ giã em chăng ?

— Sao không bằng lòng ? Hạnh bảo vừa long trọng lấy tay chỉ lên trời. Như thế để cho anh hiểu rằng em vẫn còn hy vọng.

Sau khi Chúa đảo Phượng hoàng đặt lên tay nàng một chiếc hôn mà nàng cảm thấy đầy vẻ thương hại nhiều hơn là âu yếm, Hạnh vội vã đi vào nhà.

Chúa đảo Phượng hoàng chầm chậm ra khỏi cửa rào và xăm xăm đi lại xe, trực chỉ xuống bến tàu. Hạnh không trông thấy chàng, mặc dầu nàng đứng im lìm ở cánh cửa sổ nhỏ, trong gian phòng của phụ thân Giang trước kia. Đôi mắt nàng tìm tòi ở đằng xa làn khói của chiếc tàu lìa bến để mang Cảnh, con trai nàng ra tận biển khơi. Nhưng mặc dầu nàng, nàng vẫn thầm thì nho nhỏ :

— Anh Giang ! Anh Giang !

Chúa đảo thấy buồn bã vô cùng sau khi từ bỏ khu nhà mà chàng vừa phân tay với Hạnh có lẽ không bao giờ còn gặp nàng lại nữa. Trước khi từ giã Saigon, chàng hẹn với Thanh :

— Ngày 5-10...., tôi sẽ đợi anh tại đảo Phượng Hoàng. Ngày 4, sẽ có một chiếc du thuyền sẵn chờ anh tại Hà Tiên. Chiếc du thuyền ấy tên « Hoàng Hạc. » Anh sẽ nói tên anh với viên thuyền trưởng. Và sẽ chở anh đến gặp tôi. Hãy đúng hẹn nhé ?

— Tôi sẽ làm y theo lời Chúa đảo ; nhưng xin Chúa đảo hãy nhớ ngày 5 tháng 10

(còn nữa)

CÁT TRẮNG

ĐOẢN THIÊN TÂM LÝ XÃ HỘI

(Xem Đời Mới từ số 37)

CÓ những hạng người không được tế nhị trong tình cảm. Mụ Thìn đã vô tình in lên tâm hồn đứa bé tật nguyền cháu mụ mấy hàng chữ ướt nhoè của cái tiểu sử u buồn mà nó đã thuộc lòng từ thuở biết nghe.

Trước cái nhìn của Yến, thằng Khoai tìm lưng mẹ nó để núp. Yến lặng thinh nghe mụ Thìn nói.

Tất cả đàn trải của người và cảnh vật trước mắt nàng hôm nay làm nàng nghĩ đến một bi kịch mà có kẻ âm thầm nhìn con đường mòn trong một buổi chiều đang chết.

Trời đã hoàng hôn. Gió lạnh thổi cái tay áo rỗng của thằng Khoai. Yến rùng mình.

— Thưa bà cơm tối đã xong.

Nàng chưa đói nhưng nàng muốn ăn cho rồi việc.

— Đem lên đi ! mụ hãy vặn đèn cho sáng, còn chờ gì nữa, cũng đã tối hung rồi.

— Thưa bà, điện tắt từ hồi trưa.

Trong nhà cũng không sắm sẵn đèn dầu nên mụ Thìn thưa rằng có mấy que củi thông để nhen bếp hãy đem ra dùng cũng được chứ ở gần đây không có ai bán đèn sáp cả.

Mụ bưng mâm lên. Yến ngồi ăn một mình dưới ánh lửa chập chờn, và không khí khét mùi dầu như mùi tóc cháy.

Rồi bữa, thì củi thông cũng hết. Nàng uống nước trong tối mà nhìn những vì sao lấp lánh trên nền trời xanh, thờ người như thế hàng giờ, nghĩ đến chuyện đâu đâu.

Đêm cứ về đậm lần, đậm lần, và xóa mờ trong màu đen kịt những cây cối, nhà cửa, ruộng vườn.

Khi mụ Thìn sắp đem thằng Khoai đi ngủ thì Yến hỏi :

— Mấy giờ rồi mụ ?

— Thưa bà, đồng hồ vẫn đứng.

Mụ trả lời như thế, rồi ước chừng cũng chỉ độ chín giờ là cùng.

— Thế thì tôi đi đây một tí, mụ hãy thức và chờ tôi về.

Và nàng đi, nàng cứ bước về phía trước mặt nàng, nàng bước mãi như thế, đường này qua đường khác cho đến khi nàng nghe có tiếng hô lớn : ai đứng lại thì nàng cuống quyết bỏ chạy. Một luồng ánh sáng trắng toát chiếu theo nàng, rồi từng loạt súng vang rền trong khuya vắng. Nàng hét lên một tiếng và ngã gục.

* * *

TRONG trại phòng ở ngôi chùa Thanh Tịnh thầy Chơn Nguyên đang chăm chú viết tiếp « Con đường Giải thoát » bỗng người bỏ bút xuống bàn, ngồi yên lặng nhìn bóng mình run run trên tường.

Tình cờ gặp Yến tại nhà Tân, lúc trở về, Chơn Nguyên đã nghe có chút gì khang khát trong tâm hồn, lửa kỷ niệm đốt cháy lòng người và người tìm được sự vui vẻ yêu đời của tuổi hai mươi.

của
KIÊM MINH

Tuổi hai mươi là của Đông ! Đông đã về trong lòng Chơn Nguyên.

Suốt buổi chiều, Chơn Nguyên đã từ chối Đông, đã cố không nhận Đông là người cũ của mình, nhưng Đông cười với Chơn Nguyên.

Khi Chơn Nguyên vào bàn viết, Đông không còn nữa, Đông đã đi xa rồi thì tự Chơn Nguyên, người lại muốn kêu gọi Đông về.

Chơn Nguyên không thể làm việc được, người cảm nghe nỗi quạnh quẽ ngày hôm nay đe dọa mình và thử thách mình một cách cay đắng.

Trong lòng người có cái gì đang sống lại, gần như hình bóng một thiếu nữ mười tám của ngày xưa và cả của ngày nay.

Mười năm qua, Đông đã quên Yến, ái tình bị vùi lấp dưới những pho kinh, những sách vở nghiên cứu Phật giáo, nhưng sao hôm nay Yến trở về ám ảnh chàng vừa đem lại cho lòng chàng một nỗi dịu êm.

Chàng thả hồn về dĩ vãng, nhớ lại tất cả kỷ niệm của thanh xuân, nhớ một màu áo xanh của người đẹp đã có lần ngự giữa lòng chàng, nỗi tê tái của chàng khi hay tin Yến bỏ nhà ra đi cùng Lý. Lý và chàng tuy là bạn học cùng lớp, nhưng họ không ưa nhau. Đông, một người trọng tinh thần, Lý thích vật chất. Trước con mắt của Yến, Lý rất người.

Lý không trầm tư mặc tưởng như Đông. Lý hoạt bát, Lý là một kẻ có thể ôm ghì đàn bà. Còn Đông, đôi mắt Đông xa vời quá, mơ màng quá, và bạn bè thường đặt chàng là triết lý gia.

Trước cuộc đời, Lý không đánh dấu hỏi, trái lại Đông tìm căn nguyên và cứu cánh sự sống, thường bàng hoàng bỡ ngỡ, có khi trở nên bi quan.

Giữa lúc chàng mang một hoài vọng nhân sinh đầy ảo tưởng (nó là sự xây dựng của những điều chàng hiểu biết) nhưng vẫn có ý thức, thì một người đẹp đi qua.

Chàng yêu, và người đời lại thấy mắt chàng sáng lên.

Nhưng chàng thất vọng, vì Yến đã có Lý rồi. Mối tình đầu và cũng là độc nhất của Đông tan vỡ, chàng vào chùa, và nguyện suốt đời quỳ dưới bóng từ bi.

Chưa một lần chàng tự hỏi vì đạo mà mình đi tu, hay bởi người đàn bà.

Đông không cần biết vì Đông đã là Chơn Nguyên. Chàng quên, quên gia đình, quên con người củ của mình, quên tất cả, ý chí và tinh thần tập trung vào tôn giáo, chàng làm việc, chàng viết sách.

Chàng được giới Phật giáo ở đây kính phục, và giao phó một phần nào cho chàng sự xây dựng nền phật học miền trung : truyền bá tư tưởng, cải cách và bài trừ sự chen lẫn mê tín dị đoan vào đạo.

Nhưng đêm nay, Yến trở về, lởn vởn chập chờn đâu đây. Đông không thể nào ngồi yên được. Chàng đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng.

Tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ như đếm từng tiếng đập của trái tim chàng ; pho tượng đồng đức Thích già trong ánh đèn mung lung như đang mỉm cười rộng lượng với chàng vì ngài cũng đã có lần nhìn vợ con đêm cuối cùng mà rơi lệ.

Tiếng tụng kinh trên bàn thờ vọng xuống đều đều cùng với tiếng mõ tiếng chuông.

— Lạy Phật, xin cứu vớt linh hồn con !

Chơn Nguyên ngồi vào bàn, cầm bút định viết. Nhưng tay người run run, không thể nào ghi nổi những tư tưởng gần gượng của mình.

Người thổi tắt đèn, đi ngủ.

Trong bóng tối, Yến hiện ra, mơ màng tươi tắn, nhìn Đông ; lần này chàng để cho tình yêu lôi cuốn vì chàng hiểu trong lòng chàng nó vốn có, và mãi mãi vẫn có

Chàng định ngày mai thế nào cũng đến thăm Yến, nhìn người chàng yêu, rồi chàng không cần gì cả đâu, chàng chỉ cầu mong Yến ban cho chàng một nụ cười bé bạn hiểu biết mà thôi. Yến bây giờ cũng có chồng rồi, có con rồi, chàng không dám đi vào vòng tội lỗi, vì theo Tân thì Lý chỉ biết tích mà thôi, và chàng được biết Yến hiện ở đường Nguyễn thị Giang.

Đông trằn trọc mãi không tài nào nhắm mắt được, lòng chàng rộn rã như một ngày hội...

Bên ngoài, trời đã rạng bình minh. Đông ngồi dậy và bước xuống giường. Chàng mở cửa, đi ra sân tắng bộ một lúc, chàng rửa mặt rồi trở vào khoác áo, chiếc áo màu nâu.

Khi chàng dắt xe đạp ra cổng chùa, mặt trời vừa hé rạng, một chú tiểu hỏi chàng :

— Thưa thầy, thầy đi đâu sớm thế ?

— Ừ đi có việc.

Chàng đạp xe vội vàng về đường Nguyễn thị Giang, và khi đã đến trước mặt nhà Yến, chàng do dự, bỗng chàng bạo dạn tiến lên thềm, đứng một chốc, rồi đưa tay gõ cửa.

Qua tấm kính chàng trong rõ một thằng bé gù lưng ra mở cửa. Hắn im lặng nhìn chàng trân trân bằng đôi mắt ngơ ngác.

Chàng hỏi :

— Đây có phải nhà bà Yến không ?

— Thưa, tôi không biết.

— Nhà bà Lý phải không ?

Thằng bé vẫn lắc đầu.

— Thưa thầy, thầy hỏi ai ạ ?

Tiếng nói ở đâu thế, Đông tự hỏi ?

— Thưa thầy, thầy hỏi ai ?

Chàng quay lưng thì thấy một bà già.

— Thưa mệ, đây phải nhà bà Lý không?

— Thưa đây là nhà bà Yến chứ không phải nhà bà Lý.

Chàng ngẫm nghĩ về câu trả lời ấy một chút, rồi lại hỏi :

— Có bà trong nhà chứ !

Mụ Thìn tự suy chắc là sư nầy đến để chờ tụng kinh cho chủ mình vào lúc hấp hối.

— Thưa thầy, thầy cứ vào ngồi chơi một chút, cũng sắp chở về rồi đấy, vết thương quá trầm...

— Cái gì, mệ vừa nói cái gì thế ?

— Thưa thầy, không phải bà Tân, bà ấy mời thầy đến đây để đưa đám cho bà Yến sao ?

Đông không nghe rõ câu nói lập cập của mụ Thìn, biết có sự chẳng lành xảy đến cho Yến, chàng hỏi tiếp :

— Bà Yến thế nào ?

Với một giọng đầy cảm động thô sơ, mụ Thìn kể cho Đông nghe chuyện xảy ra hồi hôm, cả cái vẻ hốt hoảng lạ lùng của Yến trong bữa cơm chiều qua.

...« Trước khi đi, bà tôi bảo tôi hãy thức đợi cửa, tôi chờ hoài chẳng thấy bà về, tôi cứ tưởng bà tôi đến chơi tại một nhà quen nào đó rồi vì khuya quá phải ở lại. Tôi đi ngủ với thằng Khoai — cháu tôi. Đến lúc trời gần sáng, có tiếng đánh cửa rầm rầm. Tôi ra mở thì một người đàn bà lạ mặt (mà mãi sau này tôi mới biết là bà Tân, bạn thân của bà tôi) báo rằng bà tôi bị đạn lúc 12g 30 ngay trước trường Việt Anh.

Thưa thầy, chắc bà tôi khó lòng sống nổi, các ông đốc ở nhà thương khuyên bà Tân nên đem bà tôi về nhà đi mà hơn.

Ba tôi cũng muốn được chết ở nhà nầy mặc dù là nhà thuê !

Đông hỏi hộp nghe chuyện mà chẳng hiểu vì sao Yến lại đi vào giờ giới nghiêm.

— Thế lúc đi hồi mấy giờ ?

Mụ Thìn đáp vì đồng hồ đứng nên mụ không rõ, chỉ nhớ lúc đó trời cũng đã đen lắm rồi.

— Thưa thầy, bây giờ tôi nghĩ lại thì hình như bà tôi có đau đớn điều gì ghê lắm nên sinh ra cuồng trí chăng. Đêm bữa tê, bà chỉ về nhà một mình thôi, và gọi tôi vào ngủ cùng với bà. Lúc gần sáng, chả biết mơ thấy gì mà bà lại hét lên làm tôi phát sợ.

Buổi mai, lúc bà đi, bà lại bảo tôi hãy đem thằng cháu ngoại của tôi đến ở cho vui. Thưa thầy, theo tôi, thì có chuyện gì giận hờn giữa ông Lộc với bà tôi, nên bà tôi mới buồn như thế. Mà biết hồi hôm bà tôi lại không vì đi tìm ông Lộc mới quên cả quán luật để sinh ra cớ sự...

— Ông Lộc nào thế, mệ ?

— Thưa ông Lộc, chồng bà tôi, chứ còn ai nữa !

Đông thở dài rồi à một tiếng nảo nuột. Chàng hơi hiểu về đời Yến sau này, và nghĩ rằng Yến muốn tự tử cũng nên.

Hai người ngưng chuyện, nhìn chiếc xe hồng thập tự từ từ chạy đến rồi đậu trước mặt nhà.

Vy bước xuống trước. Tiếp theo là hai người cu ly, họ mở cửa mang chiếc băng ca phủ kín tấm vải trắng đi vào nhà. Khi mắt Vy gặp Đông, nàng lấy làm lạ vô cùng, nàng buột miệng gọi :

— Anh Đông !

— Chị.

— Sao anh biết Yến.... như thế mà đến thăm...

Đông lúng túng tìm lời :

— Tôi nghe người ta nói.... ; chị Yến thế nào, có hy vọng...

Vy lắc đầu một cách buồn bã, rồi cả hai người cùng lặng thinh bước theo chiếc băng-ca vào phòng ngủ của Yến.

Người ta đặt Yến lên giường, Vy nhẹ nhàng cắt tấm vải trắng bỏ một bên. Ngực và bụng Yến băng đầy đẫm máu. Mặt Yến nhợt nhạt, nàng thở khó khăn, mắt nhắm ghiền.

Bây giờ, chỉ còn lại bên thân thể Yến hai người : Vy và Đông.

Vy nói nhỏ cho Đông nghe rằng trước đây một giờ lúc Yến còn tỉnh. Vy có hỏi nàng vì sao lại ở ngoài đường vào lúc khuya khoắc như thế, thì Yến khóc và xin Vy đừng tìm hiểu. Vy cũng đã định đánh điện tín cho các con Yến rõ nhưng lúc muốn có địa chỉ thì Yến chẳng cho nàng hay.

(còn nữa)

NHỚ MUA GIẤY SỐ

Hồng Thập Tự Việt Nam

Một dịp giúp đồng bào ! chớ bỏ qua!

STUDIO HADI

PHOTO CINÉ

32 A.B.e A. Garros—SAIGON

MỸ THUẬT GIÁ PHẢI CHẲNG

Hội hè, tiệc tùng nhiếp ảnh không tính sở phí, không buộc lấy hình.

NHÀ BÁN TƠ LỤA

Phúc-Thịnh

Số 29 đường Đại Tá Grimaud Saigon

Nhuộm đủ màu Hấp tẩy ố áo quần
May y phục phụ nữ
Nghề làm lâu năm có danh tiếng khéo không đâu bằng

Golden Club

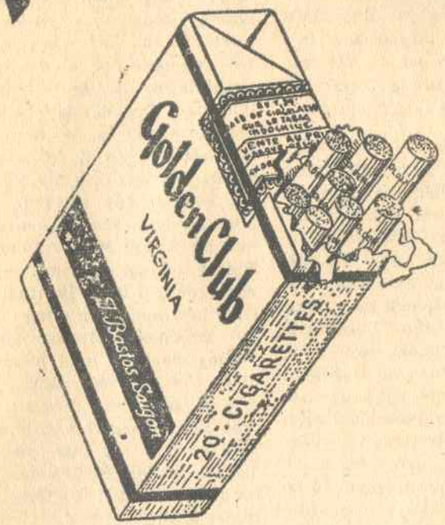

TRẢ LỜI CHUNG

những câu hỏi của các anh chị em 3 kỳ hỏi chúng tôi

Thuốc rượu 39 An-Cư trị những bịnh gì ?

Thuốc rượu 39 An-Cư trị Phong thấp : Nhức mỏi tay chơn. Ngứa lở mình mẩy.

Thuốc rượu 39 An - Cư chủ trị : oải gân : Tê tay, Tê chơn, Sụn chơn, xụi tay.

Thuốc rượu 39 An - Cư chủ trị Bại Thủng. Bại luôn không cử động được hay bại bán thân. Phù thủng khó hay nước.

Thuốc rượu 39 An-Cư trị dứt bịnh bón uất, Đau lưng chóng mặt hay mệt rất mau công hiệu.

Uống liên tiếp hai hộp thuốc **39 An-Cư** thì thấy khoẻ lại, mọi bịnh đều thấy đỡ, ăn ngon ngủ yên.

Dược liệu dùng chế thuốc rượu **39 An-Cư** gồm có thuốc Bắc và thuốc Nam thì có : Chánh Thục-địa. Chánh Đơn-qui, Chánh Sâm Cao-ly và có vị Quế yểm hộ rất đắc lực.

Xin để ý

Thuốc rượu 39

NGUYỄN-AN-CƯ

1 Hộp 1 viên thuốc có bột quế giá 7 đồng

BÀO CHẾ VÀ TỔNG PHÁT HÀNH NƠI :

Số 54 mac mahon — Saigon

Cholon : *Quảng-Ký, Minh-Ký, Vạn Quang.*

Saigon : *Rison và Phú - thọ - Xuân (Chợ-cũ).*

Bán lẻ do các tiệm thuốc bắc và các tiệm tạp hóa khắp các nơi.

CLICHÉ

DAU

Atelier : Tél. Cardi 857

Nguyễn văn Dầu

17, Đỗ hữu Vị—SAIGON—Tél. 21.651

Chuyên môn khắc bản kẻm

DỄ IN
LÂU MÒN
SẠCH
RO ĐẸP

LA

MAISON ROUGE

32. Đường hẻm EDEN. 32

(Trước nhà hàng Continental)

- *Các thứ hàng, nhung, tơ, lụa để may y phục phụ nữ Việt Nam.*
- *Bóp cầm tay đủ kiểu.*
- *Đồ vải dùng trong nhà.*
- *Áo quần trẻ em.*

TRUYỆN DÀI DÃ SỬ

XƯƠNG MÁU PHIÊN NGUNG

CỬU LANG

(xem Đời Mới từ số 9)

TÓM TẮT.— Trong một chuyến đi công cán ở xa về ngang rừng, Hoài An tráng sĩ cứu được một chàng công tử võ dõng sắp bị nguy dưới vuốt hổ. Trong khi đến kinh thành Phiên Ngung hai chàng tiếp được mật tín của cô gái Thanh Nhạn lánh tụ bọn anh hùng núi Bắc, cho hay Cù thái hậu sẽ cho người ám sát toán Kiến Đức thái tử tức là người anh khác của Đương Kim thiên tử bấy giờ. Cả hai bên đến ngăn cản hành động ám muội ấy, rồi rõ làm sao chàng công tử bị trọng thương và chết ngất trên tay Hoài An. Khi ấy chàng mới hiểu người công tử đẹp trai ấy là gái giả trang...

— Thế ra... ?

Biết ý, Hoài An lựa lời đáp :

— Vâng, bịnh tình cô quá nguy ngập khiến cho tôi — vì vô tình — phải cứu chữa vết thương. Tôi cũng không ngờ đến... nên có sự lỗi lầm đối với cô vậy.

Thiếu nữ vùng ôm mặt khóc rưng rức. Biết nàng quá hổ thẹn chàng tráng sĩ luống cuống phân trần :

— Thưa cô, quả tình tôi kính trọng cô lắm. Xin cô chớ quá ưu phiền vì việc bí mật của cô mà tôi đã được biết. Quả thật không bao giờ tôi có thể ngờ đến thế. Tôi chỉ làm bổn phận đối với một người bạn trai — như tôi đã tưởng — mà thôi.

Vì nóng lòng sợ cho sanh mạng quý báu của một người biết lo đến tương lai xứ sở, biết xả thân vì nghĩa vụ nên tôi mới phạm vào điều kín đáo của cô. Tôi là người biết giữ sự bí mật của người. Tôi hứa với cô rằng những điều ngộ nhận đã xảy ra sẽ không có người thứ ba nào biết cả.

Nhưng người thiếu nữ ngồi bẹp xuống khóc thê thảm. Nàng không dám ngước lên nhìn thấy mặt người tráng sĩ. Hoài An luống cuống vô cùng. Chàng đâm ra tức mình sao ít lời lẽ đối với phái yếu thế. Chàng không biết phải nói khôn khéo cách nào cho người con gái hết thẹn thuồng. Sau cùng chàng lại ôn tồn bảo :

— Cô nên tĩnh dưỡng lấy sức khỏe quý báu. Vết thương hãy còn nặng lắm nếu bị xúc động quá e máu lại ra, nguy đến tánh mạng.

Người con gái rền rĩ qua tiếng khóc :

— Ông còn muốn tôi tịnh dưỡng lấy hình hài dơ dáng nầy ư ? Ôi sao tôi không chết mất cho rồi, để khỏi phải chịu điều bêu xấu thế nầy.

— Thưa cô, tôi xin hoàn toàn chịu lỗi và ân hận mãi về câu chuyện tưởng lầy mà hóa ra không hay thế nầy. Nhưng xin cô nên coi trọng đến thân vàng ngọc vốn là của cha mẹ sanh ra để mà có bổn phận đối với nhân quần, xã hội.

— Tôi không dám trách ở ông chút gì cả. Muốn sự chỉ ở tôi mà thôi. Tại sao tôi lại ngông nghênh tự đắc vượt quá phạm vi của lầu son, gác tía ? Tôi nguyền rủa lấy tôi đã làm tuồng dơ dáng, dại hình mới ra nông nỗi thế nầy. Đời người con gái như một búp măng xinh sắn chớ phải một món hàng chưng bày, bán rao đâu ? Tôi không biết trọng thân thể, khoát lớp nam nhi để làm trò cười thiên hạ. Giờ thân hình dù trong trắng bực nào cũng như đã có tì vết rồi, mặt mũi nào dám nhìn thấy ai. Nếu không hủy mình thì cũng phải giam mình vào một kiến chùa nào đó để mà sám hối những hành động ngông cuồng đã qua. Thôi từ nay vĩnh biệt, xin ông cũng đừng bận tâm đến thân nhơ uế nầy.

Nói xong nàng vụt đứng lên cắm đầu chạy một mạch.

Sợ nàng quá phẫn chí mà hại cả cuộc đời xuân xanh. Hoài An tráng sĩ vội đuổi theo chận đường :

— Xin cô cho tôi phân bày cạn ý.

Nàng thiếu nữ day mặt chỗ khác mà nói :

— Không ông ạ. Lòng tôi đã quyết rồi, xin ông chớ vì một người đàn bà hư hỏng như tôi mà xao lãng đại sự. Ông nên để yên cho tôi đền tội lỗi và hãy trở về thu xếp việc nước nhà. Giờ nầy đây thái tử Kiến Đức và các vị anh hùng đang trông ông lắm đấy.

— Và họ vẫn không kém bâng khuâng về số phận của Trần công tử.

— Trần công tử đã chết rồi, ông cứ về bảo với họ như thế. Một kẻ như tôi có còn dám nhìn ai nữa đâu ?

— Cô đừng nghĩ đến việc chôn vùi tuổi xanh. Cô còn nhiều tương lai và hy vọng. Tại sao cô khư khư về một thành kiến hẹp hòi ? Vả lại cô có làm gì phải xấu hổ đâu ?

— Cần gì đến khi nhúng tay vào chuyện xấu mới biết xấu ? Tư cách của tôi giờ đây đâu đáng kể. Ông còn nhắc tương lai tôi làm gì ? Một cô gái gìn thân thể cho kín vẹn để trao gởi vào tay người bạn đời mà thôi. Nay cái thân hình bị bộc lộ nầy có còn giá trị gì mà trao gởi cho ai kia nữa ?

Nói xong nàng lại ôm mặt khóc nức nở ; nhìn người con gái có tấm lòng tiết tháo băng tuyết như thế, Hoài An tráng sĩ phân vân vô cùng. Chàng súc cảm thành thật của nàng. Chàng hồi tưởng lại từng cử chỉ thận trọng của nàng từ câu chuyện đến tánh tình của nàng không lúc nào tỏ vẻ ra là con người thiếu hòa nhã và từ tốn. Tuy mới quen biết với nàng lúc còn cải trang — mà chàng tưởng đâu đã là bạn tri kỷ từ thuở nào. Trời đất nầy có lẽ đã tạo ra hai con người ấy để hiểu nhau. Bất cứ một chuyện gì chưa nói ra hai người đã thông cảm lấy nhau rồi.

Trên cành cây, cặp chim uyên đùa nớm mồi cho nhau một màu ánh sáng hực hở và ấm áp chan hòa khắp nơi. Những hoa cỏ dại rung rinh đùa cợt với ngọn gió hây hây. Hoài An tráng sĩ đè nén dọng cảm động :

— Tôi có một điều thưa với tiểu thơ.

Nàng day qua mặt buồn như một chiều thu trên sông vắng :

— Ủa, ông chưa đi sao ? Tôi thành thật xin lỗi ông vì một phút quá yếu lòng của tôi mà ông phải bận tâm. Tại sao tôi lại yếu hèn đến phải khóc lóc thở than khi mà lòng đã có một quyết định !

— Trước khi lấy quyết định, tôi xin cô cho tôi thưa một điều cần kíp, nếu có gì quá mạo muội xin cô thứ lỗi cho. Tội gì cô hủy cuộc đời xuân sắc khi mà chỉ có tôi biết điều bí mật của cô. Hay muốn cứu chữa lại sự thể và nếu cô không chê cười ở lòng chân thành của tôi thì tôi xin hứa cùng cô khi Tổ Quốc an toàn tôi sẽ đến nạp lễ cầu hôn.

Không ngờ đến lời nói ấy, cô gái bối rối cúi đầu chạn đi đi dưới đất. Hoài An tráng sĩ hỏi :

— Hay là loài hoa quý không ở trong giỏ làm tre ?

Cô gái ngước lên điềm đạm bảo :

— Tôi hãy còn song thân, việc định liệu ở nơi người. Nhưng đó là một lời hứa thì cũng nguyện giữ gìn tấm lòng son sắt để chờ chàng thực hiện ý định. Giờ chúng ta xin tạm xa nhau.

Hoài An tráng sĩ giơ tay ngăn lại :

— Xin cho biết danh tánh và địa chỉ.

Cô gái đẹp mỉm một nụ cười bí mật :

— Duyên hội ngộ đã khiến cho hai tâm hồn cùng gặp nhau thì rồi đây mối tình liên cảm sẽ đưa đẩy chúng ta còn họp mặt nhau nữa. Lúc ấy sẽ biết cũng chẳng muộn gì.

Nói xong nàng chạy đến bên gốc cây khi nầy lấy thanh bảo kiếm cài vào

hỏ rồi băng mình chạy vun vút. Chẳng viễu vì quá hồ thẹn hay nhờ mớ thuốc dấu linh nghiệm, nàng thiếu nữ đã có một sức mạnh đến quên cả vết thương tích nặng nơi mình.

Hoài An tráng sĩ ngẩn ngơ nhìn theo bóng dáng người đẹp khuất lẫn trong khoảng xa. Đầu óc chàng đang xáo trộn, quay cuồng. Chàng bàng hoàng như người vở mộng. Câu chuyện lạ lùng vừa rồi thật hay giả. Chàng mê hay tỉnh ?

Câu chuyện xảy ra một cách đột ngột quá đến mãi bấy giờ lòng chàng còn chưa ổn định.

Trên con đường phiêu bạt từ lâu, chàng có thể ngờ tất cả mọi sự gì sẽ đem đến cho chàng nhưng không khi nào chàng lại tưởng tượng sẽ lâm vào hoàn cảnh trớ trêu thế nầy. Thật là ngược đời và khó tính hết sức, thế mà bỗng không lại được giải quyết một cách êm đẹp vô cùng.

Trên không trung, mặt trời đã lên cao rọi những tia sáng ấm áp lan tràn trong ngàn lau rậm rạp. Chàng thanh niên tráng sĩ cũng cảm thấy một vẻ ấm áp kỳ lạ đang âm ỉ trong lòng. Chàng cảm thấy như lồng ngực mình nhỏ hẹp quá không đủ để chứa đựng bao nhiêu nguồn sống đẹp đang tràn trề trong vũ trụ. Chàng nhớ lại từng lời nói, từng cử chỉ của người ngọc. Thì mãi bây giờ chàng mới vỡ lẽ ra : trước kia nàng đã cảm ơn cứu mạng, mến tài xuất sắc của chàng nên đã có nói nhiều câu hữu ý mà chàng vẫn không hay.

Nghĩ đến ấy chàng lại buồn cười cho mình đã đi chung với một cô gái suốt gần một ngày vẫn không hề để ý đến những cử động khác lạ của người bạn đồng hành. Những cử chỉ tự nhiên, những sự đụng chạm vô tình của chàng chẳng té ra làm trò cười cho cô gái lém lĩnh ấy lắm ru ? Nhưng không hiểu nàng là ai ? Ở vào hạng người nào lại có bản lĩnh cao cường và những hành vi thoát sáo như thế. Và khi không, chàng lại mắc một lời hứa cùng một giống chim ngàn, cá nước. Lời hứa ấy đã buột đời tung hoành vùng vẫy của chàng vào một con người lạ lùng mà hiện nay chàng vẫn chưa biết là ai, ở đâu ? Thế mới là kỳ quái và ngược ngạo cơ chứ !

Không muốn nghĩ vẩn vơ nữa, chàng thanh niên tráng sĩ bước lại gốc cây để lấy thanh kiếm báu. Chàng bỗng sửng sốt nhận ra trước mắt chàng chỉ còn thanh kiếm của cô gái lạ lùng nọ. Thì ra hai thanh kiếm khi nầy chàng đã để nằm song song nên cô gái đã mang theo món võ khí tùy thân của chàng. Đây quyết là một cử động cố ý. Hẳn nàng muốn đổi thanh kiếm của mình để làm kỷ niệm hay là món để làm tin thay lời ước hẹn đá vàng mà nàng ngại ngùng không dám thốt ra.

Hoài An tráng sĩ cầm thanh kiếm lên xem. Tuy võ khí ấy hơi nhẹ tay chàng nhưng cũng là một thanh kiếm rất tốt. Cứ nhìn qua cái chuôi kiếm đầu con phượng ngậm hột châu vô cùng quý báu chàng cũng hiểu là vật gia bảo của một giòng quý tộc nào. Một hàng chữ khắc tên thanh kiếm nổi lên rõ ràng : Phượng châu bảo kiếm.

Đã từng thu thập được nhiều điều hiểu biết chàng biết ngay lịch sử của thanh bảo kiếm nầy từ đời nhà Chu vẫn là một vật chí báu của một giòng danh tướng nước Tàu. Thế tại sao nó lại có thể lọt vào tay một cô gái Việt tung tích vẫn còn bí mật ? Thêm một lần nữa thân thế của người thiếu nữ bao phủ một vẻ khó hiểu, lạ lùng.

Hoài An tráng sĩ dắc kiếm bên mình lẩm bẩm :

— Rồi ta phải tìm hiểu xem nàng là ai ?

Chàng thủng thỉnh vẹt cỏ lau mà đi. Lúc nầy chàng cần phải để cho trí óc làm việc nhiều hơn. Những ngọn cỏ quật vào ống quần chiến của chàng nghe rào rạo, vui vui làm sao. Chàng thanh niên cảm thấy không lúc nào chàng yêu đời bằng. Tất cả như đang chào đón chàng. Những đóa hoa non dại cũng tươi cười với chàng. Thì ra con người oai hùng ấy vẫn có những lúc yếu lòng như tất cả người thường. Chàng đã bắt đầu yêu, và mối tình yêu đầu ấy thấm thía sâu xa là dường nào.

Chúng ta chớ vội trách chàng. Thương yêu và đau khổ vẫn là sợi giây oan nghiệt để ràng buộc con người sống ở dưới bụi trần. Ai lại chẳng thế ? Hơn nữa chàng dũng sĩ nọ từ thuở lọt lòng ra không hề được bàn tay thân mến của một người mẹ nâng niu chiều chuộng. Vừa lớn lên chàng lại theo chú đi lưu lạc giang hồ, học hỏi những đức tánh can trường, lượm lặt những mánh khoé giang hồ, có bao giờ chàng có dịp để hiểu tình yêu ra thế nào ? Và cũng có ai dạy dỗ chàng ở sự ấy đâu. Lòng chàng còn trinh trắng lắm nên một khi ái tình đã nẩy nở là vững bền như một hột giống tốt gieo vào vùng đất hoa mầu.

(Còn nữa)

Hòm

Tôbia

Còn ai chưa biết là danh tiếng nhứt

CÁC BẠN HỌC SINH

mùa xuân là mùa Hi vọng

đọc :

MẤY VẦN TƯƠI SÁNG

của Thạc sĩ TRUNG PHƯƠNG

Gồm 80 bài thơ trong sáng ca ngợi tuổi thơ ngày trong sạch của các bạn. Trong đó là một thế giới toàn Hoa, Chim, Bướm, một Vườn Xuân ấm áp đầy thi vị của tuổi trẻ. Lại thêm gần 70 bức tranh rất linh động ngoạn mục do ba danh họa.

Walt Disney Việt Nam :

MẠNH QUỲNH, TỐNG NGỌC, HỬU THANG

góp sức trình bầy trong một công trình kiệt tác.

Bấy nhiêu đủ đem lại cho các bạn một nguồn sống tươi vui tràn đầy ánh sáng suốt một năm.

TAM LANG VÀ KHÁI HƯNG đề tựa

Nhà sách Bình Minh 26B Duy Tân Hànội xuất bản

Đã dùng rồi nhiều thuốc bổ...

Mà quí ngài chưa vừa lòng, Quí ngài hãy dùng thử LONG PHỤNG HOÀN và thuốc nước liên tề ĐẠI BỔ LONG PHỤNG TINH của nhà thuốc Di-An-Hòa, quí ngài sẽ ngạc nhiên thấy sự công hiệu hoàn toàn của nó. Và các bịnh yếu ớt, suy nhược, bại thận, tim yếu, mất ăn, kém ngủ sẽ không còn nữa ! Cũng như thuốc DƯỠNG THAI BẢO SẢN HOÀN nhản trái đất bay, trị ụa, mửa, bón, thai động sanh mau lẹ, đứa con rất dễ nuôi. Thật Hay.

Tổng phát hành :

Di An Hòa

252A—Lê-Lợi—Saigon—

(có để bán khắp nơi)

AI CŨNG PHẢI ĐỌC

BÊN HÀO VẠN - LÝ

của LÊ MINH

Thiên hồi ký của một người đã đặt chân khắp từ bắc cực xuống miền xích đạo trong vùng Đông Á.

Bên Hào Vạn Lý

đã có bán khắp nơi giá 25 $

Nhà xuất bản Tân Á, 77 Barbier SAIGON

Lò ngói máy PHÚ HỮU

(Sáng lập 1929)

Ngói Marseillaises, Ciment Gạch bông, và đủ màu

CHIẾM GIẢI NHỨT ĐẤU XẢO MARSEILLE

67 đường Mac-Mahon, điện thoại 20.715

225 đại lộ Paul-Bert

Chải

GOMFIX

BẠN VẤN

Trẻ và Đẹp

NƯỚC - MẮM

Tổng phát hành:

MINH-SANH

154 Quai de Belgique — Saïgon

thuốc ho trái nho

PECTO-CHERRY

Đại lý tại Việt-nam

NHÀ THUỐC KIM-QUAN

SỐI CHỢ MỚI - SAIGON

HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bổ Phế Tinh

Nhãn hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bổ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều

Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

25, Rue des Artisans

CHOLON

Thuốc trị các chứng

BAN NÓNG, CẢM, HO

EUQUINOL

Nhà thuốc NGUYỄN CHÍ

NGUYỄN CHÍ NHIỀU

DƯỢC KHOA BÁC SĨ

71 B 71 T đường Catinat—SAIGON

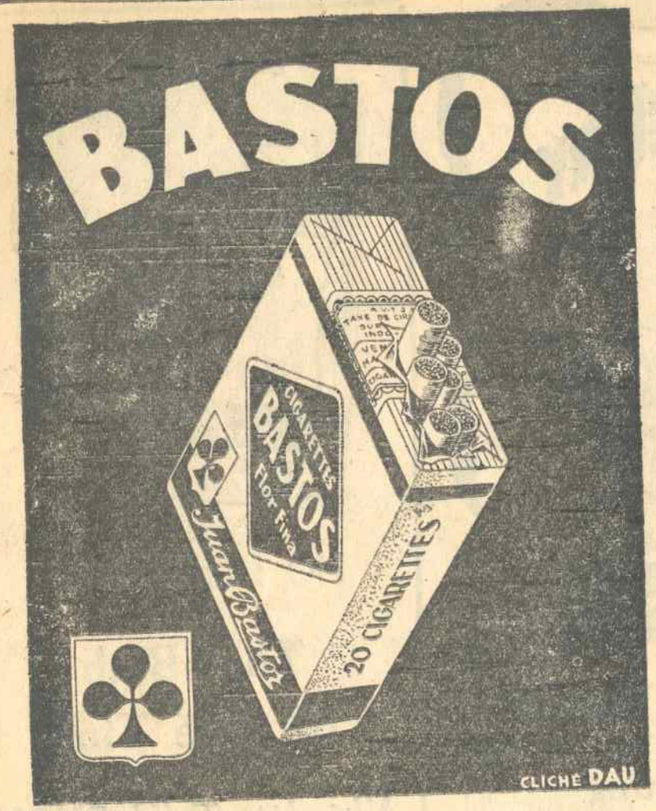

Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành diệu lại người không ưa.

Phòng trồng răng

50 rue Ohier — SAIGON

VÕ BÁ CANG

và

PHẠM VĂN KHÁ

chúng tôi làm cho quí ngài sẻ hài lòng

Mỗi gia đình sáng suốt nên chủ ý mua sắn :

1.— *1 gói*

BEKINAN Tiên

(Euquinine activée)

cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu

Quán thủ số 1 ban nóng trẻ em

2.— *1 hộp*

LONKINAN Tiên

(Quinine activée)

cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu

Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

Số Xuân

ĐỜI MỚI

MỘT SỐ ĐẶC BIỆT MÀ BẠN ĐỌC ĐANG CHỜ

ĐÃ PHÁT HÀNH :

Lý thường Kiệt

84 TRANH VẼ BÌA MÀU của HƯNG HỘI giá 5 $

ĐỜI MỚI số 41

NHA KHIÊU VŨ

ARC EN CIEL

52-59 đường JACCAREO CHOLON

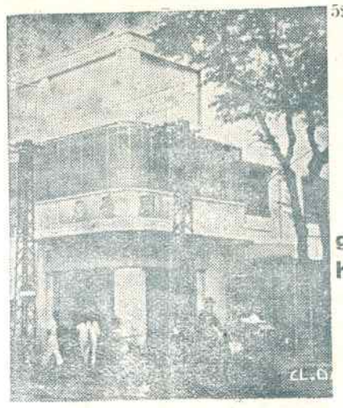

MAGDOLA

giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả thành phố

Nhà xuất bản Dân Mới

96 đường đại tá Grimaud— Saigon

Giây nói 22.491 — Hộp thơ : 353

Nhà in riêng 117 Trần hưng Đạo Chợquán

Chủ nhiệm : TRẦN VĂN ÂN

Xuất bản :

Hằng tuần : *báo xã hội văn hóa nghị luận « ĐỜI MỚI »*

Không định kỳ : *Tập văn « SỐNG MỚI » bổ túc ĐỜI MỚI*

Sẽ xuất bản : *Nhựt báo thông tin theo đường lối mới : TIN MỚI*

CÁC LOẠI SÁCH KHAI TRÍ

Đáng cho bạn tin cậy, vì nó chỉ phụng sự Văn hóa mới, chỉ làm thêm mới con đường văn nghệ và mở rộng phạm vi văn học

***

Đã xuất bản : *Lý thường Kiệt, anh hùng dân tộc bằng hình vẽ cho bạn đọc thanh niên, với mục đích khuyến khích học hỏi lịch sử nước nhà ; giá 5 đồng.*

Bạn đọc dài hạn được bớt 40 phần trăm

TUẦN BÁO « ĐỜI MỚI »

Giám đốc : VĂN LANG *Quản lý :* TRÁC ANH

Sắp chữ, bài trí tại nhà in riêng Đời Mới

117 Đại lộ Trần hưng Đạo—Chợquán

(Giây nói : 793)

ĐỜI MỚI GIÁ DÀI HẠN Ở NAM-VIỆT :

MỖI SỐ. . . . 5$

1 tháng	20$	*3 tháng*	60$
6 tháng	120$	*1 năm*	240$

Đổi địa chỉ xin cho nhà báo biết để tránh thất lạc.

Xuân « ĐỜI MỚI »

MỘT SỰ CỐ GẮNG VÔ BIÊN :

Bài vở do những cây bút lành mạnh phụ trách

MỘT LỐI TRÌNH BÀY MỚI :

Hình vẽ đẹp, mỗi trương in hai màu rất mỹ thuật...

Bạn muốn rõ tình trạng văn nghệ quốc tế trong một năm qua, hãy đọc bài : « *Một chân trời văn nghệ* ».

Ở Nam muốn biết đồng bào ở Bắc vui xuân như thế nào thì đọc bài « *Thú Xuân đất Bắc* ».

Có bài dành riêng cho học sinh, có trang giải trí học sinh.

★

«XUÂN CA VŨ KHÚC»

một bản nhạc, từ lời đến nhạc trong sáng, rất hợp với tuổi trẻ, rất hợp với ngày Xuân.

Các bạn muốn biết dân lao động Saigon ăn Tết như thế nào ?
Khoa học rồi đây sẽ tiến đến đâu ?
Bạn yêu thích nghệ thuật màn ảnh ?
Bạn yêu thích nghệ thuật sân khấu ?

CÁC BẠN HÃY ĐÓN ĐỌC TẬP XUÂN « ĐỜI MỚI »

CÁC BẠN NÊN DẶN TRƯỚC TIỆM SÁCH VÀ HÀNG BÁO ĐỂ GIỮ LẤY PHẦN CHẮC. — SỐ XUẤT BẢN CÓ HẠN, SỰ ĂN LOÁT TỒN PHÍ LẮM KHÔNG THỂ NÀO IN DƯ ĐƯỢC

MỘT TẬP BÁO DÀY BẰNG CUỐN SÁCH

ĐỂ BẠN VỪA VUI XUÂN VỪA GIỮ LÀM GIAI PHẨM TRONG TỦ SÁCH.

BÌA IN NGOẠI QUỐC

NHIỀU MÀU, MỸ THUẬT, TAO NHÃ. RIÊNG CÁI BÌA CŨNG ĐỦ LÀ CẢ SỰ HY SANH LỚN CỦA NHÀ XUẤT BẢN.